興道王

HƯNG - ĐẠO - VƯƠNG
TRẦN - QUỐC - TUẤN

BINH-THƯ YẾU-LƯỢC

THIÊN - TƯỢNG
GIẢN-MỘ
TUYỂN TƯỚNG
MỆNH TƯỚNG
TƯỚNG-ĐẠO
GIẢN-LUYỆN
QUÂN-LỄ
THƯỞNG PHẠT
MẠC-HẠ
BINH-CỤ
HIỆU-LỆNH

DỊCH-GIA :

NGUYEN-PHƯỚC-HẢI
MÃ-NGUYÊN-LƯƠNG
& LÊ - XUÂN - MAI

Nhà sách KHAI - TRÍ
62, Đại-lộ Lê-Lợi -- SAIGON

Redistributed @Trương Minh Chiến
http://vietvn/lesedtales
http://mba-programming.blogspot.com

NGUYỄN-PHƯỚC-HẢI
MÃ-NGUYÊN-LƯƠNG
& LÊ-XUÂN-MAI
PHIÊN-DỊCH & BÌNH-CHÚ

HƯNG-ĐẠO-VƯƠNG TRẦN-QUỐC-TUẤN

BINH-THƯ YẾU-LƯỢC

- THIÊN-TƯỢNG
- GIÁN-MỘ
- TUYỂN TƯỚNG
- MỆNH TƯỚNG
- TƯỚNG-ĐẠO
- GIÁN-LUYỆN
- QUÂN-LỄ
- THƯỞNG PHẠT
- MẠC-HẠ
- BINH-CỤ
- HIỆU-LỆNH

Redistributed @ Thương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtaiet
http://mba-programming.blogspot.com

NHÀ SÁCH KHAI-TRÍ
62, ĐẠI-LỘ LÊ-LỢI — SAIGON

CÙNG SOẠN - GIẢ :

- **THÁI-CÔNG BINH-PHÁP** *của Khương-Tử-Nha.*
- **TỐ-THƯ** *của Hoàng-Thạch-Công*
- **KHỔNG - MINH** *(Tiểu-Sử, Thi-Văn, Âm-Phù-Kinh giải, Mã-Tiền-Khoá, Binh-Pháp, Bát-Trận-Đồ).*
- **TÔN-NGÔ BINH-PHÁP** *(13 thiên của Tôn-Tử và 6 thiên của Ngô-Tử)*
- **TƯ-MÃ BINH-PHÁP** *của Tề Tư-Mã Điền-Nhương-Tư*

CÁC SÁCH TRÊN ĐÂY ĐỀU DO
KHAI-TRÍ XUẤT-BẢN VÀ PHÁT-HÀNH

Redistributed © Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losodtales
http://mba.programming.blogspot.com

LỜI NÓI ĐẦU

***

Việc binh là việc sống chết của nhân-dân, là việc còn mất của quốc-gia nên bất cứ triều-đình nào, chánh-phủ nào, cũng đều phải lưu-tâm đến *binh-học*. Bởi lẽ ấy, các võ-quan thời xưa đều phải thi *võ-thuật* và chịu khảo-hạch về *binh-thư*.

Nhưng các binh-thư lại có rất nhiều thứ. Phần *Nghệ-Văn-Chí* trong *Hán-Thư* có chép rằng : *Nhiệm-Hoành* chia các binh-thư ra làm 4 loại :

1.— Binh *Quyền-Mưu* ;

2.— Binh *Hình-Thế* ;

3.— Binh *Âm-Dương* ;

4.— Binh *Kỹ-Xảo*.

Nếu điểm qua các binh-thư trứ-danh của Trung-Quốc trong các đời thì về đời *Tam-Hoàng* có các sách :

— **Huỳnh Đế Binh-Pháp** ;

— **Ốc-Kỳ-Kinh** của *Phong-Hậu* ; ...

Trong đời *Chu* được soạn các sách :

— **Thái-Công Binh-Pháp** của *Lữ-Vọng* ;

— **Lục-Thao** của Triều-đình *Chu* ;

— **Chu-Công Tư-Mã-Pháp** ;

— **Tư-Mã Binh-Pháp** của *Điền-Nhương-Tư (nước Tề)* ;

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtaiem
http://mba-programming.blogspot.com

— **Tôn-Tử Binh-Pháp** của triều-đình *Ngô* ;

— **Ngô-Tử Binh-Pháp** của triều-đình *Ngụy* ;

— **Uất-Liễu-Tử Binh-Pháp** của *Uất-Liễu* (*học trò của Qui-Cốc Tử*) ; ..

Trong đời *Hán* có :

— **Tố-Thư** của *Huỳnh-Thạch-Công* ;

— **Tâm-Thư** của *Không-Minh* ; ...

Vào đời *Đường* có :

— **Thái-Bạch Âm-Kinh** của *Lý-Thuyên* ;

— **Lý-Vệ-Công Vấn-Đối** của triều-đình *Đường* ; ...

Nếu chỉ xét riêng các binh-thư còn thấy được ngày nay, cũng có tới 53 nhà :

— 13 nhà về *quyền-mưu* ;

— 11 nhà về *hình-thế* ;

— 10 nhà về *âm-dương* ;

— 13 nhà về *kỹ xảo*.

Xem trên thì đủ hiểu rằng binh-học sâu rộng như rừng, như biển, làm sao các võ-quan có thể đọc hết các binh-thư được ?

Bởi thế các đời sau có soạn những bộ binh-thư tổng-hợp thường được gọi là *võ-kinh*.

Trong đời *Tống* có các bộ :

— **Võ-Kinh Tổng-Yếu** (40 quyển) của nhóm *Tăng-Công-Lượng* ;

— **Hỏ-Kiêm Kinh** (20 quyển) của *Hứa-Động* ;

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://nbapprogramming.blogspot.com

— **Bị-Luận** (1 quyển) của *Hà-Khứ-Phi* ;

— **Mỹ-Cần thập luận** (1 quyển) của *Tân-Khí-Tật* ;

— **Võ-Kinh thất thư** *gồm có 7 sách tuyển-định là :*

1.— *Thái-Công Binh-Pháp ;*

2 — *Lục-Thao ;*

3.— *Tư-Mã-Pháp ;*

4.— *Tôn Tử :*

5.— *Ngô Tử ;*

6.— *Uất-Liễu-Tử ;*

7.— *Lý-Vệ-Công vấn-đối.*

Trong đời *Minh* có các bộ :

— **Võ-Kinh Khai-Tông** (14 quyển) của *Huỳnh-Hiến-Thần* ;

— **Võ-Kinh Tả-Nghĩ** (7 quyển) ;

— **Võ-Biện** (12 quyển) của *Đường-Thuận-Chi ;*

— **Võ-Bị Chí** (240 quyển) của *Mao-Nguyên-Nghi ;*

— **Võ-Bị Tâm-Lược** (7 quyển) của *Thi-Vĩnh-Đỗ ;* ... *vân, vân.*

Các binh-thư soạn ra thực là nhiều, không kể xiết ! Nhưng từ đời *Minh* trở về sau, binh-học của Trung-quốc có vẻ suy-đồi, nên các binh-thư soạn ra về sau ít được người đời nhắc nhở.

* * *

Trong di-vãng, nước Việt-Nam đã trải qua nhiều cuộc chiến-tranh. Các triều-đại lớn như *Đinh, Lê, Lý, Trần, Lê, Nguyễn* đều được xây-dựng và giữ-gìn bằng chiến-công nên không thể xao-lãng nghề võ. Vì chịu ảnh-hưởng của văn-minh

Redistributed @Trương Minh Chiến
http://violet.vn/nosedtales
http://mba-programming.blogspot.com

Trung-Quốc, các võ-tướng Việt-Nam ắt phải đọc những binh-thư của Trung-Quốc (1). Điều ấy cũng hợp lẽ, vì các binh-thư ấy rất có giá-trị, không phải riêng đối với Á-Đông, mà còn đối với thế giới nữa. Thử hỏi các binh-gia Âu-Tây ngày nay, ai mà không biết uy-danh của SUN TZE tức là *Tôn-Tử* ?

Ngoài ra, các triều-đình Việt-Nam cũng có san-định võ-kinh riêng để cho các tướng sĩ học tập. Nếu chỉ kể những bộ nổi tiếng nhất thì đời *Trần* có bộ **Vạn-Kiếp Tông Bí-Truyền** và bộ **Binh-Thư Yếu-Lược** của *Hưng-Đạo-Vương Trần-Quốc-Tuấn* ; đời *Nguyễn* có bộ **Hổ-Trướng Xu-Cơ** của *Lộc-Khê-Hầu Đào-Duy-Từ*.

Vạn-Kiếp Tông Bí-Truyền là một binh-thư rất quí, thuộc loại *âm-dương học*, không thể phổ-thông ra ngoài dân-chúng, vậy ta không thể bàn-luận điều gì. *Nhân-Huệ-Vương Trần-Khánh-Dư* đề tựa sách ấy, viết như sau :

« *Phàm dùng binh giỏi thì không cần bày trận, bày trận giỏi thì không cần đánh, đánh giỏi thì không thua, khéo thua thì không mất.*

« *Ngài* **Quốc-Công** *của chúng ta (tức là Vương Hưng-Đạo) xem hoạ-đồ của các nhà mà soạn thành một bộ sách, tuy chỉ chọn lấy cái chỗ tinh-vi, nhưng sao-lục đầy-đủ các chỗ cốt-yếu, loại bỏ các chỗ vụn-vặt, rút lấy các chỗ thực-dụng, đều lấy năm hành tương-ứng, chín cung thay nhau, phối-hợp cứng mềm, xoay-chuyển tuần-hoàn, lạ-lùng bất ngờ, về thần-sát, thất-diêu* (trời, trăng và 5 sao kim, mộc, thủy, hỏa, thổ), *hung-thần ác-tướng, tam cát ngũ hung đều chỉ bày rõ ràng.*

---

(1) Cũng giống như các cường-quốc Âu-Tây trong quá-khứ đã chịu ảnh-hưởng sâu đậm của nền văn-minh *Hi-Lạp, La-Mã*.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtaiep
http://mba-programming.blogspot.com

« *Sách ấy dùng đã ba đời, trăm đánh trăm thắng, cho nên đương thời có thể làm rúng-động quân Hung-Nô* (Mông-Cổ) *ở phía bắc, làm cho nước Lâm-Ấp ở phía tây phải khiếp uy, nên sách ấy được biên-chép làm* **của gia-truyền không được phép tiết-lộ ra ngoài.**

« *Có lời di-chúc* (của Vương Hưng-Đạo) *dặn rằng : Về sau con cháu, bồi-thần học được bí-thuật này, phải thi-hành cho sáng-suốt, không được bày trận ám-muội, hồ-đồ.*

« *Lại có di-văn* (của Vương) *dặn rằng : Nếu không tuân lời dặn thì sẽ chiêu vời tai-ương hoạn-nạn cho tới con cháu, đó là* **bởi tiết-lộ thiên-cơ** *vậy !* »

Xem lời dặn của Vương, ta đủ hiểu rằng *Vạn-Kiếp Tông Bí-Truyền* là sách thuộc loại âm-dương-học chỉ dành riêng cho các bậc *quân-sư* để cha truyền con nối mà giữ nước. Thêm nữa, danh-từ « **Vạn-Kiếp Tông** » tỏ rõ ý-chí của Vương muốn lập một **tông-phái võ-học** tại *Vạn-Kiếp* và V.K.T.B.T. chính là binh-phả biệt-truyền của môn-phái.

Trái với hai sách bí-truyền nói trên, bộ **Binh-Thư Yếu-Lược** là một võ-kinh thông-thường có thể phổ-biến trong giới tướng-sĩ. Trong bài hịch răn dạy các tỳ-tướng, Vương há chẳng nói « *Các ngươi nếu chuyên-tập sách này, nghe lời dạy bảo của ta, ắt đó là duyên thầy trò kiếp xưa ; còn nếu khinh bỏ sách này, trái lời dạy bảo của ta, ắt đó là mối cừu-thù kiếp trước !* » hay sao ?

Tại sao các bộ *Võ-Kinh* của triều Tống rất được thông-dụng mà Vương lại còn soạn ra bộ *Binh-Thư Yếu-Lược* ?

Hoặc Vương thấy các võ-kinh của Trung-Quốc không được đầy-đủ nên Vương muốn thêm vào những kinh-nghiệm của mình chăng ?

Redistributed @Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://nhapprogramming.blogspot.com

Hoặc Vương muốn người Việt phải có óc tự-lập, tự-chủ nên Vương tự soạn ra một bộ binh-thư riêng biệt cho giới võ-tướng Việt-Nam chăng ?

Dầu sao, bộ *Binh-Thư Yếu-Lược* đánh dấu một giai-đoạn mới cho nền binh-học Việt-Nam bắt đầu muốn giữ một bản-sắc độc-lập.

Một điều đáng để ý là bốn Binh-Thư Yếu-Lược còn lại ngày nay có chứa nhiều sự-kiện lịch-sử liên-quan đến hai triều *Lê, Nguyễn* : điều ấy chứng tỏ rằng triều *Nguyễn* cùng dùng sách ấy và đã thêm vào nhiều đoạn mới. Vậy ta có thể kết-luận rằng :

- **Binh-Thư Yếu-Lược là bộ võ-kinh đầu tiên của Việt-Nam, được thông-dụng trong các triều Trần, Lê, Nguyễn.**

Về sau, xu-hướng tự-lập, tự-cường của nền binh-học Việt-Nam càng được nhận thấy rõ-ràng trong cuốn **Hổ-Trướng Xu-Cơ** mà *Lộc-Khê Hầu Đào-Duy-Từ* đã tự soạn ra cho triều Nguyễn khác hẳn các binh-thư xưa, sách này được chia ra 3 phần theo thuyết tam-tài : *Thiên-tập, địa-tập* và *nhân-tập.*

Sau đây xin trích dẫn một đoạn trong bài tựa của *Hầu-Tước Lộc-Khê* ở đầu cuốn *Hổ Trướng Xu-Cơ* :

« *Người xưa có nói rằng :*

— *Nếu dùng chiến tranh để ngăn-ngừa chiến-tranh, dầu phải đánh nhau, việc ấy cũng nên làm ;*

— *Nếu giết người để yên người, dầu phải giết người, việc ấy cũng nên làm.*

« *Nhưng trong việc chinh-chiến có rất nhiều phép-tắc, việc*

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://videdevilosedtapes.com
http://mba.programming.blogspot.com

sát phạt có nhiều phương-sách chẳng giống nhau. Có trí thì dùng trí, không trí thì dùng sức.

« Việc đánh phá các chỗ vững bền, cầm bắt tinh-binh của địch, cỡi ngựa múa roi, bỏ công-lao ra sống vào chết, nuôi chí thịt nát xương tan, đó chẳng qua là làm kẻ võ-dũng, đâu có thể địch lại muôn người ? Đó gọi là không trí thì dùng sức vậy !

« Nay tôi thà đấu trí hơn là đấu sức, do đó ngẩng mặt tuân theo diệu ý của thánh-hiền đời trước, cúi xuống nhờ cậy vào tài-năng khéo léo của các bạn lành, kiếm hết các kinh-sách lạ-lùng trong thiên-hạ, tìm xem các phép-tắc khác thường xưa nay, rửa nghiên thấm bút cúi chép một sách đặt nhan-đề là HỒ-TRƯỚNG XU-CƠ. *Trong sách ấy, bất-cứ là hoả-công, thủy-chiến, trận rắn, trận chim, chiến-lược, mưu-kế, các việc cơ-mật của binh-gia, không chỗ nào mà không hoàn-bị. Nếu tướng-súy có cơ-trí học được sách ấy thì có thể lập được công-danh đứng trên muôn người, đem lại thái-bình trong một hồi trống ! Vậy nên trân-trọng giữ-gìn sách ấy mà chớ truyền-thụ cho người ngoài vận-dụng »*

Lý-do chính đã thúc-giục *Hầu-Tước Lộc-Khê* soạn ra bộ *Hồ-Trướng Xu-Cơ* là các binh-thư của Trung-Quốc quá rườm-rà và khó hiểu. Ta hãy xem một đoạn trích-dẫn từ bài tựa của ông *Cao Khuê Chiêu-Dương* trong bổn chép tay vào đời *Đồng-Khánh*.

« Nếu có ai hỏi tôi rằng : Phàm việc còn mất của xã-tắc, việc mừng lo của nước của Vua đều tùy-thuộc vào một người tướng-suý. Cho nên làm tướng mà học binh-pháp thì cốt phải tinh-thông chớ chẳng cần học nhiều, cần phải mạnh-dạn mà phải gồm kiêm mưu-trí, nhờ đó mà khi ra khỏi cửa thành, tướng suý có thể nắm vững then chốt phép cầm binh, là nơi treo giữ số-mệnh của ba quân. Nếu nghề võ chẳng được tinh-thông mà tướng-suý lại thiếu mưu-trí thì trong

Redistributed © Trương Minh Chiến http://violet.vn/nosedatas http://mka-programming.blogspot.com

khoảnh-khắc lật ngược bàn tay, giang-sơn phải chịu đổi dời, như thế chẳng đáng cẩn-thận hay sao ?

« Vả lại, các sách đã soạn ra không phải là không hay nhưng lời-lẽ quá rườm-rà, rắc rối, nhiều chỗ tinh-thô chẳng giống nhau, khiến cho độc-giả như ngồi đáy giếng nhìn lên trời cao, thả một con thuyền lênh-đênh trên biển cả, mờ-mịt chẳng biết nguồn cội ra sao, mênh-mông chẳng dò ra manh-mối, đành phải chịu như thế vậy !

« Chờ đến triều ta, có ngài Lộc-Khê có chí-khí ngang-nhiên khác thường, cứ xem ngài phò-tá Vua Thánh-Tổ nhà ta, để danh tiếng nghĩa-dũng lại ngàn năm, mang lại thái-bình trong một ngày, như thế trong thâm-tâm của ngài thực có chứa muôn ngàn giáp-binh vậy ! Đến khi ngài trả ấn về hưu, vui cảnh núi vườn, cứ xem cái xu-hướng ấy cũng đủ biết rằng ngài đứng ngang hàng với các bậc Y-Doãn, Lữ-Vọng, Tử-Phòng, Khổng-Minh vậy !

« Đến khi năm trời sắp hết, lại sợ tâm-thuật của ngài không được truyền lại, tài-trí thần-diệu phải bị chôn vùi nhưng may-mắn có ông Triệu-Điền lanh-lợi hơn người được ngài đích-thân truyền dạy, rồi tới hai vị Bửu-Thúc, Cao-Lượng khám phá các điều sở-học của ngài Lộc-Khê và của ông Triệu-Điền mà người đời chưa từng biết, đem ra truyền dạy cho nhau, thực là của báu của trời đất, há dễ ai mà thâu lượm hết được ? . . .

« . . . Lại gặp bạn tôi là Hà-Hồ cũng ham-thích môn học bí-truyền, nên chẳng tiếc công-lao, rửa nghiên thấm bút, chép ra một pho chia thành ba cuốn gọi là Hồ-Trướng Xu-Cơ, trong đó tỏ bày tất cả then máy huyền-bí của trời đất, gom hết tinh-hoa của vũ-trụ, nên tôi không thể nén lòng phấn-khởi vui-mừng mà cũng viết thêm ít lời như trên đây ».

Ta xem trên thì đủ hiểu rằng, sau Binh-Thư Yếu-Lược, bộ

Redistributed © Trương Minh Chiến
http://vionet.wordpress.com
http://nhom-programming.blogspot.com

Hổ-Trướng Xu-Cơ là Võ-Kinh mới nhất của Việt-Nam vậy.

Như thế, đã từ lâu, tổ-tiên của chúng ta muốn sáng-tạo một nền binh-học độc-lập. Óc tự-lập, tự-cường ấy không phải là không chính-đáng. Đọc lịch-sử, ta thấy rằng ngoài việc bình *Chiêm*, sáp-nhập *Chân-Lạp*, đánh *Xiêm*, *Lào* để mở rộng bờ cõi, nước Việt-Nam nhỏ bé đã lập nhiều chiến-công hiển-hách để giữ-gìn non sông :

Đời *Ngô* phá *Hán* ;

Đời *Lý* đánh *Tống* ;

Đời *Trần* bình *Nguyên* ;

Đời *Lê* đuổi *Minh* ;

Đời *Tây-Sơn* phá *Thanh*.

Và trong khoảng 20 năm gần đây, quân Việt mặt dầu ở phe-phái nào cũng đều chứng tỏ khả-năng chiến-đấu khác thường khiến cho hoàn-cầu phải mỗi ngày chú ý đến chiến-cuộc ở Việt-Nam.

Nếu những chiến-công kể trên chỉ là những thắng-lợi lẻ-tẻ và tạm-thời, do sự may-mắn đem lại thì ta không nên vội tự khen. Thực ra những chiến-thắng ấy chỉ là những đoá hoa tô-điểm cho những chiến-cuộc có thể kéo dài hàng chục năm trời : chính những *chiến-cuộc lâu-dài* này mới chứng tỏ *sức chiến-đấu dẻo-dai và sức sống mãnh-liệt của người dân Việt.*

Không cần phân-biệt kết-cuộc thành hay bại, ta hãy xét các sự-kiện sau đây :

— Hai Bà *Trưng-Trắc*, *Trưng-Nhị* đánh quân Hán, hạ được 65 thành-trì, tự lập làm Vua, đánh nhau với danh-tướng Mã-Viện gần **3 năm** mới chịu tử-tiết ;

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://viohet.vn/losedtales
http://mba-programming.blogspot.com

— Bà *Triệu-Thị-Chinh* cầm đầu 1000 thủ-hạ đánh nhau với quân Hán trong **3 năm** mới chịu tử-tiết ;

— *Lý-Nam-Đế* rồi tiếp theo là *Triệu-Việt-Vương* đánh nhau với quân nhà Lương trong **30 năm** mới chịu thua ;

— *Dương-Diên-Nghệ* rồi tiếp theo là *Ngô-Quyền* phải đánh nhau với quân Nam-Hán trong **7 năm** mới giành độc-lập ;

— *Lý-Thường-Kiệt* đánh nhau với quân Tống gần **2 năm** ;

— *Trần-Hưng-Đạo* phải đánh nhau trong **5 năm** với hai đạo quân Mông-Cổ mới đuổi chúng về nước ;

— *Lê-Thái-Tổ* phải đánh nhau gần **10 năm** với quân Minh mới khôi-phục giang-sơn ;

— Nội-chiến *Lê-Mạc* : **60 năm** ;

— Nội-chiến *Trịnh-Nguyễn* : **45 năm** ;

— *Tây-Sơn* đuổi *Nguyễn-Trịnh* : **17 năm** ;

— *Nguyễn* đuổi *Tây-Sơn* : **24 năm** ;

— Chiến-cuộc *Việt-Pháp-Mỹ* : **gần 20 năm**.

Xem thế, ta thấy rằng hình như Trời bắt-buộc nước Việt phải trải qua nhiều cuộc chiến-tranh lâu-dài để khiến cho dân Việt có một *truyền-thống chiến-tranh* trong huyết-quản. Do đó dân Việt có một *định-mệnh khác-thường* : **Người Việt phải là một nông-dân và là một chiến-sĩ.**

Sau bao cuộc chiến-tranh tàn-phá, dân Việt lại sinh-sôi nảy-nở, bành-trướng thêm, lại càng làm cho thế-giới biết rõ mình hơn và sắp bước vào giai-đoạn xây-dựng một *nền văn-minh lành-mạnh* truyền-bá khắp thế-giới.

Với một định-mệnh khác thường như thế, dân Việt phải rút sức mạnh tự mình, do đó phải có một nền *võ-học tự-cường* và một *nền văn-học tự-chủ*.

Redistributed @Trương Minh Chiến
http://vietelectroneics.com
http://nhapromanhung.blogspot.com

Ngày nay trong lúc nhân-dân đang tranh-đấu để giang-sơn được độc-lập và thống-nhất, việc binh-học tỏ ra cần-thiết hơn bao giờ hết. Vậy đã đến lúc nên nghĩ tới việc san-định một võ-kinh hợp-thời cho quân-lực Việt-Nam, thâu tóm mọi kiến-thức xưa nay. Để dọn đường cho các nhà binh-học tương-lai, tôi nghĩ rằng việc tham-khảo các binh-thư thời trước chưa hẳn là hoàn-toàn lỗi-thời và vô-ích.

Tôi vốn là người tân-học, nhưng đứng trước sách cũ của tổ-tiên, chẳng dám chê-bai và khinh-thường bởi nghĩ rằng : *Dầu hay dầu dở, đây là di-thư của tổ-tiên. Nhờ đó tổ-tiên của chúng ta đã dựng nước và giữ nước và nhờ đó mới có chúng ta ngày nay. Chúng ta nên trân trọng giữ nó như của báu quốc truyền vậy !*

* * *

Đối với tôi, việc phiên dịch sách BINH-THƯ YẾU-LƯỢC này của Vương Hưng-Đạo, chẳng những làm sống lại một thời dĩ-vãng xa-xăm, bấy giờ nhân-dân Việt-Nam bị lôi-cuốn vào một cuộc tử-chiến với quân Mông-Cổ, mà còn nhắc lại cho chúng ta nhớ lại một đường lối tu-tập đã bị bỏ quên từ lâu ; đó là *Thánh-đạo*.

Bởi thế, ở đầu sách tôi có viết bài *tiểu-sử* và *đức-độ* của Vương để cụ-thể-hóa nền thánh-đạo của nho-học Á-Đông (1). Về bài này, tôi không có may-mắn tham-khảo được nhiều sách mà chỉ đọc qua-loa vài đoạn trong ba bộ sách là bộ *Đại - Việt Sử-Ký* của *Ngô-Sĩ-Liên*, bộ *Khâm-Định Việt-Sử Thông - Giám Cương-Mục* và bộ *Lịch-Triều Hiến-Chương Loại-Chí* (phần *Nhân-Vật-Chí*) của *Phan-Huy-Chú* Nhưng về truyện của Vương hai bộ

(1) *Nho-học* của Á-Đông có sẵn từ lâu trước cả Khổng-học của Trung-Quốc.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://vietlevi.vn/losedtales
http://mca.programming.blogspot.com

sau không chép chi-tiết nào khác bộ trước, thành-thử rốt cuộc tôi chỉ sử-dụng bộ thứ nhất mà thôi. Tôi thành-thực nhận rằng đó là một khuyết-điểm lớn và xin để dành việc thâm-cứu cho các sử-gia.

Để làm bài tựa cho bộ sách này, tôi có chép nguyên-văn bài hịch của Vương và đưa ra một bản dịch, tuy không hay bằng các bản dịch văn-hoa đã biết, nhưng sát nghĩa hơn để quý vị độc-giả xem đối-chiếu với hán-văn.

Bộ sách dịch này sẽ không hoàn thành được nếu không có sự trợ-lực của Cựu Thiếu-Tướng *Mã-Nguyên-Lương* ở Long-Hoa đã kiểm-điểm giùm bổn Hán-văn và Dật-Sĩ *Nguyễn-Phước-Hải* ở Long-Khánh nhuận-đính giùm bổn dịch. Vậy tôi xin ghi nơi đây lời cảm-tạ đối với hai tiên-sinh, vừa là thầy hay vừa là bạn quý.

Tôi vốn là người tân-học không thuộc sử kinh, lại không thông binh-lược, nên việc phiên-dịch không thể tránh khỏi có nhiều sai-lầm. Vậy tôi xin nhận lỗi trước và thành-thực mong quý vị độc-giả bổ-thí lời chỉ-giáo.

ẤP TÂY NHỈ, XÃ PHÚ - NHUẬN,
QUẬN TÂN - BÌNH, TỈNH GIA - ĐỊNH
MƯỜI SÁU THÁNG GIÊNG KỶ-DẬU

LÊ - XUÂN - MAI
kính đề

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtaes
http://mha.programming.blogspot.com

PHỔ-HỆ NHÀ TRẦN

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mba-programming.blogspot.com

TIỂU-SỬ và ĐỨC-ĐỘ CỦA HƯNG-ĐẠO-VƯƠNG TRẦN-QUỐC-TUẤN

Vương **Hưng-Đạo**, tên huý là **Quốc-Tuấn** là con của Vương *An-Sinh* huý *Trần-Liễu*, anh của Vua *Trần-Thái-Tôn* (Trần Cảnh). Như thế Vương là cháu nội của *Thái-Tổ Trần-Thừa* (không làm vua).

Vương phò-tá tất thảy bốn vua :

— Vua *Trần Thái-Tôn* là chú (1225-1258) ;

— Vua *Trần Thánh-Tôn* vừa làm em con chú, vừa là em rể (1258-1278) ;

— Vua *Trần Nhân-Tôn* vừa là cháu gọi bác, vừa là con rể (1279-1293) ;

— Vua *Trần Anh-Tôn* vừa là cháu gọi ông, vừa là cháu rể (1293-1314).

Vương sinh vào lúc nào, các sử-sách nói không giống nhau, nhưng có lẽ vào năm *Canh-Tý* (1240) tháng chạp.

Năm Đinh-Tỵ (1257), dưới đời vua *Thái-Tôn*, Nguyên-Chúa là *Mông-Kha* (hiệu *Hiến-Tông*) sai *Hốt-Tất-Liệt* đánh Tống. *Hốt-Tất-Liệt* sai tướng là *Ngột-Lương Hợp-Thai* đánh Đại-Lý (Vân-Nam) và Việt-Nam. Vương *Hưng-Đạo* được cử làm Tiết-Chế đem binh chống giặc. Quân Mông-Cổ tràn xuống chiếm *Thăng-Long* rồi suy-yếu dần-dần vì không quen thủy-thổ. Quân Việt

Redistributed © Thương Minh Chiến
http://vidlet.vn/posdtales
http://mba-programming.blogspot.com

đánh bại chúng tại *Đông-Bộ Đầu* (thuộc huyện Thượng-Phúc, tỉnh Hà-Đông, phía đông sông Hồng-Hà), rồi đuổi chúng về bắc.

Năm Quí-Mùi (1283), dưới đời Vua *Trần-Nhân-Tôn*, Nguyên-Chúa *Hốt-Tất-Liệt* (hiệu *Thế-Tổ*) sai con là *Thoát-Hoan* (Trấn-Nam-Vương) cùng các tướng *Toa-Đô*, *Ô-Mã-Nhi*, dẫn 50 vạn quân Mông-Cổ tiến đánh Việt-Nam. Thoát-Hoan và Ô-Mã-Nhi dẫn quân bộ theo ngã Lạng-Sơn đánh xuống, còn Toa-Đô dẫn 10 vạn quân theo đường biển đánh vào Nghệ-An. Vương *Hưng-Đạo* lại được phong làm Tiết-Chế để cầm quân chống giặc. Vương truyền hịch răn dạy các tỳ-tướng, buộc họ phải học-tập cuốn BINH-THƯ YẾU-LƯỢC. Sau hai năm chống-cự, quân Việt đánh bại quân Nguyên tại cửa *Hàm-Tử*, bến *Chương-Dương*, giết Toa-Đô tại *Tây-Kết*, đánh úp Thoát-Hoan tại *Vạn-Kiếp* và rốt cuộc đuổi hết quân Mông-Cổ về bắc.

Năm Đinh-Hợi (1287) để phục-thù cuộc thất-bại lần trước, Nguyên-Chúa sai *Thoát-Hoan*, *A-Bát-Xích*, *Áo-Lỗ-Xích*, *Ô-Mã-Nhi*, *Phàn-Tiếp*, *Trương-Văn-Hổ*, ... đem hơn 30 vạn quân thủy và bộ xuống đánh Việt-Nam. Vương *Hưng-Đạo* được cử ra thống-lĩnh các vương-hầu để chia quân giữ-gìn các nơi. Sau 2 năm chống-cự, quân Việt cướp lương giặc tại *Vân-Đồn*, phá thủy-quân giặc tại sông *Bạch-Đằng*, bắt sống *Ô-Mã-Nhi*, *Phàn-Tiếp*, *Tích-Lệ*, *Cơ-Ngọc*,... Rốt cuộc, quân Nguyên bị phá vỡ, Thoát-Hoan và các tướng phải bỏ trốn về nước.

Như thế Vương *Hưng-Đạo* đã 3 lần phá quân Mông-Cổ, một lần dưới đời Vua *Thái-Tôn* (bấy giờ Trần Thủ-Độ làm thái-sư) và hai lần dưới đời Vua *Nhân-Tôn*.

Đến đời Vua *Anh-Tôn*, Vương xin về trí-sĩ tại Vạn-Kiếp, rồi mất vào ngày 20 tháng 8 năm Canh-Tý (1300). Vua Anh-Tôn

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://vionet.vn/lovestales/ http://nba-programming.blogspot.com

sắc-phong ngài làm THÁI-SƯ, THƯỢNG PHỤ, THƯỢNG QUỐC-CÔNG, BÌNH NGUYÊN ĐẠI NGUYÊN-SÚY, LONG-CÔNG, THỊNH-ĐỨC, VĨ-LIỆT, HỒNG-HUÂN, HƯNG-ĐẠO ĐẠI-VƯƠNG.

***

Để bình-phẩm một cách đúng-đắn về chiến-thắng của quân Việt đối với quân Mông-Cổ, ta nên nhớ lại rằng từ năm 1201 đến năm 1279, quân Mông-Cổ trăm đánh trăm thắng tràn chiếm gần nửa thế-giới, xây dựng được một đế-quốc vĩ-đại chưa từng có trong lịch-sử loài người :

1201 : diệt Tây-Liêu ;

1209 : khuất-phục Tây-Hạ ;

1215 : đánh Yên-Kinh ;

1222 : diệt nước Hồi-Hồi, chiếm A-Phú-Hãn, Ba-Tư, Iran ;

1224 : chiếm Nga-La-Tư ;

1227 : diệt Tây-Hạ ;

1234 : chiếm nước Kim ;

1241 : phá liên-quân Bắc-Âu, chiếm Áo, Đức, Bảo, Ba-Lan, Hung-Gia-Lợi ;

1253 : diệt Đại-Lý, đánh Thổ-Phồn ;

1258 : diệt Đại-Thục ;

1279 : diệt Tống, chiếm Trung-Quốc.

Bấy giờ, Việt-Nam chỉ là một nước bé nhỏ, dân-số không tới 10 triệu người, khi giớ thua kém, quân binh ít ỏi và chưa quen chiến-trận, thế mà 3 lần liên-tiếp đều đánh bại được quân Mông-Cổ và đuổi chúng về bắc, điều ấy chẳng phải khác thường hay sao ?

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/nosedtales
http://mba-programming.blogspot.com

Ba lần thất-bại kế-tiếp của quân Mông-Cổ chỉ có thể giải-thích bởi một lẽ sau này : *Việt-Nam có vua sáng, tôi hiền, dưới trên hòa-hợp và quân-đội được lãnh đạo bởi một chủ-tướng đại-tài, đó là Vương Hưng-Đạo* (1)

Một vĩ-nhân như Vương ắt phải có học thức uyên bác, tài trí khác thường. Thực thế, từ nhỏ Vương đã được hấp thụ một giáo-dục đặc-biệt.

Đại-Việt Sử-Ký của *Ngô-Sĩ-Liên* chép rằng :

« *Quốc-Tuấn là con của Vương An-Sinh. Lúc mới sinh ra có thầy xem tướng nói rằng : Ngày sau có thể kinh-bang tế-thế. Khi lớn, Quốc-Tuấn trở nên đẹp-đẽ khôi-ngô, thông-minh xuất chúng, học-tập nhiều sách, tài kiêm văn võ. Vương An-Sinh lúc đầu có mối hiềm-khích với đức Chiêu-Lăng (Vua Thái-Tôn) nên tìm nhiều kẻ sĩ tài giỏi để dạy Quốc-Tuấn* ».

Việc ấy rất dễ hiểu : Vương *An-Sinh* muốn cho *Hưng-Đạo* có một học-thức đầy-đủ để tranh ngôi với dòng *Trần Cảnh*, hầu trở nên một vì Thiên-Tử mai sau. Nói cách khác, Vương Hưng-Đạo phải có học thức đặc-biệt của một vì vua, tức là *đế-học*. Bởi thế dầu muốn dầu không, Vương đã trở nên một nhà bác-học thuộc lâu sử kinh, hiểu rành mưu-lược, thông-thạo thiên-văn, địa-lý, nhân-sự, giỏi nghề toán-số (giáp, ất, nhâm, cầm,...) nhờ đó Vương mới đủ sức để soạn-thảo bộ âm-dương binh-pháp tức là bộ VẠN-KIẾP TÔNG BÍ-TRUYỀN.

Về tài học của Vương, *Cung-Lục Hiền-Thánh Đại-Vương Hành-Trạng* có nhắc như sau :

---

(1) *Clausewitz* đã từng nói : Nếu một nước có chánh-phủ vững bền, dân-chúng chuyên-nhất và trung-thành, thì nước ấy không thể đánh được.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://vietvo/losedtales
http://nhapprogramming.blogspot.com

四 七 蘊 胸 中
Tứ thất uẩn hung trung
八 八 深 易 象
Bát bát thâm dịch tượng
六 花 布 陣 圖
Lục - Hoa bố trận đồ
殺 韃 擒 元 將
Sát - Thát cầm Nguyên tướng

tạm dịch là :

Hai tám sao trời thông

Sáu tư quẻ dịch ròng

Lục-Hoa bày trận lạ

Sát Thát tướng Nguyên cùm

Ngoài tài bác-học, Vương Hưng-Đạo cũng tỏ ra dõng-cảm khác thường. Trong *Đại-Việt Sử-Ký* có đoạn như sau :

« *Vua Trần Thánh-Tôn hỏi Quốc-Tuấn rằng :*

« *— Thế giặc như vậy, ta có thể hàng được không ?*

« *Quốc-Tuấn đáp rằng :*

« *— Trước hết hãy chém đầu thần rồi hãy hàng !*

« *Bởi thế trong thời Trùng-Hưng mới được công-danh tuyệt-thế, giặc bắc nghe danh ngài đều xưng An-Nam Đại-Vương mà chẳng dám gọi tên. Sau khi ngài mất, tại các vùng Lương-Châu và Giang-Châu, ai bị bệnh sởi thường cầu-khẩn ngài. Đến nay, mỗi khi nước gặp nạn giặc-giã, nếu bày ra tế thần và khấn vái trước hộp sắc phong thì cũng thấy linh-ứng* ».

Một đoạn khác trong *Đại-Việt Sử-Ký* cũng chứng tỏ Vương Hưng Đạo là bậc trí-dũng hơn người :

Redistributed © Thương Minh Chiến
http://vietdetvinhsedtdesu.com
http://nhbaprogramming.blogspot.com

« *Năm Tân-Tỵ, ngày 29 tháng giêng, nhà Nguyên lập Trần Di-Ái làm Lão-Hầu, Lê Mục làm Hàn-Lâm Học-Sĩ, Lê Tuấn làm thượng-thư và khiến Sài-Thung dẫn 1000 binh hộ-tống ba người ấy về nước*

« *Thung kiêu-ngạo, vô lễ đem kỵ-mã vô thẳng cửa Dương-Minh. Khi bị quân-sĩ Thiên-Trường ngăn lại, Thung dùng roi ngựa đánh làm cho lính bị thương. Tới điện Tập-Hiền, thấy màn trướng giăng bày, Thung mới chịu xuống ngựa. Triều-Đình sai Quang-Khải tới quán khoản-đãi nhưng Thung cứ nằm cao không chịu ra tiếp. Quang-Khải vào thẳng trong phòng mà Thung cũng không chịu đứng dậy.*

« *Hưng-Đạo Vương Quốc-Tuấn nghe được việc ấy, tâu Vua cho phép đến quán xem thử hắn làm gì. Quốc-Tuấn cắt tóc, mặc áo vải, đi tới quán rồi vào phòng. Thung liền đứng dậy tiếp-đãi và mời ngồi. Mọi người đều kinh-dị vì không biết rằng cắt tóc, mặc áo vải là cách phục-sức của hòa-thượng miền bắc.* (Vương nói được tiếng Mông-Cổ như người Mông-Cổ). *Thung sai lấy trà ra để hai người cùng uống. Lính hầu đứng sau lưng Quốc-Tuấn, cầm tên đâm vào đầu Quốc-Tuấn làm chảy máu mà Quốc-Tuấn vẫn bình-thản không đổi sắc mặt. Khi Quốc-Tuấn ra về, Thung ra cửa đưa theo* ».

Nếu chỉ có *trí* và *dũng* mà thôi thì Vương Hưng-Đạo chỉ là một võ-tướng tầm-thường. Hơn thế nữa, Vương còn là một bậc mưu-lược được Triều Trần tôn-trọng như một bậc quân-sư. Mỗi khi trong nước có việc gì khó giải-quyết, nhà Vua đều phải hỏi ý-kiến của Vương.

Năm Đinh-Hợi (1287), để phục-thù việc thất-bại lần trước, Thoát-Hoan lại kéo quân sang đánh Việt-Nam thêm lần nữa Vua Trần Nhân-Tôn bèn hỏi ý-kiến của Vương Hưng-Đạo *Lịch-Triều Hiến-Chương* của *Phan-Huy-Chú* chép rằng ;

«*Vua hỏi Công rằng* :

Redistributed © Tương Minh Triết
http://violet.vn/posedtales
http://nbaprogramming.blogspot.com

« — *Năm nay thế giặc ra sao ?*

« *Công đáp :*

« — *Trước kia nước ta được thái-bình lâu ngày nên dân-chúng chẳng biết việc binh. Bởi thế năm trước khi người Nguyên vào cướp nước, có kẻ ra hàng hay trốn-tránh. Nhờ tổ-tông linh-hiền nên ta quét sạch bọn giặc tức-khắc. Nếu chúng lại tới thì sĩ-tốt của ta đã quen việc chiến-trận mà quân kia thì mệt-mỏi và phải đi xa, vậy theo thần xem thì ta đ̀t phá giặc dễ-dàng* ».

Khi Vương Hưng-Đạo về trí-sĩ và lúc sắp mất, nhà Vua vẫn còn hỏi ý-kiến của Vương. Sách *Đại-Việt Sử-Ký* chép rằng :

« *Năm Canh-Tý, tháng 6 ngày 24, có sao rơi xuống. Hưng-Đạo Đại-Vương phải bệnh, nằm luôn trên giường. Vua* (Anh-Tôn) *tới nhà hỏi rằng :*

« — *Nếu chẳng may giặc lại qua xâm-lấn, ta phải dùng sách-lược nào để dẹp yên ?*

« *Vương đáp rằng :*

« — *Ngày xưa Triệu Võ - Vương dựng nước, Hán-Đế mang binh đến đánh, dân-chúng bỏ trốn sạch. Võ-Vương mang đại-quân ra Châu Liêm và Châu Khâm, đánh Trường-Sa, dùng đoản-binh phục đánh phía sau, đó là một thời.*

« *Đời Đinh Lê nổi lên, nhờ được nhiều bậc hiền - lương phò-tá nên nước Nam ta cường-thịnh lại, còn phương bắc thì mệt mỏi yếu-ớt. Bên ta dưới trên một chí, lòng người không lìa nên mới xây thành Bình-Lỗ để đánh Tống, đó là một thời.*

« *Đến đời Vua Lý lập nghiệp, quân Tống sang xâm lấn biên-giới, ta mới dùng Lý Thường-Kiệt đánh Châu Khâm, Châu Liêm, kéo thẳng tới Mai-Lĩnh, đó là nhờ thế vậy !*

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtaas
http://nba-programming.blogspot.com

« Mới đây, tuy Toa-Đô và Ô-Mã-Nhi bao vây bốn mặt nhưng bên ta vua tôi đồng tâm, anh em hòa-mục, nước nhà ráng sức, nên bên kia rốt cuộc phải bị bắt giữ, đó là nhờ Trời khiến như vậy.

« Đại-đề, nếu kẻ kia bày trường-trận thì ta dùng đoản-binh ; lấy đoản chống trường, đó là lẽ thường của binh-pháp.

« Nếu ta thấy giặc kéo đến như lửa như gió thì thế ấy lại dễ chống. Nếu chúng dùng cách dằn-dà như tằm ăn lá mà không tham của dân, không cần thắng mau thì ta chọn tướng giỏi biết cách quyền-biến để tùy thời mà xử sự cho thích-nghi như đánh cờ vậy. Còn quân-đội thì trên dưới phải như cha con một nhà mới có thể dùng được. Thêm nữa phải khoan sức cho dân để làm kế sâu rễ bền gốc, đó là sách-lược giữ nước hay nhứt ».

Một bậc quân-tử hết lòng vì Vua vì nước như Vương Hưng-Đạo thì chẳng cần lập công danh riêng cho mình mà còn sốt sắng tiến-dẫn hiền-tài để chung lo việc nước. *Đại-Việt Sử-Ký* chép rằng :

« Vương lại vì nước tiến-dẫn hiền-tài như Dã-Tượng, Yết-Kiêu rồi sau dùng họ làm gia thần : hai người này có dự vào việc dẹp Toa-Đô và Ô-Mã-Nhi. Phạm-Ngũ-Lão được thâu-nạp đang khi đánh trận. Trương-Hán-Siêu, Phạm-Lãm, Trịnh-Dũ, Ngô-Sĩ-Thường, Nguyễn-Thế-Trực xuất-thân làm làm môn-khách của Vương, đều lấy văn-chương, chính-sự để hiển danh với đời. Họ đều có tài mưu-lược, võ-dũng và giữ mãi một lòng trung-nghĩa ».

Xưa nay các kẻ tài-trí thường có tánh kiêu-căng. Khi lập được chút công-danh hơn người, họ bèn nuôi nhiều tham-vọng. Họ tiếm quyền dần dần rồi đòi hỏi quyền-lợi. Nếu không được bề trên thoả-mãn, họ bèn nuôi lòng phản-trắc. Đối với họ, việc phò vua giúp nước chỉ là một chiêu bài mà họ tạm dùng để

redistributed @Trương Minh Chiến
http://vietet.vn/forsedales
http://naba-programming.blogspot.com

tranh công đoạt tiếng, và khi đã giành được địa-vị cao sang, họ chỉ lo phục-vụ cho quyền lợi riêng tư của họ mà thôi ! Sau khi xét việc thay lòng đổi dạ thông-thường của các kẻ tài-trí, ta thấy rằng lòng trung-trinh của Vương Hưng-Đạo thực là hiếm có trên đời, như đoạn sử sau đây chứng tỏ :

« *Vương An-Sinh có mối hiềm-khích với đức Chiêu - Lăng* (Vua Thái-Tôn) *nên tìm nhiều kẻ sĩ tài giỏi để dạy Quốc-Tuấn. Khi sắp mất, Vương An-Sinh cầm tay Quốc-Tuấn dặn rằng : Nếu ngươi không vì ta mà lấy thiên-hạ, thì ta chết xuống đất không nhắm mắt.*

« *Quốc-Tuấn nhớ lời dặn nhưng chẳng thi-hành.*

« *Đến lúc thiên-hạ rối-loạn, tất cả quyền-binh trong nước đều ở trong tay Quốc-Tuấn. Một hôm Quốc-Tuấn đem lời cha dặn mà thuật lại cho hai gia-nô là Dã-Tượng và Yết-Kiêu nghe thì hai người ấy nói rằng : Làm theo kế ấy thì được giàu sang nhất thời, nhưng phải để tiếng xấu ngàn thu. Nay đại-vương há chẳng được giàu sang hay sao ? Kẻ hạ-thần thề chết già làm tôi-tớ mà chẳng nguyện làm quan bất hiếu bất trung ! Quốc-Tuấn cảm-động chảy nước mắt khen họ là người trung-nghĩa.*

« *Một ngày kia Công lại hỏi con là Hưng-Võ-Vương (Quốc-Hiến) như sau : Người xưa muốn lấy thiên-hạ cốt để truyền lại cho con cháu. Ý ngươi thế nào ? Hưng-Võ-Vương đáp rằng : Vì dầu khác họ cũng còn chưa thể được, huống hồ là đồng họ ? Quốc-Tuấn nhận là phải.*

« *Lại một ngày kia, Quốc-Tuấn đem việc ấy hỏi con thứ là Hưng-Nhượng-Vương Quốc-Tảng. Quốc-Tảng tiến lên đáp rằng : Tống Thái-Tổ chỉ là người nhà quê mà thừa lúc vận hưng giành được thiên hạ ! Quốc-Tuấn rút gươm hạch tội mắng rằng : Loạn-thần cũng do đứa con bất hiếu này mà ra ! Quốc-Tuấn bèn muốn giết. Hưng-Võ thấy vậy*

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/violecdtales
http://nhba-programming.blogspot.com

liền tiến lên xin tha tội cho em. Quốc-Tuấn bèn tha cho. Về sau, Quốc-Tuấn dặn Hưng-Võ-Vương rằng : Sau khi ta chết, hãy chờ đậy nắp quan xong mới cho Quốc-Tảng vào viểng ».

Kẻ bề tôi chỉ biết giữ lòng trung-nghĩa, như thế chưa đủ-mà còn có bổn-phận giải-tỏa mọi mối nghi-ngờ có phương hại tới sự hòa-hiệp giữa Chúa và tôi. Vương Hưng-Đạo quả thực có đủ tài-trí để giữ tình hòa-hiệp giữa Chúa tôi, nhờ đó mới có thể cứu nước nhà ra khỏi cảnh nguy-nan. Ta hãy xem đoạn sử sau đây :

« *Thế giặc bức-bách, hai vua* (Thánh-Tôn và Nhân-Tôn) *ngầm dùng thuyền nhỏ đi lên nguồn Tam-Kỳ và khiến dẫn thuyền ngự ra Ngọc-Sơn để lừa giặc. Bấy giờ hai Vua lại dùng kiệu trốn đi nơi khác. Quốc-Tuấn sẵn có tài lạ, thêm nữa Vương An-Sinh có mối hiềm-khích cũ nên mọi người có lòng nghi-ngờ. Quốc-Tuấn đi theo hộ giá, tay cầm gậy gỗ, đầu dưới có mũi sắt nhọn. Mọi người đều liếc mắt lén nhìn. Quốc-Tuấn bèn bứt đầu sắt vứt đi rồi cầm gậy không mà chống. Có nhiều việc khác cũng tương-tự như thế* ».

Việc ấy có ý nghĩa cao xa : Ta chỉ đem lòng trung trinh thờ Vua giúp nước, há chẳng đủ hay sao ?

Về việc ấy, Sử-Thần *Ngô-Sĩ-Liên* bình-luận như sau :

« *Bậc đại-thần ở vào cảnh bị nghi-ngờ ắt phải giao tiếp thành thực, xử sự sáng-suốt, giống như hào Cửu-Tứ quẻ Tuỳ rồi sau mới có thể bảo-toàn danh-dự, hoàn thành sự-nghiệp, nếu không được như thế thì phải mang họa vậy. Kẻ làm được như thế, ở đời Đường là Quách-Tử-Nghi, ở đời Trần là Quốc-Tuấn* ».

Kẻ có tài-trí hơn người ở địa-vị cao-sang làm sao cho khỏi bị đồng-liêu ghen-ghét ? Ta hãy xét trường-hợp của Vương *Hưng-Đạo* và của *Vương Chiêu-Minh* (tức là Thượng-Tướng

Redistributed @Trương Minh Chiến
http://violet.vn/locedtalex
http://mba.programming.blogspot.com

Quang-Khải). Vương *An-Sinh* có mối hiềm-khích với Vua *Thái-Tôn* (Trần-Cảnh) về việc tranh ngôi. Như thế đến đời con là *Quốc-Tuấn* và *Quang-Khải* mặc dầu là hai anh em chú bác cũng không thể tránh khỏi sự ngờ-vực giữa đôi bên. *Quang-Khải* là em ruột Vua *Thánh-Tôn*, được giữ chức *Thượng-Tướng* ắt phải có quyền-hành hơn thiên-hạ, thế mà phải vâng lệnh *Quốc-Tuấn* được cử ra thống-lĩnh vương-hầu để đánh giặc Nguyên. Do đó, *Quang-Khải* phải có lòng tỵ-hiềm đối với *Quốc-Tuấn*.

Trong trường-hợp khó-khăn ấy, Vương *Hưng-Đạo* vẫn đủ tài-đức để duy-trì tình giao-hảo với Quang-Khải, như đoạn sử sau đây kể rõ :

« *Lúc đầu Thánh-Tôn thân-chinh, Quang-Khải phải theo hầu nên chức-vụ bỏ trống. Gặp lúc bắc-sứ tới, Thái-Tông vời Vương-Hưng-Đạo đến mà nói rằng :*

— *Thượng tướng phải đi hộ-giá nên Trẫm muốn dùng khanh làm quan Tư-Đồ để đối-phó với bắc-sứ.*

« *Quốc-Tuấn đáp rằng :*

— *Về việc ứng-tiếp bắc-sứ, thần không dám từ nan, nhưng về việc làm tư-đồ thì thần không dám phụng-chiếu. Huống quan-gia đi xa, Quang-Khải phải đi theo hộ-giá mà Bệ-Hạ lại tự thân-hành trao chức quan, ắt là trên dưới sợ-hãi chẳng an, không được vừa ý quan-gia và Quang-Khải, vậy xin hãy đợi hồi giá rồi bái mệnh cũng chưa muộn.*

« *Đến khi Thánh-Tôn trở về, việc ấy được bỏ qua vì hai người vốn chẳng hòa-hiệp nhau.*

« *Một ngày kia, Quốc-Tuấn đi thuyền từ Vạn-Kiếp tới. Quang-Khải xuống thuyền đánh bạc chơi. Thấy thân-thể Quang-Khải dơ bẩn,*

Redistributed @ Thương Minh Chiến
http://violet.vn/losedales
http://nhba-programming.blogspot.com

Công bèn yêu-cầu được tắm cho. Nói rồi cởi áo Quang-Khải, lấy nước trong pha hương thơm mà tắm rửa cho Quang-Khải mà nói rằng :

— Ngày nay được hân-hạnh tắm rửa cho Thượng-Tướng !

« Quang-Khải cũng nói :

— Ngày nay được hân-hạnh Quốc-Công tắm cho !

« Tự bấy giờ, hai bên giao-thiệp thân-thiết, kẻ làm tướng văn, người làm tướng võ cùng nhau phò-tá vương-thất, trong mọi việc hai người ấy đều đứng đầu !

Theo lẽ thường, một người được công-danh tuyệt-thế và được tất cả nước từ Vua tới dân vì nể như Vương Hưng-Đạo, ắt có quyền hành-động tương-xứng với địa-vị cao-sang của mình. Thế mà đoạn sử sau đây chứng tỏ rằng trái lại Vương vẫn luôn luôn giữ một mực khiêm-cung, tiết-tháo, đức-hạnh ấy thực đáng làm gương cho kẻ sĩ muôn đời sau vậy :

« Nhà Vua lại nhân vì Thượng-Quốc-Công có công-lao to-tát nên cho phép Ngài được chuyên-quyền phong-tước từ bậc bá trở xuống, riêng về bậc hầu thì Ngài có thể phong-tước rồi tâu sau. Nhưng Quốc-Tuấn chưa từng phong-tước cho ai cả. Khi quân Mông-Cổ xâm-lăng, Quốc-Tuấn khiến các nhà giàu nộp lúa để nuôi quân mà chỉ phong họ tới Giả-Lang-Tướng, chờ chưa dám phong tới chức Lang-Tướng thiệt. Ngài thực là một kẻ bề tôi cẩn-thận biết giữ-gìn tiết-tháo đến tột mức vậy ! »

Xét chung cuộc đời của Vương Hưng-Đạo, ta có thể kết-luận rằng Vương xứng-đáng là một vị thánh để mọi người tôn-sùng.

Xưa nay dân Việt có thói quen tôn-sùng các thánh nước ngoài do một lẽ khá chính đáng là các thánh ấy để lại *lời hay.*

Redistributed @Truong Minh Chiến
http://violet.vn/nosedtales
http://linhhaprogramming.blogspot.com

Một thiểu-số chỉ tôn-sùng riêng các bậc thánh thần Việt-Nam vì họ để lại *việc giỏi*.

Làm được con người là khó, làm tròn đạo làm người lại càng khó hơn, bởi *làm khó hơn nói*. Các thánh nói hay, hỏi ai đã cứu được nhân-loại ra khỏi lầm-than, ai đã đem thái-bình, hạnh-phúc cho mọi người ? Bởi thế cho nên việc dân Việt tôn-sùng Vương Hưng-Đạo như một giáo-chủ không hẳn là vô-lý vì Vương đã dùng đời mình thuyết-pháp cho dân Việt hiểu rõ *đạo làm người*.

Redistributed @Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mba-programming.blogspot.com

BÀI HỊCH
RĂN DẠY CÁC TỲ-TƯỚNG

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mba-programming.blogspot.com

諭諸裨將檄文

DỤ CHƯ TỲ-TƯỚNG HỊCH VĂN

余嘗聞之：

1.— Dư thường văn chi :

紀信以身代死而脫高帝；由
Kỷ - Tín dĩ thân đại tử nhi thoát Cao - Đế ; Do-
予以背受戈而離昭王；豫讓
Vu dĩ bối thọ qua nhi tế Chiêu-Vương ; Dự-Nhượng
吞炭而復主讎；朱蒯斷脅而
thôn thán nhi phục chủ thù ; Thân-Khoái đoạn tý nhi
赴國難；敬德一小生也，身翼
phó quốc-nạn ; Kính-Đức nhất tiểu - sinh giã, thân dực
太宗而得免世充之圍；杲卿
Thái-Tôn nhi đắc miễn Thế-Sung chi vi ; Cảo-Khanh
一處臣也，口罵祿山而不從
nhất viễn - thần giã, khẩu mạ Lộc - Sơn nhi bất tòng
逆賊之計，自古忠臣義士以
nghịch-tặc chi kế, tự cổ trung-thần nghĩa - sĩ dĩ
身殉國何代無之？
thân tuẫn quốc hà đại vô chi ?

設使數子區區爲兒女子之
2.— Thiết sử sổ tử khu khu vi nhi nữ tử chi
態，徒死牖下，烏能名垂竹帛
thái ; đồ tử dũ hạ, ô năng danh thùy trúc bạch,
與天地相爲不朽哉！
dữ thiên địa tương vi bất hủ tai !

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://videt.vn/losedtales
http://mpa-programming.blogspot.com

BÀI HỊCH RĂN DẠY CÁC TỲ - TƯỚNG

1.— Ta thường nghe rằng :

Kỷ-Tín (1) liều mình chết thay để cứu thoát Vua Cao-Đế ; *Do-Vu* (2) chìa lưng chịu mũi dáo để che-chở Vua Chiêu-Vương ; *Dự-Nhượng* (3) nuốt than để báo thù cho chủ ; *Thân-Khoái* (4) chặt tay để cứu nạn nước ; *Kính-Đức* (5) là một viên quan nhỏ tự thân cứu Vua Thái-Tôn thoát vòng vây của Thế-Sung ; *Cảo-Khanh* (6) là một bề tôi ở xa mà biết mắng chửi Lộc-Sơn và không chịu theo mưu-kế của quân nghịch-tặc ; từ xưa các trung-thần nghĩa-sĩ bỏ mình vì nước, đời nào mà không có ?

2.— Giả sử rằng mấy người ấy cứ khư-khư giữ thói (nhút-nhát của) đàn-bà, cơn nít, rồi rốt cục cũng chết mòn bên song cửa, làm sao mà có thể ghi tên vào lụa trắng, tre xanh, để tiếng thơm được lâu-dài như trời đất ?

---

(1) *Kỷ-Tín* là tướng nhà Hán giả làm Hán-Cao-Tổ ra hàng để giải vây cho vua Hán.

(2) *Do-Vu* là Công-tôn nước Sở đưa lưng che-chở cho Sở-Chiêu-Vương bị kẻ cướp đánh khi chạy lánh nạn, trong thời quân Ngô vào chiếm nước Sở

(3) *Dự-Nhượng* là người nước Tấn đời Đông-Chu, nuốt than để đổi giọng nói mà báo thù cho chủ là Trí-Bá bị Triệu-Tương-Tử giết chết.

(4) *Thân-Khoái* : một anh-hùng cuối đời Ân, giúp nhà Chu lập-nghiệp.

(5) *Kính-Đức* : tức là Uất-Trì-Cung đã cứu Vua Đường-Thái-Tôn ra khỏi vòng vây của Vương-Thế-Sung.

(6) *Cảo-Khanh* : Nhan-Cảo-Khanh đời Đường, giữ thành Thường-Sơn không chịu ra hàng, mắng chửi An-Lộc-Sơn nên bị giết chết.

Redistributed © Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://nba-programming.blogspot.com

汝等世爲將種，不曉文義，既
3.– Nhữ đẳng thế vi tướng chủng, bất hiểu văn nghĩa, ký
聞其說，疑信相半，古先之事
văn kỳ thuyết, nghi tín tương bán, cổ tiên chi sự,
姑置勿論，今余以宋鞋之事
cô trí vật luận, kim dư dĩ Tống Thát chi sự
言之。
ngôn chi.

王公堅何人也？其裨將阮文
4.– Vương-Công-Kiên hà nhân giã ? Kỳ tỳ-tướng Nguyễn-Văn-
立又何人也？以釣魚瑣瑣斗
Lập hựu hà nhân giã ? Dĩ Điếu-Ngư tỏa tỏa đẩu
大之城，當蒙哥堂堂萬萬之
đại chi thành, đương Mông-Kha đường đường bách vạn chi
鋒，使宋之生靈至今受賜。
phong, sử Tống chi sinh linh chi kim thọ tứ.

晉髀九鼎何人也？其裨將斥
5.– Cốt-Đai (1) Ngột-Lang hà nhân giã ? Kỳ tỳ-tướng Xích-
修思又何人也？冒瘴癘於萬
Tu-Tư hựu hà nhân giã ? Mạo chướng-lệ ư vạn
里之遐，蹶南詔於數旬之頃
lý chi đồ, quệ Nam-Chiếu ư sổ tuần chi khoảnh,
使韃之君長至今留名。
sử Thát chi quân-trưởng chí kim lưu danh.

況余與汝等生於擾攘之秋
6.– Huống dư dữ nhữ đẳng sinh ư nhiễu-nhương chi thu,
長於艱難之際，竊見偽使往
trưởng ư gian-nan chi tế, thiết kiến ngụy sứ vãng

(1) *Đại-Việt Sử-Ký* của Ngô-Sĩ-Liên phiên-âm là « *đa-mai* », vậy phải đọc là « *đai* ».

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/osedtales
http://mba.programming.blogspot.com

3.— Các ngươi vốn giòng võ-tướng, không hiểu văn-nghĩa, nghe xong những chuyện ấy (ắt là) nửa tin nửa ngờ, (vậy) các việc cũ ngày xưa hãy tạm gác đó không bàn tới nữa, nay ta chỉ lấy các việc đời *Tống*, đời *Nguyên* (mới vừa qua) để nói mà thôi.

4.— *Vương-Công-Kiên* (1) là người thế nào ? *Nguyễn-Văn-Lập* (2) tỳ-tướng của y là người thế nào ? Lấy một thành Điếu-Ngư (3) nhỏ bằng cái đấu mà chống nổi trăm vạn hùng-binh sắc bén của Mông-Kha (4), khiến cho nhân-dân nhà Tống đến nay vẫn còn mang ơn !

5.— *Cốt-Đại Ngột-Lang* (5) là người thế nào ? *Xích-Tu-Tư* (6) tỳ-tướng của y là người thế nào ? Xông-pha lam-chướng nơi đường xa muôn dặm, đánh tan quân *Nam-Chiếu* trong khoảng vài tuần khiến cho Vua Chúa người *Nguyên* đến nay vẫn còn danh-tiếng lừng-lẫy !

6.— Huống chi ta cùng các ngươi sinh ra giữa thời loạn-lạc, lớn lên gặp buổi gian-nan, trộm thấy ngụy-sứ đi lại ngang

---

(1) (2) *Kiên* và *Lập* là hai tướng đời Tống.

(3) (4) *Điếu-Ngư* là một hòn núi thuộc phủ Trùng-Khánh, tỉnh Tứ-Xuyên được Kiên và Lập trấn giữ. Anh của Hốt-Tất-Liệt là *Mông-Kha* đánh luôn trong mấy tháng mà không hạ được, về sau chết tại đó.

(5) (6) *Cốt-Đại Ngột-Lang* và *Xích-Tu-Tư* là hai tướng *Mông-Cổ* đánh nước *Nam-Chiếu*.

Redistributed @Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mba-programming.blogspot.com

來，道 遠 旁 午，捽 鵠 烏 之 寸 舌
lai, đạo đồ báng ngọ, trạo hiêu ô chi thốn thiệt
而 凌 辱 朝 廷，委 犬 羊 之 尺 軀
nhi lăng - nhục triều-đình, uỷ khuyển dương chi xích khu
而 倨 傲 宰 輔，托 忽 必 烈 之 命
nhi cứ ngạo tể - phụ, thác Hốt - Tất - Liệt chi mệnh
而 策 玉 帛，以 事 無 已 之 誅 求
nhi sách ngọc bạch, dĩ sự vô dĩ chi tru cầu,
假 雲 南 王 之 號 而 爲 金 銀，以
giả Vân-Nam vương chi hiệu nhi nhu kim-ngân, dĩ
竭 有 限 之 帑 庫，譬 猶 以 肉 投
kiệt hữu hạn chi nô khố, thí do dĩ nhục đầu
餓 虎，寧 能 免 遺 後 患 也 哉！
nỗi hổ, ninh năng miễn di hậu hoạn giã tai!
余 嘗 臨 餐 忘 食，中 夜 撫 枕，漸
7.— Dư thường lâm san vong thực, trung dạ phủ chẩm, thế
泗 交 頤，心 腹 如 搗，常 以 未 能
tứ giao di, tâm phúc như đảo, thường dĩ vị năng
食 肉 寢 皮，茹 肝 飲 血 爲 恨 也
thực nhục tẩm bì, nhự can ẩm huyết vi hận giã.
雖 余 之 百 身 膏 於 草 野，余 之
Tuy dư chi bách thân cao ư thảo dã, dư chi
千 尸 裹 於 馬 革，亦 願 爲 之。
thiên thi khỏa ư mã cách, diệc nguyện vi chi.
汝 等 久 居 門 下，掌 握 兵 權，無
8.— Nhữ đẳng cửu cư môn hạ, chưởng ác binh-quyền, vô
衣 者 則 衣 之 以 衣，無 食 者 則
y giả tắc y chi dĩ y, vô thực giả tắc
食 之 以 食，官 卑 則 遷 其 職，祿
thực chi dĩ thực, quan tỵ tắc thiên kỳ chức, lộc

Redistributed © Truong Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mba-programming.blogspot.com

dọc đầy đường, khua tất lưỡi cú-quạ mà nhục-mạ Triều-Đình, uốn thân chó dê mà láo-xược cùng quan tể-phụ, cậy lệnh *Hốt-Tất-Liệt* mà đòi ngọc lụa để thỏa-mãn lòng tham không đáy của chúng, mượn thế *Vân-Nam-Vương* (1) mà lấy bạc vàng để vét sạch của kho có hạn, thật giống như lấy thịt mà ném cho cọp đói, sao mà tránh khỏi nỗi lo về sau ?

7.— Ta đây đến bữa quên ăn, giữa đêm vỗ gối, nước mắt nước mũi đầm đìa hai má, lòng đau như giã, thường căm-hờn chẳng được ăn thịt, nằm da, nhai gan uống máu quân thù. Ví dầu một trăm thân của ta phải trải phơi nơi đồng cỏ, một ngàn thây của ta phải bọc trong da ngựa, ta cũng đành lòng !

8.— Các ngươi theo ở dưới cửa ta đã lâu ngày, nắm giữ binh-quyền, không có áo thì ta lấy áo mặc cho, không có ăn thì ta lấy thức ăn đưa cho ăn, chức quan còn nhỏ thì ta cho

---

(1) *Vân-Nam-Vương* : là *Hốt-Kha-Kích*, con của vua Nguyên Thế-Tổ Hốt-Tất-Liệt.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violetvn/user/tales
http://mba.programming.blogspot.com

薄則給其俸，水行給舟，陸行
bạc tắc cấp kỳ bổng, thủy hành cấp châu, lục hành
給馬，要之以兵則生死同其
cấp mã, ủy chi dĩ binh tắc sinh tử đồng kỳ
所為，進之在寢則笑語同其
sở vi, tấn chi tại tẩm tắc tiếu ngữ đồng kỳ
所樂，其視公侯之為偏裨，九
sở lạc, kỳ thị Công-Kiên chi vi Thiên - Tỳ, Ngột-
郎之為副貳，亦未下爾。
Lang chi vi Phó - Nhị, diệc vị hạ nhĩ.
汝等坐視主辱，曾不為憂，身
9.— Nhữ đẳng tọa thị chủ nhục, tằng bất vi ưu, thân
當國恥，曾不為愧，為中國之
đương quốc sỉ, tằng bất vi quỳ, vi Trung-Quốc chi
將侍立夷酋而無忿心，聽太
tướng thị lập di - tù nhi vô phẫn - tâm, thính Thái-
常之樂宴餐偽使而無怒色
Thường chi nhạc yến hưởng ngụy sứ nhi vô nộ sắc,
或鬥鷄以為樂，或賭博以為
hoặc đấu kê dĩ vi lạc, hoặc đỗ bác dĩ vi
娛，或事田園以養其家，或聽
ngu, hoặc sự điền viên dĩ dưỡng kỳ gia, hoặc luyến
妻子以私於己，修生產之業
thê tử dĩ tư ư kỷ, tu sinh - sản chi nghiệp
而忘軍國之務，恐畋獵之遊
nhi vong quân quốc chi vụ, tứ điền - liệp chi du
而怠攻守之習，或甘美酒，或
nhi đãi công thủ chi tập, hoặc cam mỹ tửu, hoặc
嗜淫帑。脫有蒙難之寇來，雄
thị dâm thinh. Thoát hữu Mông Thát chi khấu lai, hùng

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://vioet.vn/losedtales
http://mba-programming.blogspot.com

lên chức, lương ít thì ta cấp thêm bổng-lộc, đi dưới nước thì ta cho thuyền, đi trên bộ thì ta cho ngựa, khi gặp việc binh-đao ắt là cùng nhau sống chết, khi thắng lợi nghỉ-ngơi ắt là cùng nhau cười nói vui mừng, như thế so với kẻ làm thiên-tỳ cho *Công-Kiên* và kẻ làm phó-nhị cho *Ngột-Lang*, cũng chưa hẳn là thua kém !

9.— Các ngươi ngồi nhìn chủ bị nhục mà không biết lo, thân gánh chịu cảnh nhơ-nhuốc của nước nhà mà không biết thẹn, làm tướng một nước trung-ương đứng hầu mấy tên trùm mọi rợ mà không biết căm tức, tai nghe tấu nhạc *Thái-Thường* (1) để hiến ngụy-sứ mà không tỏ sắc giận, hoặc lấy việc chọi gà làm lạc-thú, hoặc lấy việc bài-bạc làm vui thích, hoặc chăm lo việc ruộng vườn để nuôi gia-đình, hoặc quyến-luyến vợ con để mà lo việc riêng, hoặc chăm lo việc tiền của sinh lợi mà quên việc binh, việc nước, hoặc ham-mê rong chơi săn-bắn mà bỏ-bê việc tập-rèn các cách đánh giữ, hoặc thích rượu ngon, hoặc mê tiếng đàn hát. Nếu

(1) Nhạc *Thái-Thường* : dùng vào việc tế-tự

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mbn-programming.blogspot.com

雞之距不足以穿虜甲，賭博
kê chi cự bất túc dĩ xuyên lỗ giáp, đỗ bác
之術不足以施軍謀，田園之
chi thuật bất túc dĩ thi quân-mưu, điền - viên chi
富不足以贖千金之軀，妻孥
phú bất túc dĩ thục thiên kim chi khu, thê noa
之累不足以充軍國之用，生
chi luỵ bất túc dĩ sung quân quốc chi dụng, sinh-
產之多不足以購虜頭，獵犬
sản chi đa bất túc dĩ cấu lỗ - đầu, liệp khuyển
之力不足以軀賊衆，美酒不
chi lực bất túc dĩ khu tặc chúng, mỹ tửu bất
足以鴆虜軍，溫鄉不足以聾
túc dĩ chẩm lỗ - quân, dâm thính bất túc dĩ lung
虜耳。
lỗ - nhĩ.

當此之時，我家臣主就縛，甚
10. – Đương thử chi thời, ngã gia thần chủ tựu phược, thậm
可痛哉！不惟余之采邑被削
khả thống tai ! Bất duy dư chi thái - ấp bị tước,
而汝等之俸祿亦為他人之
nhi nhữ đẳng chi bổng lộc diệc vi tha nhân chi
所有。不惟余之家小被驅，而
sở hữu. Bất duy dư chi gia tiểu bị khu, nhi
汝等之妻孥亦為他人之所
nhữ đẳng chi thê noa diệc vi tha nhân chi sở
房。不惟余之祖宗社稷為他
lỗ. Bất duy dư chi tổ - tông xã tắc vi tha
人之所踐侵，而汝等之父母
nhân chi sở tiễn xâm, nhi nhữ đẳng chi phụ mẫu

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://iolet.vn/losedales
http://mba-programming.blogspot.com

có giặc *Mông-Thát* (1) đến thì cựa gà trống không đủ để đâm thủng áo giáp của giặc mọi, mẹo bài-bạc không đủ để dùng làm quân-mưu, nhiều vườn lắm ruộng cũng không đủ để chuộc tấm thân ngàn vàng, vợ đàn con lũ không thể dùng cho việc nước việc quân, nhiều tiền lắm của cũng không đủ để mua đầu giặc, sức chó săn không đủ để đuổi giặc, rượu ngon không đủ để làm cho giặc say mà chết, tiếng đàn hát không đủ để làm giặc điếc tai!

10.— Bấy giờ thầy trò nhà ta sẽ cùng bị trói, thật đau-đớn thay! Chẳng những thái-ấp của ta bị tước-đoạt mà bổng-lộc của các ngươi cũng bị người khác chiếm mất. Chẳng những gia-quyến của ta bị đuổi mà vợ con các ngươi cũng bị người khác bắt đi. Chẳng những xã-tắc của ta bị người khác xâm-lăng dày-xéo, mà tới mồ-mả cha mẹ các ngươi

(1) *Thát* : người Nguyên.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtalos
http://mua-programming.blogspot.com

墳墓亦為他人之所發掘。不
phần mộ diệc vi tha - nhân chi sở phát quật. Bất
惟余之今生受辱，雖百世之
duy dư chi kim sinh thọ nhục, tuy bách tuế chi
下臭名難洗，惡謚長存，而汝
hạ xú danh nan tẩy, ác thụy trường tồn, nhi nhữ
等之家聲亦不免名為敗將
đẳng chi gia - thanh diệc bất miễn danh vi bại tướng
矣。當此之時，汝等雖欲恣其
hỹ. Đương thử chi thời, nhữ đẳng tuy dục tứ kỳ
娛樂得乎？
ngu lạc đắc hồ ?
今余明告汝等：
11. — Kim dư minh cáo nhữ đẳng :
當以厝火積薪為危，當以懲
Đương dĩ thố hoả tích tân vi nguy, đương dĩ trừng
羹吹虀為戒，訓練士卒習研
canh xuy tê vi giới, huấn-luyện sĩ - tốt tập nghiên
弓矢，使人人逢蒙，家家后羿
cung thỉ, sử nhân nhân Bàng-Mông, gia gia Hậu-Nghệ,
梟必列之頭於闕下，腐雲南
kiêu Tất - Liệt chi đầu ư khuyết hạ, hủ Vân - Nam
之肉於菜街。不惟余之采邑
chi nhục ư Cảo - Nhai. Bất duy dư chi thái - ấp
永為青氈，而汝等之俸祿亦
vĩnh vi thanh-chiên, nhi nhữ đẳng chi bổng lộc diệc
終身之受賜。不惟余之家小
chung thân chi thọ tứ. Bất duy dư chi gia tiểu
得安床蓐，而汝等之妻孥亦
đắc an sàng nhục, nhi nhữ đẳng chi thê noa diệc

Redistributed @Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mba-programming.blogspot.com

cũng bị người khác đào bới. Chẳng những thân ta kiếp này bị nhục, mà tuy trăm đời về sau danh nhơ khó rửa, tiếng xấu mãi còn, mà gia-thinh các ngươi cũng không khỏi mang tiếng là bại-tướng vậy ! Bấy giờ các người dầu muốn chơi-bời thoả-thích, thử hỏi có được hay không ?

11. – Nay ta bảo cho các ngươi rõ :

Nên coi việc «*để lửa gần đống củi*» là nguy-hiểm, nên lấy việc «*sợ canh nóng, thổi rau nguội*» (1) để tự răn mình, nên huấn-luyện sĩ-tốt tập rèn cung tên, khiến cho người người tài như *Bàng-Mông* (2), nhà nhà giỏi như *Hậu-Nghệ* (3), bêu đầu *Tất-Liệt* ở dưới cửa khuyết, ướp thịt *Vân-Nam-Vương* tại *Cảo-Nhai* (4). Chẳng những thái-ấp của ta mãi mãi là của nhà, mà bổng-lộc của các ngươi suốt đời được hưởng-thụ. Chẳng những gia-quyến của ta được yên-ổn giường chiếu, mà vợ con các ngươi cũng được sum-họp

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://vietnet.un/posedtales
http://mba-programming.blogspot.com

---

(1) *Sợ canh nóng, thổi canh nguội* : "*Trừng canh xuy tê*" được lấy từ mộ câu ở Dịch-Truyện trong Đường-Thư-Truyện :

Trừng phi canh giả suy lãnh tê,
Thương cung chi điểu kinh khúc thủy.

có nghĩa là : Kẻ sợ canh nóng (vì đã bị phỏng miệng một lần) thấy rau nguội, cũng vẫn sợ nên mới thổi vào ; con chim bị thương bởi cung tên, thấy dòng nước uốn cong cũng sợ !

Câu ấy có đại-ý là *phải tự răn mình gắt-gao.*

(2) (3) : *Bàng-Mông, Hậu-Nghệ* là hai người bắn cung giỏi đời thượng-cổ.

(4) *Cảo-Nhai* : Trại Rơm ở Lao-Kay (?)

百年之偕老。不惟余之宗廟
bách niên chi giai lão. Bất duy dư chi tông-miếu
萬世祀享，而汝等之祖父亦
vạn thế tự hưởng, nhi nhữ đẳng chi tổ - phụ diệc
春秋之血食。不惟余之今生
xuân - thu chi huyết thực. Bất duy dư chi kim - sinh
得志，而汝等百年之下芳名
đắc chí nhi nhữ đẳng bách niên chi hạ phương danh
不朽。不惟余之美譽永垂，而
bất hủ. Bất duy dư chi mỹ thụy vĩnh thùy, nhi
汝等之姓名亦遺芳於青史
nhữ đẳng chi tính-danh diệc di phương ư thanh - sử
矣。當此之時，汝等雖欲不爲
hỹ. Đương thử chi thời, nhữ đẳng tuy dục bất vi
娛樂得乎？
ngu lạc đắc hồ?

今余歷觀諸家兵法爲一書
12.— Kim dư lịch tuyền chư gia binh-pháp vi nhất thư,
名曰兵書要略。汝等或能專
danh viết BINH-THƯ YẾU LƯỢC. Nhữ đẳng hoặc nang chuyên
習是書，受余教誨，是風世之
tập thị thư, thọ dư giáo - hối, thị túc thế chi
臣主也；或暴棄是書違余教
thần chủ giả ; hoặc bạo khí thị thư vi dư giáo-
誨，是風世之仇讎也！
hối, thị túc - thế chi cừu - thù giả !

何則？蒙難乃不共戴天之讎，
13.— Hà tắc ? Mông-Thát nãi bất cọng đái thiên chi thù,
汝等既恬然不以雪恥爲念
nhữ đẳng ký điềm-nhiên bất dĩ tuyết sỉ vi niệm,

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mba-programming.blogspot.com

trăm-năm cho đến già. Chẳng những tông-miếu của ta được tế-tự muôn đời, mà cha ông các ngươi cũng được quanh năm thờ cúng (ăn huyết). Chẳng những thân ta kiếp này được đắc chí mà các người trăm năm sau còn được tiếng thơm lưu-truyền. Chẳng những tên tuổi của ta không bị mai-một mà tên họ các ngươi cũng được tiếng thơm trong sử xanh vậy ! Bấy giờ các ngươi dầu muốn không vui chơi có được chăng ?

12.— Nay ta xem-xét và lựa chọn binh-pháp các nhà soạn thành một sách gọi là BÌNH THƯ YẾU-LƯỢC. Các ngươi nếu chuyên-tập sách này, nghe lời dạy bảo của ta, đó ắt là duyên thầy trò kiếp xưa, còn nếu khinh bỏ sách này, trái lời dạy bảo của ta, đó ắt là mối cừu-thù kiếp trước !

13.— Bởi cớ sao ? Bởi lẽ rằng ta có mối thù không đội trời chung với giặc Nguyên, mà các ngươi đã điềm-nhiên không

Redistributed @Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mobe-programming.blogspot.com

不 以 除 兇 爲 心，而 又 不 教 士
bất dĩ trừ hung vi tâm, nhi hựu bất giáo sĩ-
卒，是 倒 戈 迎 降，空 拳 受 敵，使
tốt, thị đảo qua nghinh hàng, không quyền thọ địch, sử
平 虜 之 後，萬 世 遺 羞，尚 何 面
Bình - Lỗ chi hậu, vạn thế di tu, thượng hà diện
目 立 於 天 地 覆 載 之 間 耶？
mục lập ư thiên địa phú tái chi gian da ?
故 欲 汝 等 明 知 余 心 因 筆 以
14. – Cố dục nhữ đẳng minh tri dư tâm nhân bút dĩ
檄 云。
hịch vân.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mba-programming.blogspot.com

lo rửa thẹn, không giữ dạ trừ hung, mà lại còn không lo tập dạy sĩ-tốt, ắt là trở dáo mà hàng giặc, để tay không mà chịu địch bắt, khiến cho sau trận Bình-Lỗ (1) phải chịu xấu-hổ muôn đời, còn mặt mũi nào mà đứng trong khoảng trời che đất chở nữa !

14.— Ta muốn các ngươi biết rõ bụng ta nên viết mấy lời để làm bài hịch này.

Redistributed @Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mba-programming.blogspot.com

(1) Thành *Bình-Lỗ* ở Thái-Nguyên, nơi Lý-Thường-Kiệt phá quân Tống.

BINH - THƯ YẾU - LƯỢC

QUYỂN THỨ NHỨT

TƯỢNG TRỜI

1.— PHÉP BÍ-MẬT XEM SẮC TRỜI VÀ SẮC MÂY TRONG TIẾT NGUYÊN - ĐÁN :

Tiết Nguyên-Đán, đúng tháng giêng, ngày mồng một, giờ tý, lên lầu bí-mật xem bốn phương.

Nếu thấy khí mây màu *vàng* thì năm ấy thóc lúa trúng mùa lớn.

Nếu thấy khí mây màu *trắng* thì có việc binh-biến xảy ra, nếu chỉ có một vầng mây hiện ra một mình ở hướng nào thì ở hướng ấy có nạn đao-binh.

Nếu nhìn bốn phương *không thấy mây* mà chỉ thấy *hai màu đỏ trắng liền nhau* thì màu đỏ tượng trưng cho máu, màu trắng tượng-trưng cho chất kim (gươm, dao) ; hai màu ấy hiện ra ở hướng nào thì ở hướng ấy sẽ dấy loạn.

Màu *xanh* là điềm có nạn gió bão, màu *đen* là điềm có nạn mưa lụt ; nước nào có điềm ấy thì phải phòng-bị.

2.— PHÉP XEM KHÍ-HẬU BỐN MÙA :

* NGÀY LẬP-XUÂN : Vào giờ dần, giờ mão, nếu ở hướng đông có *mây trắng* hiện ra như là *trời thông binh-khí xuống*, xứ nào có điềm ấy thì sẽ sinh loạn lớn.

Nếu mây có hình-dạng như *thanh kiếm treo ngược*, đầu trên bằng, đầu dưới nhọn, thì xứ ấy sẽ chết hết, đó là điềm xấu. Mây ấy ở cao thì nạn còn chậm, mây ấy ở thấp thì nạn chết mau đến. Trong mọi trường-hợp đều phải lấy trăm phép toán thêm vào để biết chính-xác hơn.

Redistributed © Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://nbapropgramming.blogspot.com

* NGÀY LẬP-HẠ : Vào giờ tý, giờ ngọ, nếu thấy ở hướng nam có *mây đỏ* như là binh trời bày việc chiến-tranh ; hoặc giống như chỉa dáo, có hình dạng như khăn tay màu hồng, thì ở hướng ấy có việc đao-binh xảy ra trong năm ấy, không đợi tới năm sau.

* NGÀY LẬP-THU : Vào giờ thân, giờ dậu, nếu thấy ở hướng tây có *mây trắng* mọc thẳng ngay lên, nếu ở tiết lập-thu thì trong năm ấy về hướng ấy có binh dấy loạn.

Nếu vào giờ ngọ mà có *mây trắng* chắn ngang giữa trời như là tiến binh lập trận thì sẽ có binh dấy loạn.

* NGÀY LẬP-ĐÔNG : Vào giờ tý, giờ sửu, nếu ở hướng bắc có *mây trắng* hình dạng như chim thì ở dưới hướng ấy trong năm tới, vào tháng tư sẽ có việc đao-binh.

Nếu *mây trắng* có hình-dạng giống như Hổ-binh bày trận tiến binh thì năm tới vào tháng bảy, xứ ấy sẽ nổi loạn. Hễ nghe có loạn thì phải chuẩn-bị gấp rút việc binh-mã.

3.— PHÉP XEM MÂY BAY ĐỂ ĐOÁN THỜI TRỜI :

Mây là khí núi, nhân vì gặp đá mà bốc lên, nên gọi là mây.

Sách *Cấm-Thư* nói rằng : Ngày nguyên-đán, vào giờ tý bậc chủ-tướng nên đi lên lầu xem-xét.

Bốn phương trong sáng mà chỉ có một đám *mây xanh* hiện ra giữa trời thì thiên-hạ sẽ đói kém mất mùa.

Nếu là *mây trắng*, sẽ có quốc-tang.

Nếu là *mây đỏ* sẽ có đổ máu, thiên-hạ đều dấy binh, các giống mọi rợ ở hướng đông và ở hướng bắc sẽ xâm-phạm biên-giới.

Nếu là *mây đen*, sẽ có mưa lụt.

Nếu là *mây vàng*, đó là điềm lành.

Redistributed © Trương Minh Chiến
http://violet.vn/nosedhales
http://mba-programming.blogspot.com

Nếu ở bốn phương trời có *gió bụi màu đỏ* bay đầy núi sông thì sẽ có mưa.

4. – PHÉP NGHE SẤM SÉT ĐỂ ĐOÁN THỜI TRỜI :

Sấm là trống của trời, nổ ra thì làm cho người ta sợ-hãi tới muôn dặm.

Nếu tiếng sấm phát ra *hòa-nhã khác thường* thì trong năm ấy, ở hướng có tiếng sấm sẽ được an-ổn.

Nếu *sấm dội kinh-khủng* thì bên chủ nên chuẩn-bị việc binh vì sẽ có giặc gây loạn lớn !

Nếu sấm động *ở hướng chấn* (đông), sẽ thấy cây-cối tốt-tươi, năm lành, nhiều sương.

Nếu sấm động ở *hướng ly* (nam), sẽ có đại-hạn (nắng lâu không mưa).

Nếu sấm động ở *hướng khôn* (tây-nam), sẽ có tai-nạn lớn.

Nếu sấm động ở *hướng đoài* (tây), sắt sẽ trở nên quí-báu, nạn đao binh sẽ xảy ra.

Nếu sấm động ở *hướng càn* (tây-bắc), đó là điềm xấu.

Nếu sấm động ở *hướng cấn* (đông-bắc), sẽ có nhiều bệnh và nạn đao-binh.

Nếu sấm động ở *hướng khảm* (bắc), năm ấy sẽ mưa nhiều. Tại nơi đang hành-binh, nếu quân đang sợ-hãi thì lúc nghe sấm sẽ thua lớn ; nếu nghe sấm trước rồi mới sợ hãi sau, quân sẽ bị chấn-động và kiếm chỗ ẩn-núp.

5. – PHÉP NGHE SẤM NGÀY NGUYÊN-ĐÁN :

Tiếng sấm *hòa-nhã* thì thiên-hạ an-ổn và được mùa.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mba-programming.blogspot.com

Nếu ánh chớp *chói mắt*, sấm nổ *điếc tai* thì thiên-hạ sẽ rối-loạn, nên lo gấp việc binh-bị, thấy điều ấy chẳng khá khinh-thường.

Sấm-sét là do âm-dương biến-chuyển và cảm-ứng nhau mà sinh ra.

Tướng đang hành binh, nếu *sấm nổ đằng sau lưng* thì binh sẽ gặp *nhiều điều tốt lợi* ; nếu *sấm nổ ở trước mặt* thì binh sẽ gặp *điều xấu lắm*.

Nếu *sấm nổ trước* rồi mới thấy sét đánh thì *tiểu nhân thịnh mà quân-tử suy* ; nếu thấy *sét đánh trước* rồi mới nghe sấm thì *quân-tử thịnh mà tiểu-nhơn suy*.

Sấm thuộc *âm*, *sét* thuộc *dương*.

Tháng *giữa xuân* (tháng hai) sấm bèn phát, tháng *giữa thu* (tháng tám) sấm bèn ẩn ; nếu nghịch thời sẽ có việc đao-binh nổi lên.

6. – PHÉP XEM HƯỚNG GIÓ THỔI LÊN TRỜI HAY XUỐNG ĐẤT :

Gió từ hướng *khảm* (bắc) thổi lại gọi là *hắc-tuyền-phong* (gió suối đen) : năm ấy không có nạn đao-binh, nhân-dân bị bệnh-tật và giữa năm chết về bệnh ôn-dịch.

Gió từ hướng *cấn* (đông-bắc) thổi lại gọi là *huỳnh-tuyền-phong* (gió suối vàng) ; năm ấy không có việc binh, cọp beo xuống đồng nội làm tổn-hại nhân dân.

Gió từ hướng *chấn* (đông) thổi lại gọi là *vọng-nữ-phong* (gió gái trông chồng) : năm ấy không có việc binh, sinh-mạng của nhân dân bị nguy-khốn.

Gió từ hướng *đoài* (tây) thổi lại gọi là *kim-liên-phong* (gió sen vàng) : năm ấy không có việc binh, gái phạm vào tâm-tư của trai, dân-chúng bị chết về bệnh ngặt.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://vionet.vn/lisedtales
http://mbee-programming.blogspot.com

Gió từ hướng *ly* (nam) thổi lại gọi là *hỏa-huyết-phong* (gió máu lửa) : năm ấy nắng lâu không mưa, có nạn đao-binh.

Gió từ hướng *khôn* (tây-nam) thổi lại gọi là *thai-bệnh-phong* (gió bệnh thai nghén) : năm ấy không có việc binh, đàn-bà nhiều người chết vì sinh-đẻ.

Gió từ hướng *càn* (tây-bắc) thổi lại gọi là *tang-phục-phong* (gió tang-phục) : năm ấy người người chết gấp, có dân nổi loạn.

Nếu hành-quân tại trận, gặp năm tuổi của tướng-súy, gió từ hướng *sao Thái-Tuế* thổi lại gọi là *đại-sát-phong* (gió giết nhiều) thì tai-hoạ đang đến gấp.

7. – PHÉP BÍ-MẬT DẠY CÁCH XEM GIÓ TẠM HƯỚNG :

* Thứ nhứt : **Gió dữ sắc đỏ** : Nếu trong nước có hiền-thần bị tù-tội, thì người ấy thình-lình thấy sắc đỏ hiện lên khắp mặt.

Bỗng dưng trời đất biến ra hồng
Hiền-sĩ bất ngờ vướng ngục gông
Kỳ-hạn không ngoài trăm ngày tới
Nước chia hai xứ quyết tranh hùng

* Thứ hai : **Gió bắc sắc vàng** : nhìn không thấy người, ắt có trung-thần bị tội chết : gió từ hướng bắc thình-lình thổi tới, làm cát bụi sắc vàng tung bay là đó vậy :

Bỗng dưng trời đất biến ra vàng,
Tất có trung-thần phải chết oan,
Hạn tới không ngoài ba tuần nhật,
Bốn phương yêu quái khởi làm càn.

* Thứ ba : **Gió sắc đen** : Hoặc ban đêm, hoặc ban ngày, trời quang tạnh mà mặt trời, mặt trăng và các sao vẫn không sáng,

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://valet.vn/losedales
http://nbaprogramming.blogspot.com

gió ấy bỗng thổi đến làm cho trời đất u-ám ; trong vòng 300 ngày (10 tháng) sẽ có mọi-rợ miền nam và miền đông xâm-lấn biên-giới.

Gió đen bỗng thổi giữa trời quang
Trời đất sao trăng phải tối-tăm
Trăm ngày chưa tới là kỳ-hạn
Man-di ắt khởi cuộc xâm-lăng !

* Thứ tư : **Gió giết giặc** : (sát-tặc-phong) : Hoặc tại bản-dinh hoặc ở giữa trận, gió làm cho nhành reo, cây gãy, chốc chốc lại thổi, chẳng kể ngày đêm, mỗi ngày đi được ba mươi dặm.

Giữa trận tùy thời ta hãy theo
Nhành rung, cây gãy, gió kêu gào
Ba quân gấp tiến theo chiều gió,
Gặp thời giao-chiến, lập công nhiều !

* Thứ năm : **Gió dữ thừa lệnh quỷ-thần** (thần-lệnh ác-phong) : Bỗng thấy gió ấy uyển-chuyển thổi tới luôn cả ngày đêm.

Giữa ngày bỗng nổi gió thần-phong,
Nhà trại, cầm thương tất gặp hung,
Trước đường không quá mười dặm đất,
Phải phòng bên địch phục binh-hùng !

* Thứ sáu : **Gió làm bại binh** : (Bại-binh-phong) : Hoặc mau hoặc chậm, thổi ngược tới trước mặt ta, chốc chốc lại thổi, trận này khó đánh :

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://viohet.vn/loedtales
http://mka-programming.blogspot.com

Dàn binh bỗng thấy gió bại binh,

Rát mặt bùi mù gió lớn kinh !

Ba quân truyền lệnh lui binh-mã,

Giao-chiến thời này ắt hại mình !

* Thứ bảy : **Gió nóng ác-hại** (ác-noãn-phong) : Gió nóng như lửa xuyên qua người, đang yên-ổn bỗng nổi lên, về mùa đông cũng chảy mồ-hôi, trong bụng hơi nóng, trong vòng trăm ngày thiên-hạ sẽ đổ máu.

Bỗng trận cuồng-phong thổi nướng người

Nóng ran sĩ tốt đầm mồ-hôi

Trăm ngày chưa tới, phòng đánh lớn

Máu đổ xương rơi ắt loạn rồi !

* Thứ tám : **Gió mưa ác-hại** (Thủy-ác-phong) : Gió phá-hoại tới ruột xương người ; đang yên-lặng bỗng gió thổi tới vùn-vụt, lạnh buốt như sương tuyết, sĩ-tốt không mở mắt ra được. Binh-mã phải giải tán, chắc-chắn sẽ thua.

Lạnh thấu ruột xương, ấy thủy-phong.

Thuyền, cầu, thủy-trận cũng toi công,

Ba quân truyền lệnh, không nhìn rõ,

Binh phục bên đường, phải khá phòng !

8.— PHÉP XEM GIÓ LÀNH :

Khi có *gió lành* (báo điềm lành) thì ngày trong sáng, hơi gió hòa-nhã ; theo phần ngày nào, phần tháng nào, phần giờ nào, hoặc theo phương sinh-khí nào mà tới thì lòng người vui đẹp, nước được điều tốt lành.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://vuletv.wordpress.com
http://mba-programming.blogspot.com

Về ngày, âm dương là điều bí-yếu : các ngày *giáp, bính, mậu, canh, nhâm* thuộc về hướng phần dương ; các ngày *ất, đinh, kỷ, tân, quí* thuộc về hướng phần âm. Hướng quí là hướng dương.

9.— PHÉP XEM GIÓ DỮ :

Khi có gió báo nạn dữ thổi tới, thì ngày đó nặng nề u-ám, khí trời tối-tăm, bế-tắc, tiếng gió gào thét như là giận-dữ, cát bay lá rụng, gió theo phương dữ mà thổi đến. Nên gặp do việc binh-bị để giữ kỹ, thế nào cũng có giặc tới.

10.— PHÉP BÍ-MẬT XEM CHÍN THỨC MÂY :

* Thứ nhất : **Trời có sắc xanh biếc** : Trời mờ-mịt, hỗn-độn, xanh thẫm, thấy mặt người cũng có màu xanh, ắt là giặc tây-nhung xâm-phạm biên-giới, nước trung-ương chẳng được yên-ổn :

Thứ nhứt, trời xanh thẫm lạ-lùng,
Đế-Vương lên điện hỏi Chư-Công,
Hiện ra điềm ấy chừng nửa tháng,
Biên cương ắt phạm giặc Tây-Nhung.

* Thứ nhì : **Trời có sắc hồng** : Điềm này chủ về việc đại-tướng, hiền-thần bị tù-hãm, đang yên-ổn mà bỗng dưng sinh ra như vậy. Khi sắc hồng ấy hiện ra thì trung-phần bị chết oan.

Tự-nhiên trời đất biến ra hồng,
Hiền-sĩ không ngờ vướng ngục gông,
Vì bằng chẳng có cuồng-phong khởi,
Trăm ngày hai nước cũng giao-phong.

Redistributed @Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mbo-programming.blogspot.com

* Thứ ba : **Trời có sắc vàng** : Trung-thần, mưu-sĩ bị chết oan. Nếu dùng chín người để xem-xét sắc trời ấy thì mọi người đều nhận ngay là màu vàng.

Đang yên, trời đất biến ra vàng,
Ắt có trung-thần phải chết oan,
Máu lan đầy đất trong mười tháng,
Yên, Tần, yêu-quái khởi làm càn.

* Thứ tư : **Trời có sắc đen** : Điềm này chủ về việc trong vòng ba trăm ngày sắp tới sẽ có kẻ âm-mưu làm loạn. Bấy giờ sắc trời u-ám.

Đang yên, trời đất biến đen sì,
Ắt có kẻ nào mưu loạn chi,
Một tháng mà thôi, cơn loạn-lạc
Tự-nhiên dập tắt chớ hồ-nghi.

* Thứ năm : **Trời làm sợ-hãi vô-cớ** (*sợ hụt*) : Trời phát ra tiếng nổ như sấm, bay ra vang dội tới ngàn dặm. Tự-nhiên trời đang quang-đãng mà sinh ra như vậy.

Cây cỏ điều-hòa lặng-lẽ bao !
Tiếng vang như sấm tự trời cao,
Kinh-hoàng không quá ba tuần nhựt
Bốn phương cùng khởi việc binh-đao.

* Thứ sáu : **Trời mở cửa** : Nghe tiếng động lan ra giống như tiếng trời mở cửa. Bậc đế-vương đăng đàn bái tướng, trong một trăm ngày lệnh chúa hưng-vượng, bèn trước hết dấy binh

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mka-programming.blogspot.com

dẹp loạn. Nếu trong một tuần nhật, cửa trời mở về phương Ngọc-Nữ thì có tiếng nổ như sấm nhưng không phải sấm.

Một tuần vang dội tiếng nghiêm thanh,
Ngọc-Nữ phương trời cửa mở nhanh,
Tiếng vọng xuống trần nghe ngỡ sấm,
Trăm ngày chưa tới ắt ra binh,
Bỗng dưng phá giặc ngoài biên-cảnh,
Hưng lệnh trời ban xuống nước mình,
Để khiến ba quân tùy tướng-lệnh,
Vua bèn bái tướng mới xuất-chinh.

* Thứ bảy : **Trời thông binh khí** : Khí mây thông xuống ở chân trời, như là dao cửa. Nên gấp tiến binh, đánh thì thắng lớn.

Mây trời hình-dạng giống cửa dao,
Thông xuống chân trời, giặc bại mau.
Hướng ấy tướng binh cùng quyết chiến,
Bốn phương tám sở tất hàng đầu.

* Thứ tám : **Khí trời không điều-hòa** : Bốn mùa đều trái thời-tiết :

Hè làm tiết đông, bắc-phiên phản,
Đông làm tiết hè, ắt chinh nam,
Thu làm tiết xuân, giặc đông dậy,
Xuân làm tiết thu, giặc tây tràn.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://nhabaprogramming.blogspot.com

* Thứ chín : **Trời sinh biến ở hướng càn** : Chủ về việc hiền-thần khó trách-luận để nhà Vua nghe theo. Mặt trời và mặt trăng khi sắp lặn còn cao một trượng thì có sắc đỏ.

Nhật nguyệt máu hườm, biến sắc đây,
Âm dương có biến, chủ không hay
Tư-Thiên rõ việc, bàn sai quấy,
Ngoài cuộc nói vào xét chẳng sai.

11. — PHÉP XEM HAI MẶT TRỜI MỌC KỀ NHAU.

Hai mặt trời cùng mọc thì thiên-hạ sẽ động binh, kẻ vô-đạo bị tiêu-diệt, hai quân đánh nhau có sức mạnh ngang nhau.

Hai mặt trời cùng mọc thì sẽ có đánh lớn, thành-trì bị phá-hoại, đồng nội chia ra nhiều phần mà đánh nhau.

Hai mặt trời mọc kề nhau ở nước nào thì nước ấy gặp loạn lớn, nạn dữ.

Chất tinh-trắng của mặt trời rơi xuống đất xứ nào thì ở xứ ấy bên chủ (quốc-vương, chánh-phủ) phải thất-bại. *Dưới mặt trời có ánh-sáng giống như chân chim* thì xứ bên phe chủ bị tai-ương, việc binh thất-bại, quân-đội tiêu-diệt.

Trong mặt trời có vết đen thì Vua Tôi chống đối nhau, trăm họ gặp việc xấu.

12. — PHÉP XEM CÁC LOẠI NHẬT-THỰC :

Dùng phép *Hà-Đồ* mà xem mặt trời.

Các trường-hợp nhật-thực đều do ở *ngày hối* (cuối tháng) và *ngày sóc* (đầu tháng) mà sinh ra nhật-thực ; âm dương xâm lấn nhau, đi lạc đường tới ôm nhau, đó gọi là nhật-thực.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/nsedtdes
http://mpa-programming.blogspot.com

Nếu ở nơi có nhật-thực, có quan đại-thần âm-mưu làm hại nhà Vua, ắt là *mặt trăng đi ngược án trước mặt trời* : thiên-hạ sẽ dấy loạn.

Mặt trời mới mọc hai sào rồi bỗng dưng *không sáng nữa* đó gọi là *mặt trời bệnh*. Mặt trời sắp lặn ở phương tây, còn cao hai sào, bỗng dưng *không sáng nữa*, đó gọi là *mặt trời chết*. Trong địa-phận nước ấy, bậc vương-hầu gặp nạn lớn, các gian-thần đều nổi lên khuấy rối.

Nếu mặt trời *đỏ như máu* thì thiên-hạ sẽ có loạn lớn.

Mặt trời *mới mọc mà bị ăn* thì sẽ thua binh, mất thành.

Từ giờ ngọ trở về sau mà mặt trời bị ăn thì binh-gia nghỉ việc giao-chiến.

Vào *tháng tám mùa thu* mà có *nhật-thực* thì có việc đao-binh xảy ra và phe khách được thắng.

Vào *tháng mười hai* mà có *nhật-thực*, điều ấy chủ về việc có binh dấy loạn.

Khi *nhật-thực* mà *mặt trời bị ăn hết* thì rợ man (phía nam) và rợ di (phía đông) nổi loạn, nên gấp lo việc binh-bị.

Nguyệt-thực xảy ra vào những ngày *giáp, ất, bính, đinh, mậu, kỷ* thì sẽ có việc đao-binh.

Nguyệt-thực xảy ra vào những ngày *canh, tân, nhâm, quí*, thì không nên tính tới việc binh.

13.— BÀI THƠ MẶT TRĂNG LẠC ĐƯỜNG :

Trăng lạc giữa trời, chúa chẳng hay,

Hậu-cung say đắm mấy nàng phi,

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtares
http://mba-programming.blogspot.com

Ba tuần chưa tới binh liền dãy,

Âm Dương sai lạc khiến vong nguy.

14.— PHÉP BÍ-MẬT XEM TRĂNG :

Mặt trăng mới mọc mà đi về hướng bắc đó gọi là « *cung giương* » thì có kẻ âm-mưu vào thành khuấy rối.

Nếu mặt trăng mới mọc mà có đám mây đen chắn ngang như chữ « nhất » thì trong ngày ấy có *mưa*.

Mặt trăng mới mọc mà có đám mây đen ở giữa có dạng như cầm-thú thì :

— nếu vào ngày *giáp ất*, sẽ có hại về hướng *đông* ;

— nếu vào ngày *bính đinh*, sẽ có hại về hướng *nam* ;

— nếu vào ngày *mậu kỷ*, sẽ có hại về *nước trung-ương* ;

— nếu vào ngày *canh tân*, sẽ có hại về hướng *tây* ;

— nếu vào ngày *nhâm qui*, sẽ có hại về hướng *bắc*.

Trong mặt trăng có sao lọt vào, sẽ thua quân, chết tướng.

Có mây trắng như rắn rít xuyên qua mặt trăng thì sẽ có tướng chết, quân thua.

15.- PHÉP BÍ-MẬT XEM TRĂNG TRÒN KHUYẾT :

Mặt trăng giống như tròn nhưng chẳng phải tròn, giống như khuyết nhưng chẳng phải khuyết, lặn mà chẳng lặn, ắt có gian-thần mưu phản.

Mặt trăng giống như tròn mà chẳng phải tròn, bờ trên và bờ dưới đều bị khuyết, mọc tại Phù-Tang, lặn tại Phù-Tang, đó là điềm loạn-thần làm cho nước nhà bại-vong.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://vibet.vn/losedtales
http://mta-programming.blogspot.com

16.— PHÉP XEM CÁC LOẠI NGUYỆT-THỰC :

Binh chưa đánh mà đã gặp nguyệt-thực thì đến khi đánh, binh ấy sẽ được thăng lớn.

Binh đang ở trong mà đã gặp nguyệt-thực, điều ấy chủ về việc có tai-ương.

Mặt trăng đang *tròn đầy* mà bị ăn, điều ấy chủ về việc binh sẽ bị chết ở đồng nội.

Mặt trăng *bị ăn một bên* thì tướng súy và bề tôi không còn giữ đạo.

Mặt trăng *bị ăn ở phía dưới* thì công việc của tướng-quân mất phép-tắc, lề-lối.

Nguyệt-thực mà có màu *xanh* thì ngũ-cốc trở nên quí-báu, hiếm-hoi, thiên-hạ đói kém.

Nguyệt-thực mà có màu *đỏ* thì lúc khởi đầu lợi cho phe khách.

Nguyệt-thực mà có màu *vàng* thì có việc lập chư-hầu thành vương-quốc.

Mặt trăng *bị ăn hết* thì sẽ có quân thua, tướng chết.

Hai mặt trăng cùng mọc thì thiên-hạ có loạn lớn.

Mùa *xuân* bị ăn về phía *đông*, mùa *hè* bị ăn về phía *nam*, mùa *thu* bị ăn về phía *tây*, mùa *đông* bị ăn về phía *bắc* thì xứ gặp nguyệt-thực sẽ có điều lo buồn về việc binh.

Mặt trăng *đang bị ăn mà mọc lên* thì chỗ đóng quân bị tổn-hại, lại thêm nữa có sự mất mát đồ-đạc, tướng chết, binh tan.

17.— PHÉP XEM MẶT TRỜI VÀ MẶT TRĂNG ĂN NHAU :

Nguyệt-thực xảy ra vào ngày *dần*, ngày *mão*, thì lúa rẻ,

Redistributed © Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mba-programming.blogspot.com

nhân-dân chịu thiệt-hại, nên khởi binh trước, lợi *chủ* mà hại *khách*.

Nguyệt-thực xảy ra vào ngày *ngọ*, ngày *mùi*, điều ấy chủ về việc có trâu ngựa chết, binh dấy loạn tại phía tây đánh về phía đông.

Nguyệt-thực xảy ra vào ngày *thân*, ngày *dậu*, trong năm này có khí độc gây ra nhiều bệnh.

Nguyệt-thực xảy ra trong ngày *hợi*, điều ấy chủ về việc thiếu-thốn ngũ-cốc.

Nguyệt-thực xảy ra vào ngày *tý*, ngày *sửu*, điều ấy chủ về việc đói-kém, loạn-lạc.

18.— PHÉP BÍ-MẬT XEM ÂM DƯƠNG XÂM-PHẠM NHAU :

Đường mặt trăng mọc lên và đi theo là :

— *thanh-đạo* về mùa *xuân* ;

— *bạch-đạo* về mùa *thu* ;

— *xích-đạo* về mùa *hạ* ;

— *hắc-đạo* về mùa *đông* ;

— *huỳnh-đạo* trong bốn tháng 3, 6, 9, 12.

Nếu *đế-vương trái đạo* thì mặt trời và mặt trăng chạy trái đường, lấn âm, ôm dương, nên gọi là âm dương lấn nhau, thiên-hạ sẽ có loạn lớn.

Nếu *mặt trăng và mặt trời cùng đi ngang nhau*, thì có quan đại-thần âm-mưu nổi loạn.

Nếu *hai mặt trăng chọi nhau*, điều ấy chủ về việc có hai vua tranh thiên-hạ.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://vibet.vn/locedtales
http://mba-program.minh.blogspot.com

Nếu *mặt trời và mặt trăng chọi nhau,* điều ấy chủ về việc trong nước có đổ máu, thiên-hạ có loạn lớn.

19. – PHÉP BÍ-MẬT XEM ÂM DƯƠNG BỐN MÙA :

Mặt trời có sắc trắng thì trong vòng chín ngày có rợ tây-nhung xâm-phạm biên-giới.

Mặt trăng có sắc trắng thì hiền-thần bị lao tù.

Mặt trời có sắc đỏ thì có âm-mưu dấy loạn trong nước.

Mặt trăng có sắc đỏ thì loạn âm.

Đây là cách xem nhật nguyệt, âm-dương chạy loạn :

Mặt trời *hè* không theo *nam-đạo,* mặt trời *đông* không theo *bắc-đạo* thì trong vòng trăm ngày rợ man (phía nam), rợ di (phía đông) sẽ xâm-phạm biên-giới.

Mặt trăng đi về hướng bắc gọi là *mặt trăng trương cung,* thì có kẻ âm-mưu vào thành dấy loạn, bên ngoài giặc phiên sẽ dấy binh xâm-đoạt nước trung-ương.

20.– PHÉP BÍ-MẬT XEM SAO THÁI-BẠCH, THẦN-TINH :

Sao mai gọi là *Thần-Tinh, sao hôm gọi là Thái-Bạch* đều là một sao.

Sao Thái-Bạch bị vầng sáng mặt trăng che khuất, điều ấy chủ về việc tướng-súy phải chết.

Sao Thái-Bạch được mặt trăng chở ở trên, thì trong năm ngày sẽ có dấy binh

Tháng tám ngày mồng ba, sao Thái-Bạch đi sai đường về phía bắc thì sẽ có binh đánh nhau.

Sao Thái-Bạch đi về phía bắc thì nước nhỏ rối loạn.

Sao Thái-Bạch đi về phía nam thì nước lớn rối loạn.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://vnlet.vn/closetalks
http://mbaprogramming.blogspot.com/

Sao Thái-Bạch ở trong mặt trăng cũng được gọi là *nguyệt-thực*.

Sao Thái-Bạch là điềm xấu của nhà Vua.

Sao Thái-Bạch mọc bên trái mặt trăng thì nước *âm* rối loạn, mọc bên phải mặt trăng thì nước *dương* rối loạn.

Sao Thái-Bạch dính liền với mặt trăng thì trong ba năm có việc đao-binh, mất đất.

Sao Thái-Bạch chạy vào mặt trăng thì tướng-quân phải chết.

* * *

Sao Thái-Bạch bảy ngày không mọc thì sẽ có nạn đao-binh dữ-dội.

Nếu sao Thái-Bạch lên giữa trời mà sáng ra thì ba quân tan-vỡ, loạn-lạc.

Nếu trên có một đế-tinh và dưới có một cá-tinh thẳng hàng với nhau thì các quan phản Vua.

Nếu sao Thái-Bạch xuất hiện không đúng lúc thì Vua Tôi cùng khởi binh.

Sao Thái-Bạch mờ tối thì chủ-tướng gặp việc xấu.

* * *

Sách *Cấm-Thư* chép rằng : Thái-Bạch Thần-Tinh cùng một ngày mọc lên ở hướng *đông*, ắt có dấy binh ở hướng *đông* ; nếu cùng mọc lên ở hướng *tây*, ắt có có binh dấy lên ở hướng *tây*.

Nếu cùng mọc ở hướng *đông* mà *không gần nhau*, từ hai mươi tới ba mươi ngày không lặn vào hướng đông-nam thì có

Redistributed @Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mba-programming.blogspot.com

điều binh nhưng không đánh ; đến mùa xuân, mùa hạ sẽ có dấy binh.

Thần-Tinh và Thái-Bạch mọc ở hướng *đông, gần nhau* trong khoảng ba bốn thước thì từ hai mươi tới ba mươi ngày có binh đánh lớn.

Thần-Tinh đi theo Thái-Bạch ở hướng *đông* thì có dấy binh ở khắp nơi, từ đó đến sáu mươi ngày sẽ có dấy binh ồ-ạt.

Thái-Bạch từ Thần-Tinh đi ra thì lợi chủ.

Nếu mọc ở hướng *đông* thì lợi cho việc đánh hướng *tây*, binh ở phía *đông* được thắng lớn ; nếu mọc ở hướng *tây* thì lợi cho việc đánh hướng *đông*, binh ở phía tây được thắng lớn.

Thái-Bạch và Thần-Tinh cùng mọc ở hướng *đông* ; Thái-Bạch mọc trước, Thần-Tinh theo sau rồi vượt qua Thái-Bạch mà đi trước thì xứ ở dưới có binh âm phản, không tới một năm sẽ thấy ứng-nghiệm.

Thần-Tinh mọc ra như tờ giấy mà Thái-Bạch chưa mọc thì tướng-quân phải chết ; thấy mọc ở nơi nào thì ở nơi ấy có quân tan, tướng chết.

Thái-Bạch mọc ở hướng *đông*, Thần - Tinh ở phía trước mà không mọc thì trong vòng năm mươi ngày có âm-binh dấy loạn trong nước.

Thái-Bạch có *vầng sáng* thì trong thiên-hạ có ân-xá cho kẻ phạm tội.

Thần-Tinh có *vầng sáng* thì sẽ có dấy binh và mưa lụt.

Vầng sáng của Thái-Bạch và Thần-Tinh mà có *ánh sáng màu vàng che khuất*. thì sẽ có quân tan, tướng chết.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://nhba-programming.blogspot.com

21.— PHÉP BÍ-MẬT XEM SAO THÁI-ÂM :

Sao *Thái-Âm* và *mặt trăng* cùng chiếu sáng đối diện nhau thì có dấy binh nổi loạn.

22.— PHÉP BÍ-MẬT XEM SAO LÀNH :

Sao **Cảnh-Tinh** là sao *đức-tinh*. Sao ấy lớn có hình-dạng như nửa mặt trăng, hiện ra vào ngày ba mươi, mồng một. Nước nào thấy được sao ấy thì gặp nhiều điều tốt lành.

Sao **Chu-Tinh** có sắc vàng, ánh sáng rực-rỡ, nước nào thấy được thì gặp điều tốt lành, ai thấy được thì người ấy gặp điều tốt lành.

Sao **Hàm-Dự** sáng như sao *Tuệ*, nước nào thấy được thì gặp điều vui mừng, rợ man phía nam vào cống-hiến.

23.— PHÉP BÍ-MẬT XEM SAO BẮC-ĐẨU :

Bắc-Đẩu *có sao nhỏ* thì thiên-hạ không yên, mọi việc chiến-tranh cùng dấy lên.

Bắc-Đẩu *có khí đỏ xâm nhập*, điều ấy chủ về việc quân phải thua lớn, nếu cử binh gấp thì có lợi.

Nếu có *mây trắng xâm-nhập*, điều ấy chỉ về việc đổ máu nhiều.

Nếu có *mây như xà-mâu ăn vào*, điều ấy chủ về việc có loạn lớn, nên ra ngoài.

Nếu có *mây hình-dạng giống như con heo*, điều ấy chủ về việc binh sợ-sệt vô cớ.

Nếu có *khí vàng tản-mác ở đông, tây* thì không nên dấy binh, động chúng.

Nếu có *vết đỏ, đầu lợt, đuôi đậm*, điều thấy chủ về việc quân được thắng lớn.

Redistributed © Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedcales
http://mba-programming.blogspot.com

Nếu có *màu đỏ lạt* thì đại-thần làm loạn.

Nếu có *mây ở phía đông và tây* thì phe chủ cử đại-binh, phe khách nên lui về mà giữ.

Nếu có *mây đỏ xây thành bốn phía,* điều ấy chủ về việc dấy binh lớn.

Nếu *hiện ra ban ngày* thì xã-tắc không yên, bậc vương-giả gặp tai-biến.

Nếu đang xoay trận mà đêm sau xem lại, thấy sao Bắc-Đẩu *có mây xuyên vào* thì ba mươi ngày sau lại bị một lần nữa.

Nếu đêm mồng một đầu năm, có *sắc hồng bọc quanh sao Bắc-Đẩu,* thì hai mươi ngày sau sẽ có tướng chết, quân bại.

24.— PHÉP BÍ-MẬT XEM SAO KHÁCH :

Các sách *Thiên-Văn* đều nói : Chẳng phải thường được thấy mà tình-cờ mới thấy được sao ấy trên trời, thì đó là sứ-giả của *Thiên-Tinh Đại-Đế* ; sao ấy là then chốt của bí-thuật xem điềm tốt xấu.

Hoặc mọc ở hướng *tây,* hoặc nằm ở hướng *đông.* Nếu thấy sao ấy trong *nhiều ngày* thì có việc to-tát xảy ra mà lại có họa lớn ; nếu chỉ thấy sao ấy trong *ít ngày* thì có việc xảy ra nhưng không quan-trọng lắm mà tai-họa chỉ nhỏ-nhẹ mà thôi.

Hoặc hình-dạng biến ra *sừng nhọn,* ắt là có âm-mưu gây loạn ; nếu sắc của nó *mờ lạt,* ắt là có binh nổi loạn.

Nếu có sao (nhỏ) mà thấy nó có *sắc trắng* thì sẽ có việc binh-đao xảy ra trong địa-phận của nó ; nếu sao ấy có ánh-sáng như *gai nhọn* thì xứ ở dưới bị quân tan, tướng chết, bị giặc lấn đất, đoạt ấp, thiên-hạ loạn lớn.

Redistributed @ Truong Minh Chien
http://violet.vn/nosedtales
http://mba-programming.blogspot.com

Hễ hằng ngày thấy sao ấy trên trời, không đúng vào giờ khắc nào cả, thì sao ấy gọi là *sao khách*.

25.– PHÉP BÍ-MẬT XEM SAO CHỔI :

Ngày xưa *kinh của họ Sở* nói rằng : Sao *Tuệ* gọi là *sao chổi*, hoặc dài vài thước, hoặc dài một trăm thước, sao ấy hiện ra ắt có dấy binh.

Khi nhà Vua sắp gặp tai-họa mà sao chổi hiện ra, nếu sao ấy chỉ về hướng nào thì đánh thẳng về hướng ấy, chỉ vào ta thì ta gặp điềm xấu, chỉ vào người thì người chịu thất-bại, đều phải phân-biệt địa-phận mà đoán.

Sao chổi dài ba trượng thì việc xấu kéo dài một năm, dài bốn trượng trở lên thì việc xấu kéo dài ba năm, dài một trăm năm mươi trượng trở lên thì việc xấu kéo dài bảy năm.

Sao chổi hiện ra ắt là nước địch chịu việc binh-biến. Sao chổi lớn thì tai-họa lớn, sao chổi nhỏ thì tai-họa nhỏ ; đuôi sao chổi mà cong giống như lá cờ thì nhà Vua dẹp giặc binh-định bốn phương.

26.– PHÉP XEM CHUNG NĂM SAO :

1) **Sao Tuế-Tinh** có ý-nghĩa là hướng *đông*, là mùa *xuân*, là hành *mộc*, là đức *nhân* trong năm đức thường của con người (nhân, nghĩa, lễ, trí, tín), là *vẻ mặt* trong năm việc (mạo, ngôn, thị, thính, tư). Đức nhân mà thiếu sót, vẻ mặt mà hư-hỏng, thời-tiết mùa xuân mà bị trái ngược, khí mộc mà bị tổn-thương, ắt sẽ thấy sự trừng-phạt.

Sao *Tuế-Tinh* là chủ đầu tiên của *phước may*.

Về mùa *xuân*, được gọi là *Nhiếp-Đề* ;

Về mùa *hạ*, được gọi là *Trùng-Hoa* ;

Về mùa *thu*, được gọi là *Ứng-Tinh* ;

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violetvillosedtales.blogspot.com
http://mbaprogramming.blogspot.com

Về mùa *đông*, được gọi là *Kỷ-Tinh*.

Sao *Tuế-Tinh* tượng-trưng cho bậc có *đức*, muốn được thấm-nhuần sự sáng-suốt của người ấy. Bậc Vua của loài người mà có có đức ắt là tuế-tinh tới lui cùng thời với nhà Vua, nước ấy được phước may, không thể đánh nước ấy được. Bậc chúa loài người mà không có đức, ham-thích việc chiến-tranh, thì tuế-tinh cũng theo đó mà mờ tối, đổi màu làm cho tước-vị bị tu-hãm thất-thường ; nếu nhân đó tai-ương xảy ra thì nước nhà sẽ gặp việc xấu. . . . . (1), điều ấy chủ về trong năm ấy, ngũ cốc và người sinh ra nhiều, nhà Vua sẽ trông nom đạo làm người ở khắp các nước chư-hầu trong thiên-hạ.

Tuế-Tinh ở vào nước nào, thì nước ấy được đức dày, ngũ-cốc tốt-tươi, bậc chúa loài người sống lâu và gặp điều tốt lành.

Nếu phước may xung-khắc với tuế-tinh thì có tai-họa.

Tuế-Tinh ở yên ở các trung-độ thì tốt lành ; nếu mờ tỏ không chừng thì nước ấy có việc lo buồn, không thể bày việc và dùng binh.

2) **Sao Oanh-Cảm-Tinh** có ý-nghĩa là hướng *nam*, là mùa *hạ*, là hành *hỏa*, là đức *lễ* (trong ngũ thường), là sự *thấy*. Lễ-nghi và sự thấy mà thiếu sót, thời-tiết mùa hạ mà bị trái ngược, khí hỏa mà bị thương-tổn, ắt là sẽ thấy sự trừng-phạt.

Sao ấy khiến cho công việc sai phép-tắc, đi ra thì mất lửa, đi vào thì binh tàn, tan rã ở đất khách, nước nhà phải rối loạn. Sao ấy gây ra giặc-giã, tật-bệnh, chết-chóc, đói kém, sao ấy ở đâu thì ở đó phải chịu tai-ương. Nếu vành bọc quanh sao dao-động, đổi màu và làm trở lại như thế, khi thì ở trước ở sau, khi thì bên trái, bên phải, nước ấy càng chịu tai-ương nhiều hơn.

---

(1) Không nhận ra chữ nên không dịch được.

Redistributed @ Trương Minh chấn
http://violet.vn/lo-edutaes
http://mma-programming.blogspot.com

3) **Sao Trấn-Tinh** có ý-nghĩa là *trung-ương*, là bốn tháng 3, 6, 9, 12, là hành *thổ*, là đức *tín*. Bốn đức nhân, nghĩa, lễ, trí đều lấy đức tín làm chủ. Về mặt, lời nói, sự thấy, sự nghe đều lấy tư-duy làm chủ. Bốn vì sao kia (Tuế-Tinh, Oanh-Cảm-Tinh, Thái-Bạch, Thần-Tinh) đều mất đức tín nên báo điềm nước sẽ biến-động, ắt bậc vương-hầu không được bình-yên.

Sao Trấn-Tinh mà lu mờ, ắt là việc binh bất lợi.

Sao ấy ở nước nào thì ở nước ấy được điều tốt lành.

Sao ấy nằm vào được chỗ tốt thì đàn bà con gái được phước may, không thể đánh nước ấy được. Sao ấy không nằm được chỗ tốt thì đàn bà, con gái có điều lo buồn.

Sao ấy ở yên không dời chỗ thì nước ấy có việc lo buồn.

4) **Sao Thái-Bạch** có ý nghĩa là hướng *tây*, là mùa *thu*, là hành *kim*, là đức *nghĩa*, là *lời nói*. Trong năm việc (mạo, ngôn, thị, thính, tư), lời nói mà bị sai lầm, thời-tiết mùa thu mà bị trái ngược khí kim mà bị tổn-thương, ắt là sẽ thấy sự trừng-phạt.

Nhìn cảnh sao Thái-Bạch lui tới để xem về việc binh ; sao ở cao hay thấp, đi chậm hay mau, yên-tịnh hay rối-loạn, mọc hay lặn đều tượng-trưng cho phép dùng binh.

Nếu nói về điềm xấu, khi sao ấy mọc ở hướng tây mà đi sai-lạc thì rợ di (phía đông) và rợ địch (phía bắc) sẽ bị thất-bại ; nếu mọc ở hướng đông mà đi sai-lạc thì nước trung-ương sẽ bị thất-bại ; nếu chạy dọc trên trời (theo phương nam-bắc), đó gọi là rối-loạn kỷ-cương thì bậc chúa loài người phải chịu lưu-vong ; nếu ban ngày thấy sao ấy tranh sáng với mặt trời thì nước nhỏ mạnh, nước lớn yếu.

5) **Sao Thần-Tinh** có ý-nghĩa là hướng *bắc*, là mùa *đông*, là hành *thủy*, là đức *trí*, là sự *nghe*. Đức « trí » và sự nghe mà thiếu

Redistributed © Thương Minh Chiến
http://violet.vn/nosadtales
http://nbs-programming.blogspot.com

sót, thời-tiết mùa đông mà bị trái ngược, khi thủy mà bị tổn-thương, ắt là sẽ thấy sự trừng-phạt.

Sao Thần-Tinh chủ về sự giết chóc, là khí sát-phạt, là sao tượng-trưng cho sự chiến-đấu, quân-đội ắt là bị hãm ở đồng nội.

Sao Thần-Tinh tượng-trưng cho sự phòng-bị của tướng-súy ; tướng tay không chẳng có quân-lữ, đó là hình-phạt dành cho tướng-súy.

27.— PHÉP BÍ-MẬT XEM SAO BĂNG :

Sao băng là sứ-giả của Trời, từ trên rơi xuống gọi là *lưu-tinh*, từ dưới chạy lên gọi là *phi-tinh*, sao lớn gọi là *bôn-tinh*, tất cả cũng đều là lưu-tinh cả.

Sao lớn thì có sứ-mạng lớn, sao nhỏ thì có sứ-mạng nhỏ. Nếu có nghe tiếng kêu, đó là tượng-trưng cho sự giận-dữ. Nếu chạy mau thì kỳ-hạn gấp rút, nếu đi chậm thì kỳ-hạn còn lâu.

Nếu sao lớn mà không sáng, đó là việc của dân-chúng ; sao nhỏ mà sáng đó là việc của người tôn-qui. Nếu sao khi hiện khi ẩn, đó là công-việc có thành có bại. Nếu sao trước lớn mà sau nhỏ thì có điều lo sợ ; nếu sao trước nhỏ mà sau lớn thì có việc vui mừng.

Nếu sao chạy ngung-ngăng như con rắn thì có kẻ âm-mưu làm việc gian-tà. Nếu sao chạy băng qua mau, băng qua mà không kịp tới (rớt), đường băng dài thì việc lâu-dài và quan-trọng, đường băng ngắn thì việc mau chóng và không quan-trọng. Sao băng rơi xuống nơi nào thì dưới nơi ấy có việc binh-đao. Sao băng di-chuyển mà bị ngăn-trở thì có mưu-sự xảy ra.

Về sao băng, hãy xét ngày giờ, xem sao ở địa-phận nào để mà luận :

— Màu *xanh* tượng-trưng việc lo-buồn, đói kém ;

Redistributed © Trương Minh Chiến
http://vuletu.vn/losedtales
http://mosaic-programming.blogspot.com

— Màu *đỏ* tượng-trưng việc đao-binh, khô hạn ;

— Màu *vàng* tượng-trưng việc vui-mừng, việc sửa-sang đất nước ;

— Màu *trắng* tượng-trưng việc đao binh, hình-phạt ;

— Màu *đen* tượng-trưng bệnh-tật, bệnh dịch, chết-chóc, hỏa-tai.

Khi sao băng có ánh-sáng giống như tấm lụa, nếu là màu *xanh* thì có sứ các nước tới viếng, nếu là màu *đỏ* thì có việc đao-binh, nếu là màu *đen* thì có việc chết-chóc.

Nếu sao băng rất lớn, ánh-sáng chiếu xuống đất, màu xanh và màu đỏ túa ra bốn bên thì ngũ-cốc mất mùa.

Sao băng phạm vào mặt trăng hay triền mặt trăng mà ánh-sáng đỏ hướng về mặt trăng thì thiên-hạ không yên ổn.

Khi gặp lưu-tinh và bốn-tinh, nếu dấy binh sẽ thắng trận.

23. — PHÉP BÍ MẬT XEM SAO YÊU QUÁI :

1. — **Sao Thiên-Ngô** : Cũng có tên là Giác-Tinh, vốn thuộc về loại *Tuệ-tinh* (sao chổi) nhọn dài bốn thước. Nếu mọc ở hướng đông-bắc thì chủ về việc tranh-đoạt. Nếu sao tuệ (chổi) mọc ở hướng đông thì có tên là *Thiên-Cách* thì nước ấy không thể cử sự, nếu dùng binh thì phải mất thành. Sao *Thiên-Ngô* dài hơn bốn thước thì chủ về việc yêu-quái nổi lên khuấy-phá.

2. — **Sao Xi-Vưu-kỳ** (giống cờ giặc Xi-Vưu đời Vua Huỳnh-Đế). Giống loại sao *tuệ* (chổi) nhưng có đuôi cong như hình lá cờ. Hoặc hiện ra một mình giống như một đám mây đỏ, sắc của nó trên đỏ dưới trắng, sao ấy hiện ra ở hướng nào thì ở hướng ấy có binh dấy loạn. Sao Xi-Vưu mọc ra, chủ về việc đánh dẹp bốn phương. Lại có nói sao Xi-Vưu-kỳ thuộc loại sao *Oanh-Cảm*, nhờ

Redistributed © Trương Minh Chiến
http://vnlegalvillosophales.com
http://nhbs-programming.blogspot.com

có khi đỏ bồi-đắp mà trở lên to lớn, sắc của nó chiếu ánh-sáng xuống đất, tên của nó là cờ Xi-Vưu, chủ về việc binh dữ dấy loạn, rợ man (nam) và rợ di (đông) xâm-phạm biên-giới.

3.— **Sao Nguyệt-Hoàng**: Hình nó lớn và có sắc đỏ, ở cách mặt đất chừng ba trượng giống như bó đuốc, chủ về việc bên trong có giặc-giã, tai-nạn, nơi nào thấy sao ấy thì có dấy binh, trong và ngoài đều gặp nạn đao-binh.

4.— **Sao Chiếu-Minh**: Hình lớn mà không có sừng nhọn, khi thì lên cao, khi thì xuống thấp, nước nào thấy sao ấy hiện ra thì chịu nạn đao-binh. Sao Chiếu-Minh có hình dài 3 thước, lại có thêm 3 sao ở trên, đó là loại sao Oanh-Cảm.

5.— **Sao Tư-Nguy**: Có hình-dạng như sao Thái-Bạch, có hai mũi nhọn như hai cái đuôi, mọc ở hướng tây, cách xa mặt đất sáu thước và có sắc trắng, đó gọi là sao *Tư-Nguy*. Sao mọc ở nơi nào thì ở nơi ấy việc hành binh của phe chủ không được thuận-lợi.

6.— **Sao Thiên-Sàm**: Mọc ở hướng tây, giống như một cây kiếm dài bốn, năm trượng, có tên là *Thiên-Sàm*. Sao ấy mọc ở nơi nào thì ở nơi ấy có dấy binh; nước nào thấy sao ấy thì có loạn lớn.

7.— **Sao Ngũ-Tàn**: Mọc ra ở hướng đông, cách mặt đất từ ba đến bảy thước, giống như mũi thương chỉa ra nên gọi là *tàn*, như có mũi nhọn dài ló ra. *Ngũ-Tàn* có nghĩa là chia ra năm phần. Nơi nào thấy sao ấy thì phải chịu nạn hủy-hoại, bại vong. Lại có nói sao ấy giống như lửa có màu đỏ hoặc màu xanh. Sao Ngũ-Tàn xuất hiện ở nơi nào thì ở nơi ấy có nạn binh-đao, nhà tan, nước mất.

8.— **Sao Trường-Canh**: Giống như tấm vải dính vào da trời, nơi nào thấy sao ấy thì có dấy binh gây loạn.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/lopedtales
http://nhaprogramming.blogspot.com

9.— **Sao Thiên-Tặc** : Mọc ra ở hướng nam, sao ấy lên cách mặt đất sáu thước và có màu đỏ, dao-động mà chiếu sáng, đó gọi là sao *Thiên-Tặc*. Nó mọc ở hướng nào thì dưới hướng ấy có dấy binh gây loạn, đất ấy phải bại-vong.

10.— **Sao Cuồng-Thi** : Giống như sao băng có hình mũi tên, màu xanh đen, đi như con rắn, trông như có sừng, dài chừng vài thước. Thấy nó ắt là có binh mưu-phản nhân cơn loạn mà gây loạn. Lại có nói rằng khi gặp sao Cuồng-Thi thì quân-sĩ sinh ra nhát sợ, binh Tần phải thua, Hạng-Vũ chấp-chánh. Nơi nào thấy sao Cuồng-Thi xẹt xuống hướng Tây thì đó là điềm diệt-vong.

11.— **Sao Thiên-Cẩu** : Hình-dạng của nó giống như chó chạy, có sắc đen vàng và có tiếng kêu, phía trên giống như con chó. Sao ấy rơi vào xứ nào thì xứ ấy trông thấy như có ánh lửa rực-rỡ xông lên trời, trên nhọn dưới tròn mà nghiêng về một bên, giống như sao Điền-Tinh mà có lông, một bên có có sao chổi ngắn, phía dưới có sao Cẩu-Tinh mọc ra có ánh sáng màu đỏ, trắng, tức đó là sao Thiên-Cẩu. Lại có nói rằng sao băng có ánh sáng, thấy rơi xuống mà phát ra tiếng kêu, có chưn màu trắng, ở giữa màu vàng giống như hình con chó, chủ về việc có dấy binh, giặc tới phá quân giết tướng, đổ máu ngàn dặm. Nó có một tên thứ nhứt là *Lưu-Tinh*, một tên thứ hai là *Doanh-Đầu-Tinh*, đó cũng là sao *Thiên-Cẩu*.

29.— PHÉP BÍ-MẬT LUẬN VỀ TÁM SAO YÊU-QUÁI :

Sách *Binh-Pháp* nói rằng : Thần-nhân ban cho sách lạ về sao yêu-quái, thế-gian thường chẳng được thấy. Nếu loại sao ấy hiện ra thì không thể không xem-xét ; nước nào có sao ấy hiện ra thì quan *tư-thiên-giám* phải quan sát kỹ. Theo phép này nếu sao đeo theo mây mà xuất-hiện thì rất khó mà đo-lường.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/loeetaes
http://mba-programming.blogspot.com

* Thứ nhất : **Mao-Đầu-Tinh** : Hình của nó dài như măng tre.

Giữa ngày sao hiện giống đầu lông,
Nước chủ đang yên bỗng bận lòng !
Sao hiện không đầy ba tuần nhựt,
Nước sinh tai-biến phải long-đong !

* Thứ hai : **Đới-Tinh** : Sao ấy dài thẳng một đường, trên dài ba phân, dưới dài một phân.

Treo kiếm bên trời, ấy tướng-quân,
Đới ra nhất-định dấy đao-binh,
Ban ngày sao hiện, binh nên tiến,
Thấy ở nơi nào, đó giặc sanh !

* Thứ ba : **Thương-Ngân-Tinh** : Khí của nó hợp thành một đường đâm xuyên qua mình nó và chui qua thẳng.

Sao cặp một đường ngó giống thương,
Xuyên hàn qua sao thật lạ thường,
Hiện ra không quá ba tuần nhựt,
Binh dấy đồng thời khắp bốn phương.

* Thứ tư : **Trương-Cung-Tinh** : Nó dài một đường như hình cung giương.

Hình sao trông giống chiếc cung giương,
Chủ-tướng tới lui phải hiểu thông.
Sao hiện nước nhà binh dấy động,
Hưng binh đánh trước mới thành công.

* Thứ năm : **Thần-Xoa-Tinh** : Trên có ba đường, dưới có một đường.

Redistributed © Trương Minh Chiến
http://violet.vn/nosdtales
http://nhapromgramming.blogspot.com

Thấy được Thần-Xoa thật ít khi,
Gặp thời sao hiện, chủ thiên-di,
Hiện ra không quá trăm ngày chẵn,
Máu chảy tràn-trề nước loạn-ly.

* Thứ sáu : **Trường-Canh-Tinh** : Có hình như sợi tơ thòng xuống, có khí trắng.

Một làn khí trắng giống đường thương,
Sao hiện nơi nào, đấy nhiễu-nhương,
Giữa ngày sao hiện như mây lụa,
Nước phải kinh-hoàng chịu họa-ương.

* Thứ bảy : **Phao-Giáng-Tinh** : Có đám mây giống như đầu người.

Hình mây trông chẳng khác đầu-lâu,
Sao hiện nơi nào chúa phải sầu.
Hiện ra chẳng đợi qua hai tháng,
Ma quỷ hại người, đổ máu nhiều.

* Thứ tám : **Đảm-Kỳ-Tinh** : Giống như mây, dài như lá cờ trương ra.

Sao yêu xuất-hiện trải cờ ra,
Biên-ải man-di quấy nhiễu ta,
Hiện ra chẳng quá ba tuần nhựt,
Thây chết đầy đồng người thối-tha.

30. — PHÉP XEM SAO YÊU-QUÁI HIỆN RA BAN NGÀY :

Sao hiện ra ban ngày, hình giống như cây cối, chủ về việc có đao-binh và đổ máu.

Redistributed @ Thương Mình Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mba-programming.blogspot.com

Nếu ban ngày có hai sao hiện ra thì thiên-hạ sẽ đổi dời.

Nếu ba sao hiện ra thì *rợ di* (phía đông) và *rợ địch* (phía bắc) xâm-phạm biên-giới.

Bốn sao hiện ra thì vua tôi âm-mưu dấy loạn.

Năm sao hiện ra thì nước ngoài xâm-đoạt nước trung-ương.

Một sao hiện ra vào tháng tám ban ngày thì nên phòng ngừa kẻ gian-tà mưu sự. Nếu sao xẹt một bên thì chủ về việc có đánh lớn, đổ máu. Nếu sao quay đuôi lại, xẹt xuống một bên thì chủ về việc mất nước.

31.— PHÉP XEM TƯỢNG TRỜI KHI HÀNH QUÂN :

A.— Một là khi gặp **trời đất tối-tăm, sương mù mờ-mịt, gió tung cát bụi**, cờ-xí không thấy rõ, chiêng trống không nghe được, thì không thể xuất binh. Nếu có giặc thừa lúc tối-tăm ấy kéo kỵ-binh kiêu-dũng, dời quân đến đánh ta thì ta ắt phải dặn-dò đôi ba phen, ước-thúc ba quân, giữ kỹ dinh-trận không cho loạn-động, chỉ dùng các vật ngăn chặn, bia, phên để đón đỡ tên và đá bắn tới, dùng cung mạnh nỏ cứng ngồi nấp mà bắn giặc. Ta chờ đến khi giặc giải-đãi thì thừa dịp bên địch tối-tăm hỗn-loạn, ta xua sĩ-tốt mạnh-dạn lén đi ra mặt sau quân địch để chặn ngang đường rút lui cùng các chỗ hiểm-yếu : bấy giờ ta đánh thì có thể bắt được chúng.

B.— Một là gặp khi **trời đất mưa gió tối-tăm, sương mù mờ-mịt tất cả bốn phía**, thì không thể tiến binh, cũng không thể dời trại, vậy nên giữ kỹ dinh-trại, để phòng ngừa sĩ-tốt biến-loạn hoặc giặc ở ngoài tới đánh.

C.— Một là gặp khi **gió to, mưa lớn, lạnh nhiều, nắng gắt**, không thể ra binh đánh dẹp, vậy nên vỗ-về giúp đỡ quân-sĩ,

Redistributed @Trương Minh Chiến
http://videtvivoedtales
http://mba-programming.blogspot.com

giữ vững dinh-trại ; tất-nhiên giặc cũng không ra binh. Nếu binh ta đi đường mà **thình-lình gặp giặc** thì nên lập gấp dinh-trận để chờ khi trời tối và chờ lúc thế giặc suy-giảm. Bấy giờ ta gắng tìm phương-sách hay, xét thời trời, thăm dò chỗ sở-hở của địch.

D.— Một là gặp khi **tuyết đổ mờ-mịt**, trong vòng trăm bước không thấy người ngựa, trong trường-hợp ấy thường thường giặc đặt *kỳ-binh* nấp ở nơi hiểm-ải để chờ đánh ta vào lúc vô-ý. Nếu ta ra quân đối-ứng với giặc thì chúng sẽ giả vờ thua chạy mong rằng ta đuổi theo để dẫn-dụ ta vào chỗ chúng đang phục-binh. Theo cách tự-nhiên, ta trước hết nên chọn năm bầy tỳ-tướng, vài mươi đội tinh-kỵ, chờ khi giặc tới bốn phía tả hữu trước sau cho quân đến dẫn-dụ ta, hoặc dùng quân tinh-kỵ bày trận-thế xông vào đánh ta, tức thời từ đằng sau quân ta, ta khiến hai viên tướng đi ra, gộp kế di-chuyển và ứng-biến với nhau, đem người ngựa đi vòng quanh, tìm đường về của ngựa giặc, rồi dò xem có phục-binh hay không tại các nơi hiểm-ải trên đường về ấy. Nếu ta có tức-thời chia binh ra hai ba nhóm, thay phiên nhau mà đánh thì giặc phải thua chạy.

Nếu giặc đến đánh ta trước, bên ta đầu đuôi chẳng thấy nhau, như thế quân ta phải rời khỏi chỗ mà giặc đặt phục-binh, rồi đem nhuệ-binh quay ngược lại đánh ngang vào hông giặc. Bấy giờ đám giặc đến đánh ta không biết rằng bên kia phục-binh đã thua chạy, ta bèn sai một toán tinh-kỵ, vừa đánh vừa lui, thay phiên nhau bọc đánh địch, chờ giặc đi vào chỗ ta phục-binh, ta liền đem đầu đuôi giáp lại thì có thể cầm bắt toàn-thể quân địch. Đó là chỉ giảng sơ-lược về trường-hợp toàn quân đang giao-thông, phải biết tùy lúc gấp hay hoãn mà ứng-đối.

Đ.— Gặp **cơn tuyết lớn bay mịt-mù** như vậy, nếu ta có

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtoles
http://nbaprogramming.blogspot.com

cung cứng, ngựa hay, người mạnh thì việc xảy ra tầm-thường không quan-trọng.

Khi đi săn bắn chơi, còn phải xem trời mây huống hồ là hai toán quân tranh nhau thắng bại, muốn thâu lợi lớn về phía mình ?

E. — **Sau cơn tuyết lớn**, khi biết là bộ-binh của ta khó tiến, quân giặc bèn lập mưu lạ đem nhiều tinh-kỵ tới bốn phía chung quanh dinh-lũy của ta, khiêu-chiến để dẫn-dụ quân ta, hoặc dùng tinh-kỵ chạy qua chạy lại xung-phong vào quân ta. Nếu ta đem binh ra, tức thì giặc phân binh tứ tán, đầu đuôi hiệp lại để tới đánh ta, một là đánh dinh-trại của ta, một là chặn đường lương-thảo của ta, ngăn cho hai đầu đuôi của ta không cứu-ứng nhau được. Nếu đúng như thế, quân ta ngăn rào cho kỹ mà đừng đi ra, chờ giặc đem binh mạnh tới đánh, ta bèn dùng cung nỏ cứng, loại nỏ sàng-tử, cái thì bắn ở trên, cái thì bắn ở dưới. Khi thế giặc đã yếu, không còn chí chiến-đấu nữa, ta có thể đem toàn quân ra bắt giặc.

G. — Một là ngày mới ra quân, nếu có **mưa nhỏ** gọi là **mưa nhuận-binh**, ắt sẽ có thắng lớn ! Nếu có **mưa lớn** gọi là mưa **mộc-thi** (thây gỗ) thì phải chọn ngày khác để tiến binh. Việc tuy gấp rút cũng không thể tiến binh được bởi vì thời trời chưa thuận, chỉ tổn-hại nhân-mạng và khí-cụ mà sĩ-tốt lại không đẹp lòng.

H. — Một là gặp cơn **gió lớn thổi tung cát bụi** thì không thể tiến binh đánh dẹp. Nếu binh đang đi đường thì nên tìm ngay tại đó có chỗ nào tiện-lợi để lập dinh-trại, chỉnh-đốn binh-mã. Nếu phía trước bỗng gặp phục-binh đánh cắt đứt quân ta, hoặc có đánh lớn, đó là điềm cho biết ý trời không thuận cho sự ra binh. Nếu đóng dinh trại ở đồng ruộng, thì nên dặn-dò quân-sĩ hai ba lần hãy giữ vững dinh-trại để phòng ngừa giặc theo chiều gió đến la-ó mà đánh dinh-trại của ta. Nếu ta lập trận đã xong mà có gió ấy thì cũng không đánh mà nên giữ vững.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/nosecales
http://nbo-programming.blogspot.com

I.— Một là gặp **mặt trời và mặt trăng hơi bị ăn**, thì không nên tiến binh đánh dẹp, mà chỉ ra lệnh cho ba quân giữ-gìn chắc-chắn để phòng-ngừa giặc đến đánh.

K.— Một là quân đang đi đường, gặp **nhiều ngọn gió lớn xáp nhau, đập vào nhau**, khi thì thổi khi thì nghỉ, bấy giờ phải sợ giữa đường có phục-binh đánh, vậy nên đề-phòng.

L.— Một là **gió đập vào mặt người** thì không nên tấn binh. Nếu khi phát binh đi trên đường thì gặp gió thuận thổi, khi đi được nửa đường hoặc trở về thì gặp gió nghịch thổi, bấy giờ nên lập dinh-trại ngay tại đó. Nếu cứ tiến binh, ắt sẽ gặp phục-binh. Nếu gặp giặc phải đánh, mà có gió nghịch không phân lớn nhỏ thì không nên giao-chiến mà nên giữ vững. Vì đạo trời chưa thuận nên phải thế.

M.— Một là khi mới phát binh, **gió mưa chẳng có, đi được nửa đường, bỗng có đánh lớn, và có mưa to gió lớn**, thì nên chọn gấp chỗ lập dinh-trại để giữ vững mà chớ nên tiến binh. Nếu cứ đi tới ắt có huyết-chiến.

N.— Một là quân đang đi trên đường hay đang đóng dinh-trại ở đồng nội, mà gặp **mưa to gió lớn, tuyết rơi sương mù, tối-tăm mờ-mịt** thì không nên tiến-binh dẹp giặc. Nên vỗ-về sĩ-tốt để giữ vững là hơn hết.

O.— Một là quân đang đóng dinh-trại tại đồng-nội, chỉ có điềm trời là **sắc mây, móng trời, sao băng sa xuống, đất cát thay đổi, chim bay, thú chạy, có giống vật lạ chạy vào dinh trận cắn quân lính**, thì nên bói để tìm hiểu.

32.— PHÉP XEM SƯƠNG RƠI ĐỂ ĐOÁN THỜI TRỜI :

Hễ về tháng ba mùa hạ, dương-khí tới mà bỗng-nhiên sương rơi xuống lộp-độp làm cho đầu cành cây ẩm-ướt, ắt sẽ có binh dấy

Redistributed @Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mbo-programming.blogspot.com

lên từ phương bắc, đến lấy nước, phá thành. Chủ nên phòng-bị việc binh. Ngày xưa, hiền-thần *Trâu-Diễn* nước *Yên* bị giam trong ngục, trời bèn giáng sương vào tháng ba thì không tới một tuần, có binh dấy ở phương bắc.

33.— PHÉP XEM MƯA TUYẾT :

Tuyết là tinh-túy của mưa móc không phải do trời mà khởi, không phải do đất mà sanh, mà chính do việc binh của nước mà ứng.

Mùa đông sinh tuyết thì thuận, mùa hè sinh tuyết thì nghịch. Vào tiết hạ-chí mà tuyết bay ngàn dặm thì có dấy binh ở biên-giới phía bắc Chủ nên phòng-bị.

34.— PHÉP XEM MÓC RƠI ĐỂ ĐOÁN THỜI TRỜI :

Móc là do âm-khí kết lại mà thành, nó đông lại như mỡ, trông đẹp-đẽ như kẹo. Nếu được như vậy, thì thuận lòng trời, binh sẽ gặp điều tốt lành.

Nếu lạnh nhức xương, tế da, ắt sẽ nghịch lòng trời, hành-quân sẽ đại-bại.

Móc cũng có tên là « *rượu của trời* ». Ngày xưa, người ta tin rằng Vua *Hán-Vũ-Đế* được thần-tiên dùng tay hứng cho mà uống, chắc phải có lợi gì.

35.— PHÉP XEM MƯA GIÓ NGÀY MỒNG MỘT :

Ngày mồng một tháng giêng mưa to, gió lớn, thổi cát bụi bay lên, làm tróc nóc nhà, chủ về việc tơ lụa hiếm-hoi, nghề tằm thất-bại, lúa mất mùa.

Ngày mồng một tháng hai có mưa thì tơ xấu, mất mùa lúa. Ngày ba mươi mà mưa thì dân gặp nhiều tật-bệnh, chết-chóc nhiều và gặp việc dữ.

redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/loseltaes
http://nba-programming.blogspot.com

Ngày mồng một tháng ba có mưa gió thì có nhiều bệnh, có sâu lúa sinh ra, hai thứ lúa mì lớn nhỏ đều không chín, nhân-dân chịu sầu khổ.

Ngày mồng một tháng tư có mưa gió thì lúa mì xấu, gạo trở nên đắt đỏ. Ngày ba mươi có mưa lớn thì có bò cào (sâu keo) gieo nạn dữ.

Ngày mồng một tháng năm có mưa gió thì trâu bò trở nên đắt đỏ. Trong năm ấy nhân-dân sẽ đói kém, trở nên sầu-oán và sẽ có dấy binh.

Ngày mồng một tháng sáu có mưa gió thì lúa gạo trở nên hiếm-hoi đắt đỏ.

Ngày mồng một tháng bảy có mưa gió thì lúa gạo trở nên đắt-đỏ, nhân-dân không yên-ổn, thiên-hạ loạn lớn.

Ngày mồng một tháng tám có mưa gió thì đất âm có nhiều vải và lúa mì, khan hiếm gạo và dầu mè.

Ngày mồng một tháng chín có gió mưa thì hột mè khan hiếm cho đến xuân hạ năm sau.

Ngày mồng một tháng mười có gió mưa là chủ về việc có khô-hạn, hột mè khan hiếm.

Ngày mồng một tháng mười một có gió mưa thì việc binh gặp nhiều tai-nạn.

Ngày mồng một tháng chạp có gió mưa thì mùa xuân bị khô-hạn, mùa hè bị lụt-lội, gạo lúa trở nên đắt-đỏ.

Redistributed © Thường Minh Chiến
http://vietnpsedtales
http://nba-programming.blogspot.com

MỘ BINH

36. – TUYỂN-MỘ :

Đặt ra ba bậc để tuyển-mộ tráng-sĩ. Từ quan lại trở xuống, đều phải cử người mà mình biết rõ.

Những kẻ giặc cướp thì để vào bậc trên ; những kẻ đả thương hoặc trộm cắp cho vào bậc thứ hai ; những kẻ không lo việc nhà thì cho vào bậc dưới.

Khiến nhóm họp các tướng và để 300 cỗ xe ngựa cho họ dùng, rồi tuyển-mộ quân cảm-tử để hầu-hạ họ : nếu không phá được địch, cũng không đến nỗi mất nhuệ-khí.

37.— BINH MẠNH :

Trong phép chiến thắng có 5 việc cốt-yếu :

1) Sắp sẵn bảo-giáp, binh-khí ;

2) Lo kiếm người, ngựa, xe cho đủ ;

3) Chứa trữ nhiều ;

4) Huấn-luyện sĩ-tốt ;

5) Chọn tướng giỏi.

Năm việc trên đã chuẩn-bị xong rồi mới có quân-đội mạnh-mẽ được.

38.— CHỌN BINH ĐỂ TẬP-LUYỆN :

Binh cần tinh-nhuệ chớ không cần nhiều.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://vipleet.vn/losedtales
http://nlbb-programming.blogspot.com

Nên chọn những kẻ khoẻ mạnh mà dùng chớ chọn những kẻ ốm yếu để khoe số đông.

Những hạng có thể thâu-nạp để huấn-luyện là những kẻ :

1) Có nhiều anh em ;

2) Không cha mẹ ;

3) Tuy đơn-độc nhưng có con nối dõi ;

4) Nhà tuy nghèo nhưng có tài sức mạnh khoẻ.

Redistributed @Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mba-programming.blogspot.com

CHỌN TƯỚNG

39. – XÉT TƯỚNG :

Muốn biết người, nên xét tám chứng-cớ sau này :

1) Thứ nhất là hỏi họ, buộc họ phải trả lời để dò xem *kiến-thức tường-tận của họ ;*

2) Thứ hai là lấy lời gạn hỏi họ để xem *tài ứng-biến* của họ ;

3) Thứ ba là dùng gián-điệp dò xét họ để xem *lòng thành-thực* của họ ;

4) Thứ tư là buộc họ giảng giải rõ-ràng để xem *đức-độ* của họ ;

5) Thứ năm là dùng tiền của mà sai-khiến họ để xem *tánh liêm-khiết* của họ ;

6) Thứ sáu là dùng sắc đẹp mà thử họ để xem *lòng trinh-chính* của họ ;

7) Thứ bảy là đem việc khó mà bảo họ để xem *lòng dũng-cảm* của họ ;

8) Thứ tám là cho họ uống rượu say để xem *thái-độ* của họ.

40. – DÙNG TƯỚNG :

Hỏi : Nếu có một viên tướng *mạnh-dạn*, một viên tướng *cơ-trí*, phải dùng họ như thế nào mới được ?

Đáp : *Tướng mạnh-dạn* thì có tài đánh-phá chỗ kiên-cố của địch, vây hãm trận địch, có tướng mạnh thì có thể gây nên thế

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mba-programming.blogspot.com

mạnh. Về việc lo-liệu đối-phó với quân địch, sắp đặt kế hay, tùy cơ ứng-biến, nếu không có *tướng cơ-trí* thì không thể làm được. Nếu tướng chỉ cậy dõng-cảm mà thôi thì phải thua mưu-trí vậy. Cho nên ngày xưa, xây đàn, lên đài, đẩy trục xe (1), ắt phải tìm mời tướng-súy có cơ-trí để làm chỗ trông cậy cho người tướng mạnh-dạn. Do đó người làm chủ-tướng không cần phải biết phép-thuật, đánh gươm cưỡi ngựa, bắn cung, mà cần phải *hiểu biết thông-suốt các việc xưa nay*.

Vậy phải giao trách-nhiệm chỉ-huy cho ai ? Muốn biết một viên tướng là *tài giỏi* hay *ngu tối*, ta phải thử-thách họ để coi họ động lòng hay không.

41.— CÁCH ĐỐI-PHÓ VỚI TƯỚNG NGU TỐI CỦA ĐỊCH-QUÂN :

Thử-thách mà động lòng đó là hạng *tướng ngu-tối*. Tướng ngu-tối thấy lợi thì động lòng, khinh thường quân địch nên động lòng. Về phương-pháp đối-phó, ta nên dùng hai cách phỉnh gạt sau này để bắt tướng ấy :

— Đối với tướng tham lợi, ta dùng *mồi nhử* để bắt họ.

— Đối với tướng coi thường đối-phương, ta *giả-vờ khiếp-nhược* để cầu nhử thì có thể bắt được họ.

42.— CÁCH ĐỐI-PHÓ VỚI TƯỚNG TÀI-GIỎI CỦA ĐỊCH-QUÂN :

Thử-thách mà không động lòng, đó là hạng *tướng tài giỏi*. Tướng tài giỏi, có mưu-trí đầy đủ nên không động lòng có pháp-thuật đầy-đủ nên không động lòng. Về phương pháp đối-phó, ta nên dùng hai cách giúp thêm sau này để chống-chọi.

---

(1) Đó là phép đăng đàn bái tướng của vua chúa đời xưa : Võ-Vương phong tướng cho Khương-Tử-Nha, Hán-Cao-Tổ phong tướng cho Hàn-Tín, vân vân...

Redetributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/doeltales
http://nbaprogramming.blogspot.com

— Khi hai bên dùng trí đấu nhau, mưu-trí của ta không hơn được mưu-trí của địch, thì ta dùng *pháp-thuật* giúp thêm vào, để che ngăn chỗ sơ-hở khi địch nhân lúc ta thua trí mà đánh vào ;

— Khi hai bên dùng phép-thuật để đánh nhau, mà phép-thuật của ta không hơn được phép-thuật của địch, thì ta dùng mưu-trí giúp thêm vào, để ngăn-ngừa sự biến-loạn, khi địch thừa dịp ta sơ-hở về phép-thuật mà đánh vào.

43. — CHIẾN-LƯỢC :

Đây là mưu đánh. Khi giao-binh, nếu muốn biết tình-trạng hư-thực của địch, ta hãy làm cho người lộ hình-tích mà giữ cho ta vô-hình. Ta làm cho người bộc-lộ tình-trạng hư-thực, đánh vào chỗ sơ-hở của họ mà thành ra đánh được chỗ vững bền của họ.

Nếu ta đánh vào chỗ vững mạnh của địch, ắt là ta sai-lầm ; nếu ta đánh mạnh vào chỗ sơ-hở của địch thì ta được vững mạnh, sai-lầm ở trên là bởi lẽ đó. Sâu kín đến nỗi trở nên *vô hình*, giấu *kỳ* ở trong *chính*, giấu *chính* ở trong *kỳ*, lấy *kỳ* làm *chính*, lấy *chính* làm *kỳ*.

Phép đánh là dùng *chính* để hợp, dùng *kỳ* để thắng, phép chiến-thắng không ra ngoài *kỳ chính*, cách biến-hóa của *kỳ chính* không bao giờ hết được. *Kỳ* và *chính* sinh ra nhau như vòng tròn không có đầu mút. Xét hư thực, hiểu rõ đâu là vững chắc, đâu là sơ-hở, khéo dùng phép *kỳ chính*, đó là ba vật báu của binh-pháp

Biết mình biết người, trăm đánh trăm thắng. Nuôi *khí-lực* của dân, định *tâm-chí* của quân, đó gọi là biết mình. Xét *tình-hình quân địch*, đó gọi là biết người. Việc ấy có ba điều trọng-yếu, phát-xuất từ ba căn-bản, tại sao thế ?

Redistributed @ Thường Minh Chiến
http://violet.vn/losedtoles
http://mbo-programming.blogspot.com

Theo phép cầm binh thì « *dụng* » bên ngoài *khoan-nghiêm* không chừng, nhưng « *thể* » bên trong phải *nghiêm*, cho nên binh-gia và pháp-gia phụ giúp cho nhau ; hình-trạng bên ngoài thì *động-tĩnh* vô thường nhưng phải lấy *tĩnh* làm chủ, cho nên binh-gia và âm-phù-gia (pháp-sư) phải nhờ cậy nhau. Việc hình-pháp không cần phải kiêm thêm việc binh, nhưng trái lại việc binh chưa bao giờ khỏi kiêm thêm việc hình-pháp ; pháp-thuật không cần dùng binh mã nhưng *binh-gia chưa bao giờ khỏi dùng pháp-thuật*. Cho nên mới nói rằng : Ba điều trọng-yếu do ba căn-bản. Dùng sở-trường của các nhà rồi suy tính lợi hại, như thế mưu-lược sẽ được hoàn-bị.

44.— DÙNG TƯỚNG :

Hỏi : Phép dùng tướng như thế nào ?

Đáp : Tại một việc *cơ-quyền* mà thôi. Tướng nói có thể dùng dân thì phải dùng ; tướng nói không thể dùng dân thì không dùng. Tướng nói có thể dùng binh thì phải dùng ; tướng nói không thể dùng binh thì chớ dùng. Tướng nói có thể đuổi đánh quân địch thì phải đuổi đánh ; tướng nói không thể đuổi đánh thì chớ đuổi đánh. Như thế quân-pháp không rối-loạn, cơ-quyền không bị cản-trở.

Nhưng muốn biết dùng tướng, trước hết phải biết chọn tướng. Muốn biết chọn tướng, trước hết phải biết xét tướng. Ba việc hiểu biết ấy đem lại quyền-năng thần-diệu cho tướng-súy, cho nên không thể không xem-xét cẩn-thận. Phép khiển tướng, dùng binh như thế đầy đủ rồi sao ?

Tuy nhiên theo Tôn-Ngô thì phải lo đánh thành, còn theo lời Mạnh-Tử, Tuân-Tử thì chưa được. Vì sao nói thế ? Đáp rằng : Kế-hoạch căn-bổn đã mất nên mới dùng Tôn Ngô ; đó chỉ là búa rìu dùng để đẽo gọt nước nhà. Bên ngoài dữ ác, bên trong đẽo gọt thì cơ mất nước chỉ còn kiễng chân mà mong chờ.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://vietlyvlopedias.com
http://mba-programming.blogspot.com

45. — CHIẾN-LƯỢC :

Việc cốt-yếu trong khi đánh giặc là trước hết xem-xét tài-năng của tướng địch, tuy theo hình-thế mà dùng cơ-quyền, ắt là không mệt nhọc mà được thành-công.

Tướng địch *ngu-ngốc mà lại tin người* thì ta có thể hứa hẹn để dẫn-dụ.

Tướng địch *tham-lam mà không cầu danh* thì ta có thể dùng tiền của để hối-lộ.

Nếu tướng địch *nhẹ dạ vô mưu* thì ta có thể làm cho phải vất-vả, khốn-đốn.

Bên địch trên giàu mà kiêu-căng, dưới nghèo mà oán-hận thì ta dùng mẹo ly-gián.

Bên địch tới lui ngờ-vực, dân-chúng không biết trông cậy vào đâu, thì ta làm cho chúng rúng-động rồi đuổi đánh chúng.

Bên địch sĩ-tốt khinh-khi tướng-súy mà có bụng muốn trở về thì ta ngăn chặn lối đi dễ, mở thông lối đi khó rồi đón đánh thì cầm bắt được.

Bên địch đường tới dễ, đường lui khó thì ta vời chúng đến mà đánh ; bên địch đường tới khó, đường lui dễ thì ta đến gần chúng mà đánh.

Địch đóng quân ở chỗ ẩm thấp, nước không có chỗ chảy thông, trời mưa dầm lâu ngày thì ta có thể khơi nước chảy vào để chúng chết đuối.

Địch đóng quân ở chốn đồng hoang, lau cỏ um-tùm, khi có gió mạnh ta dùng lửa để đốt chúng chếtcháy.

Địch đóng quân lâu ngày ở một chỗ, tướng-sĩ biếng nhác : quân ấy không phòng-bị, ta có thể ẩn-nấp để đánh úp.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violetvinhosedtalos
http://mba-programming.blogspot.com

46.— CÁC HẠNG TƯỚNG-SÚY :

Tướng-súy có nhiều hạng :

— Có tướng *nho-nhã ;*

— Có tướng *mạnh-dạn ;*

— Có tướng *khôn-lanh ;*

— Có tướng *tài-giỏi.*

Tướng nho-nhã thì có mưu-trí ;

Tướng mạnh-dạn thì đánh mạnh ;

Tướng khôn lanh thì biết ứng-biến ;

Tướng tài-giỏi thì có nhiều khả-năng.

Nếu tướng gồm kiêm được hết thì không việc gì mà không thần-diệu, nếu tướng biết phòng-bị thì không có việc nào bất lợi.

47. - HÒA-MỤC :

Hòa-mục là giềng mối chính của sự trị an. Trong nước hòa-mục thì việc binh tốt đẹp. Lính đồn-thú ngoài biên-cảnh hòa-mục thì không có việc kinh sợ. Nếu bất-đắc-dĩ mới đặt giới cấm thì sự hòa-mục càng được qui trọng. Vua Tôi hòa-mục sau mới chuyên dùng. Tướng văn tướng võ hòa-mục sau mới thành công. Tướng sĩ hòa-mục sau mới nhắc-nhở công-lao của nhau mà tưởng-thưởng, khi gặp nguy-nan mới cứu-viện nhau. Vậy sự hòa-mục là đường lối tốt đẹp bất di bất dịch của phép trị quốc hành binh.

48.— TRỌNG-THƯỞNG TƯỚNG-SÚY :

Tướng-súy đánh trống, phất cờ, khi gặp nạn thì quyết tử-chiến, xông pha gươm dáo, chống-chọi nổi với địch thì được thưởng công, nêu danh, thua địch thì binh chết nước mất. Như

Redistributed @Trương Minh Chiến
http://iiotet.vn/lotetales
http://nbo-programming.blogspot.com

thế vấn-đề còn, mất, yên, nguy chỉ tùy-thuộc vào một mảy tơ-hào, do đó không thể không trọng-thưởng tướng-súy.

49.— TÀI ĐỨC CỦA TƯỚNG-SÚY :

Tài đức của tướng-súy kẻ ít người nhiều chẳng giống nhau.

— Che giấu điều gian-tà, chứa trữ tai-họa, chẳng biết dân-chúng hờn oán, đó là *tướng coi 10 người* ;

— Siêng-năng cần-mẫn, nói-năng kín đáo rõ-ràng, đó là *tướng coi 100 người* ;

— Ngay thẳng mà biết lo-âu, mạnh-dạn mà biết chiến-đấu, đó là *tướng coi 1000 người* ;

— Ngoài mặt mạnh mẽ, trong lòng hăng-hái, hiểu rõ điều lao-khổ của người, thương xót cảnh đói rét của người, đó là *tướng coi muôn người* ;

— Gần hiền, cử tài, được một ngày thì cẩn-thận một ngày, thành-tín, rộng-lượng, sửa trị việc rối-loạn mà vẫn thanh-nhàn, đó là *tướng coi 100 ngàn người* ;

— Nhân-ái đối với người dưới, dùng tín-nghĩa để hàng phục nước láng-giềng, trên hiểu thiên-văn, dưới thông địa-lý, giữa rõ nhân-sự, coi người trong bốn biển như trong một nhà, đó là *tướng-súy của tất cả thiên-hạ*, không ai có thể đối-địch lại được.

49.— THỜI-TIẾT :

Việc điều binh khiển tướng là việc lo sợ của binh-gia vậy nên cần chờ mặt trời, mặt trăng (ngày, tháng thuận lợi) để được thành-công.

50.— PHÉP LẬP ĐÀN :

Lập đàn 3 từng cao 3 trượng để tượng-trưng *tam-tài*, rộng 24 trượng để tượng-trưng 24 *khí*.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://videtvivlosedtaes
http://nha-programming.blogspot.com

Giữa đàn có 25 người đứng, mặc áo *vàng*, tay cầm cờ *vàng*, đuôi báo, trấn giữ ở giữa cung *mậu, kỷ, thổ* để tượng-trưng việc chỉ-huy trận-hình.

Phía *đông* đàn có 25 người, mặc áo *xanh*, tay cầm cờ *xanh*, trấn giữ hướng *đông, giáp, ất, mộc* để tượng - trưng *thanh - long* (rồng xanh).

Phía *tây* đàn có 25 người, mặc áo *trắng*, tay cầm cờ *trắng*, trấn giữ hướng *tây, canh, tân, kim* để tượng - trưng *bạch - hổ* (cọp trắng).

Phía *nam* đàn có 25 người, mặc áo *đỏ*, tay cầm cờ *đỏ*, trấn giữ hướng *nam, bính, đinh, hỏa* để tượng - trưng *chu - tước* (phượng đỏ).

Phía *bắc* đàn có 25 người, mặc áo *đen*, tay cầm cờ *đen*, trấn giữ hướng *bắc, nhâm, quý, thủy* để tượng - trưng *huyền - võ* (rùa đen).

Chung quanh đàn có 365 người cầm cờ đủ màu để tượng-trưng vòng trời 365 độ. Như thế là đầy đủ.

Đại-tướng theo phương *sinh-khí*, lên đàn bái tướng tế trời đất, đóng giữ sáu nhung (?), sắp đặt mà dùng.

Bên trái và bên phải có các quan văn võ đứng hầu, nếu có ai làm huyên-náo hoặc đứng sai hàng lối thì sẽ có quân - pháp trừng-phạt.

51. — TRAO MỆNH CHO TƯỚNG-SÚY :

Việc yên nguy của xã-tắc đều tùy-thuộc vào một người chủ-tướng nên mới khiến quan Thái-Sử giữ trai-giới ba ngày, đến Thái-Miếu bói ở mu rùa để chọn ngày tốt trao rìu búa.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mbaprogramming.blogspot.com

Vua đi vào cửa miếu ; quay mặt về hướng tây mà đứng, tướng quay mặt về hướng bắc mà đứng.

Vua tự cầm đầu rìu đưa cán cho tướng mà nói rằng : *Từ đây cho tới trời, tướng-quân hãy lo chế-ngự.*

Rồi cầm cán búa đưa lưỡi búa cho tướng mà nói rằng : *Từ đây cho tới vực thẳm, tướng-quân hãy lo chế-ngự.*

Tướng nhận búa rìa, lạy tạ mà trả lời Vua : *Hạ-Thần nghe rằng việc nước không thể theo ngoài, trị quân không thể theo trong. Hai lòng không thể thờ vua, chí-khí chia-lìa không thể ứng-phó với địch-quân. Thần đã chịu mệnh, cầm rìu búa, không dám sống mà trở về. Mong Vua ban cho thần một lời nói trao mệnh, nếu Vua không chịu, thần không dám làm tướng.*

Làm như thế thì trên không có trời, dưới không có đất, ở trước mặt không có địch, ở sau lưng không có Vua.

52.— DÙNG TƯỚNG :

Đời sau dùng người không được như thế. Nghị bàn một người mà phần thi-hành về một người khác. Như thế người nghị-bàn không biết sự khó-khăn của người thi-hành mà chỉ nói lý-thuyết cao-siêu. Người thi-hành muốn tuân theo ý của người nghị-bàn nhưng không hợp với thời-cơ. Thậm chí có khi một người thi-hành mà có tới mấy chục người nghị bàn. Ở giữa kẻ hiền và người gian lẫn-lộn, kẻ thương và người ghét đều theo ý riêng của mình mà nói. Kẻ thương tuy ít mưu nhưng cũng phụ hội mong cho thành. Kẻ ghét tuy mưu hay nhưng tìm nhiều cảnh để khuấy rối. Không biết liệu-lường địch yếu hay mạnh như thế nào mà cứ cho rằng đánh ít thì thắng ít, đánh nhiều thì thắng lớn. Không hỏi thời-thế khó dễ như thế nào mà thấy quân nghị-

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/closedtales
http://nbo-programming.blogspot.com

ngơi thì buộc tội trì hoãn, thấy quân giữ vững thì buộc tội biếng nhác. Kẻ thi-hành liếc trái, nhìn phải, muốn đánh hay giữ, tới hay lui, đều không tự chủ được.

Đến khi có mười cỗ xe nguyên-nhung chưa kịp đi mà quan trên đã ban lệnh rối-rít, mệnh-lệnh trong quân đã định mà bọn áo gấm ngồi cao đã tới làm rộn ; việc đem sĩ-tốt ra mà đánh hay đem tướng ra mà đánh đều do bọn nghị-bàn đề-xướng tất cả. Các đời Đường, Tống, Minh đều thất-bại vì nạn nói trên ; đời Tống vấp nặng mà đời Minh lại càng nặng hơn nữa !

Kẻ luận việc đời Tống nói rằng : Nếu chỉ bàn suông mà thành công thì ai bàn ít mà rõ việc, đó là kẻ sáng-suốt trong thiên-hạ. Không chết vì tay giặc cướp mà chết vì tay người nhà, không chết ở biên-cương mà chết vì kẻ can-gián ngồi cao, điều tệ-hại ấy sinh ra do những người chỉ độ làm mà không chịu luận-bàn Trái lại đối với những kẻ chỉ bàn suông mà không làm thì họ cứ bàn-luận phân-vân như tơ vò không thể gỡ rối. Xét lại các việc xưa nay, *Hán-Tuyên-Đế* sử-dụng *Triệu-Sung-Quốc*, là biết phép dùng tướng vậy.

Redistributed @ truong Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mba-programming.blogspot.com

ĐẠO LÀM TƯỚNG

53.— CẨN - MẬT :

Biến-động là nguồn gốc của *kỳ chính*, gặp việc chẳng hé môi, dùng binh chẳng nói năng. Cho nên khi có việc, không gì hơn được *trước*, khi động không gì hơn *kín lặng*, khi dùng không gì hơn *bất ngờ*, khi lập mưu không gì bằng *đừng cho ai biết*.

54.— HƯ THỰC :

Kẻ thắng trước thì trước hết tỏ rằng mình yếu hơn địch cho nên sĩ-số chỉ bằng nửa mà sức đánh gấp bội địch

Cho nên chưa thấy thắng mà đã đánh, dầu đông quân cũng sẽ thất-bại. Kẻ đánh giỏi ở yên thì không lộn-xộn, thấy thắng được thì dấy binh đánh, thấy không thắng được thì dừng lại.

Ngày xưa, kẻ giỏi dùng binh trong lòng muốn như thế nhưng tỏ ra ngoài rằng mình không muốn như thế, khiến cho địch ngờ rằng mình không muốn như thế, để thi-hành ý muốn của mình đúng như thế, đó là phép vi-diệu, để phá quân, bắt tướng, hàng thành, phục ấp. Bây giờ nếu ý muốn chẳng phải như thế, thì làm ra vẻ muốn như thế, khiến cho địch ngờ rằng mình muốn như thế, để mình thi-hành ý muốn riêng của mình, đó là phép vi-diệu để phá quân hàng thành, phục ấp. Cho nên việc bày ra ngoài là ảnh. Cho nên làm ra cho người thấy, nhưng không có ý ấy, thì trong ảnh lại có ảnh hiện ra. Hai gương cùng treo soi nhau, đã sâu kín lại càng sâu kín.....

Địch sắp-đặt mưu-kế mà ta phá-hoại được, địch toan đoạt lợi mà ta ngăn chặn được, ắt là cơ-trí của địch phải thất-bại. Chúng giả vờ khêu chọc ta để đánh úp ta, ta phá được. Chúng giả phô-trương, ta phá được. Chúng giả đánh, ta phá lực-lượng

Redstinbuyer @ Trương Minh Chiến
http://vietnamesetalesforum.com
http://mtaphoganmming.blogspot.com

của chúng. Chúng dẫn-dụ lừa dối ta, ta phá hỏng mưu-mô của chúng. Hoặc ta dùng cách giả trá để phá chúng, hoặc ta dùng cách tín-thực để phá chúng. *Hư* thì không *thực*, giả trá thì không tạo công. *Thực* thì không *hư*, thành việc thì được kết-quả. Vận-hành ở đất không có, lay chuyển ở mối đầu đứng yên. Sâu kín, tối-tăm. Địch muốn làm nhưng chẳng lo-toan được. Địch muốn mưu-đồ nhưng chẳng có tâm-trí làm việc ấy, đó là sự thần-diệu của cách biến-hóa *hư không* vậy.

55.— XỬ THẾ :

Bỏ mình để báo ơn Chúa mà không khiến được sĩ-tốt đồng lòng cùng chết, như thế chẳng phải là tướng giỏi thành công. Cùng sĩ-tốt ăn uống mà về sau quên lúc đói khát trên ngựa. Cùng sĩ-tốt hưởng bổng-lộc mà về sau quên việc xông-pha nguy-hiểm. Cùng sĩ-tốt thức ngủ nhưng về sau quên việc đánh dẹp gian-lao. Lo điều lo của sĩ sĩ-tốt, cùng chịu điều khổ của sĩ-tốt, nhưng về sau quên vết thương tên bắn. Việc đã xong thì tình phải tròn. Cho nên chiến - đấu là điều trọng - yếu, chịu thương-tích chết-chóc là phận-sự, xông pha gươm dáo, tranh đi trước người là nhiệm-vụ, nhưng nếu không biết đường lối thì đó là việc nguy-hiểm. Kẻ quên mình ở hoàn-cảnh nguy-hiểm mà lại vui-vẻ được, kẻ ấy sẽ ăn vật độc như ăn kẹo.

56.— CHIẾN-LƯỢC :

Đem binh uy-hiếp chỗ mà thiên-hạ không biết, chế-ngự chỗ mà thiên-hạ không dám cựa, đánh vào chỗ mà thiên-hạ không thể giữ, trấn giữ chỗ mà thiên-hạ không dám đánh, chạy vào chỗ mà thiên-hạ không thể chống-cự, rời bỏ chỗ mà thiên-hạ sẽ không đến. Ta trấn-nhiếp chỗ nào thì thị-uy ở chỗ ấy khiến cho địch chưa dùng binh mà đã sợ ta. Đến khi dùng binh mà địch không

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://vjoet.vn/losedtaes
http://nbea-programming.blogspot.com

chống nổi ta thì bởi chúng đã một lần sợ ta rồi nên ngàn năm chúng cũng sẽ sợ tài của ta.

57. – THẾ CHỦ-ĐỘNG :

Tới lui đánh giữ đều do nơi ta, đó là có cơ đánh thắng. Do ta thì ta chế-ngự được địch, do địch thì bị địch chế-ngự. Ta muốn chế-ngự địch mà dầu địch không muốn cũng không cưỡng lại được, đó là do ta sắp đặt khiến cho phải được như thế.

58. — TÁNH TỰ-NHIÊN :

Tự tánh thì chẳng có gì mà chẳng chứa đựng. Quen làm một việc lâu ngày ắt là đem dùng được tự-nhiên. Cho nên kẻ giỏi dùng binh thì chẳng thấy gì ngoài việc binh, chẳng luận-đàm gì ngoài mưu-lược, chẳng trị chỗ nào mà không biến-hóa xen trộn. Đó là khi thấy việc biến xảy tới thì chẳng cần chờ an-bài bèn tính-toán so-đo để trong mọi việc kinh-dinh chẳng có điều gì mà không hòa-hợp, ổn-thỏa. Trời tự-nhiên mà vận-hành, đất tự-nhiên mà ngưng-tụ. Việc binh thi-hành tự-nhiên cho nên chẳng bao giờ mà không thắng.

59. — THÁNH-ĐẠO :

Dùng *mưu-trí* để hàng-phục thiên-hạ mà thiên-hạ chịu khuất-phục mưu-trí của mình thì mưu-trí ấy cũng chưa phải là tối-thắng. Dùng *hình-pháp* để chế-ngự thiên-hạ, mà thiên-hạ chịu theo hình-pháp thì hình-pháp ấy cũng chẳng có gì hay. Dùng *mưu-trí* hay *hình-pháp* đều chẳng phải là điều hay nhứt trong những điều hay. Ngày xưa Thánh Võ giữ thế mà chẳng vây thành, chẳng đánh lũy, chẳng bày trận, đó là nhờ nương-náu ở chỗ *hư không* và dựa vào chỗ *ít-oi*.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://vietnamesetales.blogspot.com
http://mpa-programming.blogspot.com

Un-đúc trong *thế không tranh* mà được vậy. Sâu-xa, trong sạch, tang tình tang...

60.— TIẾT-CHẾ :

Ngày xưa, Vua *Đường Thái-Tôn* hỏi *Lý-Tịnh* rằng :

— Hiện nay về tướng-súy chỉ có *Lý-Tích, Đạo-Tông* và *Tiết-Vạn-Triệt*. Nhưng trừ Đạo-Tông là chỗ thân-thuộc để riêng ra ngoài, thì ai có thể kham được việc lớn ?

Lý-Tịnh đáp :

— Bệ-hạ thường nói Lý-Tích và Đạo-Tông dùng binh không thắng lớn mà cũng không thua to. Còn Vạn-Triệt nếu không thắng lớn thì phải thua to. Nhân nghe thánh-ngôn của Bệ-Hạ, thần cạn nghĩ rằng : Không cần thắng lớn mà cũng không thua to đó là binh có *tiết-chế*. Nếu chỉ một là thắng lớn, hoặc một là thua lớn, thì đó chỉ là may-mắn mà được thành-công. Cho nên *Tôn-Võ* nói rằng : Tướng đánh giỏi luôn luôn đứng vào thế không thua nhưng không bỏ lỡ cơ-hội đánh bại quân địch. Đó là nhờ sự tiết-chế ở nơi ta vậy.

61.— CÁC ĐIỀU CHỦ-YẾU TRỌNG BINH-PHÁP :

Vua *Đường Thái-Tôn* hỏi *Lý-Tịnh* rằng :

— Trong binh-pháp những điều thâm-yếu nhứt là gì ?

Lý-Tịnh đáp :

— Thần thường chia ra ba bậc để cho học-giả nghiên-cứu dần dần.

Thứ nhất là *đạo ;*

Thứ hai là *trời đất ;*

Thứ ba là *tướng-pháp.*

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://vionet.nhosestates.com
http://mba-programming.blogspot.com

Lý-thuyết về đạo rất là tinh-vi. Điều mà dịch-học gọi là *thông-minh, duệ-trí, thần võ* nhưng không cần phải giết người, chính là cái ấy.

Lý-thuyết của trời là *âm dương*, lý-thuyết của đất là *khó dễ*. Kẻ dùng binh có thể lấy *âm*, đoạt *dương*, lấy *khó* đánh *dễ*. *Mạnh-Tử* gọi thiên-thời, địa-lợi, chính là cái ấy.

Lý-thuyết của tướng-pháp là dùng người, dùng vật cho có hiệu-quả. Sách *Tam-Lược* nói được kẻ sĩ là tốt, *Quản-Trọng* nói đồ sắc bén, bền-bỉ, chính là cái ấy.

62. — SÁCH-LƯỢC

Vua *Đường Thái-Tôn* nói : Tuy-nhiên, ta cho rằng không đánh mà khuất-phục được binh của người, đó là *thượng-sách*. Trăm đánh trăm thắng là *trung-sách*. Đào hào sâu, đắp lũy cao để tự phòng-thủ là *hạ-sách*. Lấy ba bậc ấy cũng có thể so-sánh với ba bậc trong sách của *Tôn-Võ*.

Lý-Tịnh đáp : Xem văn và xét việc cũng thấy có chỗ sai biệt. *Trương-Lương, Phạm-Lãi, Tôn-Võ* bỗng nhiên đi biệt tích, không biết là đi đâu, nếu không phải là hạng người biết đạo, thì sao có thể làm được như thế ? Như *Nhạc-Nghị, Quản-Trọng, Gia-Cát-Lượng* đánh thì thắng, giữ thì vững, nếu không biết xét thiên-thời, địa lợi thì sao có thể làm được như thế ? Sau nữa *Vương-Mãnh* giữ nhà Tần, *Tạ-An* giữ nhà Tấn, nếu không biết dùng tướng-súy, chọn nhân tài để giữ-gìn hoàn-bị, sao có thể làm được như thế ? Cho nên người học-tập về binh-pháp, trước hết đi từ bậc *dưới*, để tiến lên bậc *giữa*, rồi từ bậc *giữa* tiến lên bậc *trên*, ắt là dần dần có thể đi tới chỗ sâu-xa. Nếu không làm như thế thì chỉ là nói suông, dầu có chép và đọc tụng cũng vô-ích, không thể dùng được vậy.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/loedtaes
http://mka.programming.blogspot.com

Vua *Thái-Tôn* nói : Các đạo-gia rất kỵ việc ba đời làm tướng, nên không dám truyền bừa-bãi mà cũng không dám không truyền, khanh nên cẩn-thận về chỗ ấy.

Lý-Tịnh lạy tạ mà lui về, truyền hết sách binh-pháp cho *Lý-Tích*.

63.— ĐỨC-TÍNH :

Binh ở chốn chiến-trường, đứng vào nơi chết-chóc, quyết chết thì được sống, cầu sống thì phải chết. Người tướng giỏi giống như đứng trên thuyền thủng đáy, nằm dưới nhà đang cháy, hoàn-cảnh ấy khiến cho kẻ có cơ-trí cũng không kịp mưu-tính được gì, kẻ dõng-cảm cũng không kịp nổi giận, như thế mới có thể chống-cự với quân địch. Cho nên trong các điều hại của sự dùng binh, sự *do-dự* là lớn nhất ; tai-nạn của ba quân sinh ra do sự *hồ-nghi*.

Cho nên năm điều hay giỏi của tướng-súy là :

Thứ nhứt : *sửa trị* ;

Thứ hai : *phòng-bị* ;

Thứ ba : *quả-cảm* ;

Thứ tư : *kỷ-luật* (giới cấm) ;

Thứ năm : *giản-ước*.

Biết *trị-yên* thì có thể trị nhiều người giống như trị ít người.

Biết *phòng-bị* thì đi ra cửa giống như đi gặp địch.

Có tính *quả-cảm* thì khi gặp địch, chẳng còn cầu sống.

Biết khép vào *kỷ-luật* thì khi gặp nguy-nan, cũng giống như lúc bắt đầu đánh.

Có tính *giản-ước* thì ban pháp - lệnh rõ - ràng mà không phiền-phức.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://vidiet.vn/losedtaes
http://mba-programming.blogspot.com

Khi chịu mệnh rồi, người tướng không kịp từ-giã gia-đình, phá địch xong rồi mới nói chuyện trở về, đó là lễ-nghi của tướng-súy.

Cho nên ngày ra binh, chỉ mong chết vinh mà không cầu sống nhục.

64. — THAM-MƯU :

Việc binh có bốn quân-cơ :

Thứ nhứt : *khí-cơ ;*

Thứ nhì : *địa-cơ ;*

Thứ ba : *sự-cơ ;*

Thứ tư : *lực-cơ ;*

Quân dầu có ba cánh, đông tới trăm vạn, mọi việc sắp bày to hay nhỏ đều do ở một người : đó là *khí-cơ*.

Đường sá chật hẹp, hiểm-trở, núi cao bít nghẽn, một người trấn giữ có thể ngăn chặn một ngàn người không qua được, đó là *địa-cơ*.

Khéo sắp đặt việc gián-điệp khiến khinh-binh lui tới phân-tán khắp nơi, khiến cho vua tôi oán nhau, trên dưới đổ lỗi cho nhau, đó gọi là *sự-cơ*.

Biết rõ bốn điều ấy, có thể làm tướng-súy được.

65. — NGHIÊM-CHỈNH :

Chiêng trống phải làm cho tai khiếp uy ;

Cờ xí phải làm cho mắt khiếp uy ;

Cấm-lệnh, hình-phạt phải làm cho tâm khiếp uy ;

Redistributed @Trương Minh Chiến
http://vietdetvn/losedtales
http://mba-programming.blogspot.com

Âm - thanh làm cho tai khiếp uy thì không thể không trong - trẻo ;

Màu sắc làm cho mắt khiếp uy thì không thể không sáng ;

Hình-pháp làm cho lòng khiếp uy thì không thể không nghiêm.

Ba điều ấy mà không hẳn-hoi đúng-đắn thì dầu được nước cũng sẽ bị địch đánh bại.

Cho nên mới nói rằng : Tướng vẫy tay về phía nào thì không thể không đi theo phía ấy, tướng chỉ tay vào nơi nào thì không không thể tới nơi ấy mà chết.

66. — UY-QUYỀN VÀ TÀI-ĐỨC :

Kẻ làm tướng, trời không chế ngự được, đất không chế-ngự được, người không chế-ngự được, không thể chọc giận, không thể dùng của-cải để mua chuộc. Lòng nóng giận, tai điếc, mắt mù, lấy ba cái ấy để dẫn-dắt người, điều ấy thực là khó.

67. — XỬ THẾ :

Các điều gian-lao của quân-đội, tướng-súy phải nếm trải trước đã. Trời nắng không che lọng ; trời lạnh không mặc áo cầu dày ; gặp chỗ đường khó thì xuống đi chưn ; giếng trong quân đào xong, tướng mới được uống nước ; cơm của lính nấu chín rồi, tướng mới được ăn ; lũy trong quân xây xong rồi tướng mới được nghỉ ; khi cực nhọc hoặc khi nhàn-hạ, tướng phải cùng sống với quân lính : như thế tuy dùng binh lâu ngày mà quân-đội vẫn mạnh-mẽ, hăng-hái.

68. — KHINH VÀ SỢ :

Dân không có thể có hai ý. Sợ ta thì khinh địch, sợ địch thì khinh ta. Thấy bị khinh thì bại, giữ được uy thì thắng. Nếu một tướng-súy hiểu rõ nguyên-tắc ấy thì các lại-sĩ sợ tướng ấy lắm.

Redistributed @Trương Minh Chiến
http://vipet.vn/losedtoles
http://nbt-programming.blogspot.com

Lại-sĩ sợ tướng, thì tốt-sĩ sợ lại-sĩ và quân địch sẽ sợ tốt-sĩ của ta.

Cho nên muốn biết phép thắng bại thì trước hết phải biết cân-nhắc hai việc *khinh* và *sợ*.

69. – UY-NGHIÊM VÀ ÂN-HUỆ :

Nếu lòng người chẳng vui thuận thì ta không thể sai-khiến họ ; nếu lòng người chẳng uy-nghiêm thì ta không thể thành công. Dưới thương yêu thì thuận, trên uy-nghiêm thì ngay thẳng. Thương yêu thì không ngay thẳng, uy-nghiêm thì không xúc-phạm. Cho nên bậc tướng giỏi chỉ lo hai việc *thương yêu* và *lập uy* mà thôi.

Uy-nghiêm nhờ không đổi,
Ân-huệ bởi kịp thời
Cơ-trí nhờ ứng-biến
Đánh được nhờ trị khí
Công hãm nhờ ý bày
Giữ kỹ nhờ sắp ngoài
Không lầm nhờ tính số
Không nguy nhờ dự-bị
Cẩn-thận do sợ nhỏ
Trí-dũng nhờ coi lớn
Trừ hại do dám giết
Được người nhờ người dưới
Khinh lờn bởi dùng ngờ
Ác-nghiệt tại hay giết

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedales
http://nbaprogramming.blogspot.com

Thiên-lệch bởi lo riêng

Chẳng lành vì nghe ác

Quá độ vì lấy hết của dân

Không sáng vì nghe can-gián

Không đủ vì dấy bừa

Cạn hẹp vì xa hiền

Mang họa bởi tham lợi

Mang hại vì gần người thấp

Mất vì không có chỗ giữ

Nguy-khốn bởi không hiệu-lệnh.

70.— NHÂN-NGHĨA :

Khi dùng binh, không được đánh thành không lỗi, không được giết người vô tội.

Giết cha mẹ, anh em của người, bắt con cái của người làm tôi tớ hầu thiếp, đó là cướp bóc. Cho nên việc binh chỉ là trừ bạo dẹp loạn, ngăn chặn điều bất nghĩa. Tại nơi dùng binh, nhà nông không bỏ ruộng, kẻ mua bán không rời chợ, kẻ sĩ đại-phu không rời nơi quan-phủ. Sở dĩ các điều ấy được thực-hiện, đó là nhờ việc điều binh chỉ do tay một người. Nhờ đó dùng binh không đổ máu mà lại được thiên-hạ thương yêu.

71.— GIẾT VÀ THƯỞNG :

Giết là để làm sáng tỏ võ-đức. Giết một người mà làm ba quân chấn-động, giết một người để muôn người làm điều lành thì nên giết.

Khi *giết* nên giết người lớn, khi *thưởng* nên thưởng người nhỏ, nếu đáng giết dầu là người cao quý cũng giết, đó là phép

Redistributed © Trương Minh Chiến
http://iolet.vn/lostedtales
http://mbo-programming.blogspot.com

tra xét người trên của binh-pháp. Thưởng cho đến kẻ chăn trâu cắt cỏ, đó là cách thưởng kẻ hạ-lưu. Có thể tra xét người trên, tưởng-thưởng kẻ dưới, đó là võ-đức của tướng-súy, cho nên bậc chúa loài người thường trọng tướng.

72.— UY-QUYỀN :

Kẻ làm tướng trên chẳng bị ngăn bởi trời, dưới chẳng bị ngăn bởi đất, giữa chẳng bị ngăn bởi người. Cho nên việc binh là việc dữ, kẻ nào tranh-giành thì hại đức. Tướng là hạng quen giết người cho nên bất đắc dĩ mới dùng tướng.

Trên chẳng có trời, dưới chẳng có đất, sau lưng chẳng có vua, trước mặt chẳng có địch. Binh của một người như cọp như sói, âm-thầm, rung-chuyển, thiên-hạ đều phải sợ-sệt.

73.— BIẾN-HÓA :

Binh thắng giống như nước. Nước là vật rất mềm yếu, nhưng ở trên chỗ gò núi hóa thành băng đá chẳng khác, khi chuyển-nhất thì sắc bén giống như gươm Mạc-Tà, cứng nhọn như sừng tê. Hình-tượng của ba quân nếu biết biến-hóa theo phép *kỳ chính* thì thiên-hạ không thể chống cự lại.

74.— NHÂN-HÓA :

Cho nên mới nói rằng : Dùng kẻ hiền thì không cần chọn ngày giờ mà chỉ cần lợi-ích. Pháp-luật sáng suốt, hiệu-lệnh đắn-đo thì không cần bói toán, công việc cũng sẽ tốt lành. Biết quí-trọng công-lao thì không cần cầu-đảo cũng được phước may.

Lại có nói : Thời trời chẳng bằng đất lợi, đất lợi chẳng bằng người hòa. Các thánh xưa chỉ biết thận-trọng nhân-sự mà thôi.

75.— TỔ-QUỐC TRÊN HẾT :

Ngày chịu mệnh tướng liền quên nhà, kéo quân đóng trại thì quên người thân, cầm dùi đánh trống thì quên mình.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://vi.oyat.com/losedtales
http://mba-programming.blogspot.com

76.– PHÒNG NGỪA :

Khi Ngô-Khởi ra trận, hai bên tả hữu dâng kiếm. Khởi nói rằng : Tướng chỉ trông coi cờ trống, gặp nguy-nan thì quyết đánh, lo điều-khiển ba quân, đó là việc của tướng. Chỉ cầm một thanh kiếm, đâu phải là việc của tướng.

Cho nên kẻ biết đạo ắt trước hết phải lo-liệu, chẳng chịu thất-bại về sự không biết ngăn-ngừa. Điều xấu là ở chỗ kẻ có công nhẹ dạ tiến lên cầu đánh. Quân địch lo-liệu ngăn-ngừa ta, ta tới thì bị địch chế-ngự. Cho nên binh-pháp nói rằng : Cầu có mà theo, thấy có thì giúp vào nên chủ-nhân chẳng dám chống-cự, nếu xúc-phạm thì bị đánh tan.

77.– MƯU TRÍ :

Lời nói bừa-bãi, không cẩn-thận thì sự phạm thượng không thể ngăn-ngừa. Nước lụt, sấm sét có thể làm cho ba quân loạn-lạc. Bấy giờ phải dùng mưu-trí để trị yên, dẹp loạn. Thảo-luận tại miếu-đường để tìm kế hay. Luận việc trao mệnh để thêm long-trọng. Luận cách khắc-phục gian-nan để thêm sắc bén. Như thế có thể đánh thắng nước địch và hàng phục họ.

78.– CHÂM-NGÔN :

Việc binh có năm điều cần nhớ :

— Làm tướng thì quên nhà,

— Xông pha nguy-hiểm thì quên người thân,

— Đánh địch thì quên mình,

— Quyết chết thì được sống,

— Thắng gấp là hạ-sách.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://viiopt.multiosedsales
http://mba-programming.blogspot.com

Trăm người mang đủ khí-giới có thể hãm trận ;

Ngàn người mang đủ khí-giới có thể bắt địch giết tướng ;

Muôn người mang đủ khí-giới có thể hoành hành giữa thiên-hạ.

***

Chuyên-nhất ắt thắng.

Ly-tán ắt bại.

Trận dày kín thì vững chắc.

Tiên-phong thưa thì thông suốt.

Lính sợ địch hơn sợ tướng mình thì bại.

Sở dĩ biết thắng bại là nhờ so-sánh tướng nhà với quân địch. Tướng nhà và quân địch cũng giống như cân và quả cân vậy.

Yên-tĩnh thì trị.

Dữ gấp thì loạn.

79. — SÁU ĐỨC :

Người xưa đuổi giặc không quá trăm bước, treo cờ - xí không quá hai xá (1), đó là bày tỏ đức *lễ*. Không dồn kẻ yếu vào thế cùng và thương xót những kẻ bị thương-tích và bệnh-tật, đó là bày tỏ đức *nhân*. Thành-thực tỏ bày ra, đó là làm sáng tỏ đức *tín*. Giành nhau điều *nghĩa* mà chẳng giành nhau điều *lợi*, đó là bày tỏ đức *nghĩa*. Lại có thể cởi áo ra, đó là tỏ bày lòng *dũng-cảm*. Biết đầu biết đuôi, đó là tỏ bày *trí-tuệ*. Đem sáu đức ra mà khuyên dạy cho hợp thời để làm gương mối cho dân-chúng, đó là phép chánh-trị của người xưa.

(1) Xá : ba mươi dặm.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://viohet.vn/loseltales
http://mba-programming.blogspot.com

80. — TRIỀU-ĐÌNH VÀ QUÂN-NGŨ :

Thời xưa những kẻ dung-túng trong triều-đình không được vào quân-ngũ, những kẻ dung-túng trong quân-ngũ không được vào triều-đình. Những kẻ dung-túng trong quân-ngũ được vào triều-đình thì đức-hạnh của nhân-dân bị hư-hoại. Nếu những kẻ dung-túng trong triều-đình được vào quân-ngũ thì quân-ngũ sẽ yếu-ớt.

Cho nên trong nước, ngôn-ngữ văn-nhã và ôn-hòa, tại triều mọi người đều cung-kính, khiêm-tốn, lo sửa mình để đối-xử với người. Mọi người không được triệu thì không tới, không được hỏi thì không nói, khó tới dễ lui.

Trong quân-lữ kháng-chiến vững-vàng, trong hàng ngũ thì đua hăng-hái. Mặc quân-phục, mang giáp-trụ thì không lạy, ngồi trên binh-xa thì không làm lễ, canh giữ ở trên thành thì không bỏ chạy, gặp cảnh nguy-nan thì không tỏ ra yếu hèn.

Cho nên *nghi-lễ* và *quân-pháp* là bề ngoài và bề trong, *văn* và *võ* là tay mặt và tay trái.

81. — LÒNG NGƯỜI, SỨC MẠNH, TẬP-LUYỆN, CHIẾN ĐẤU :

Lòng của tướng, và lòng của quân-sĩ là lòng của ta. Lính, xe, trâu, ngựa khoẻ-khoắn no đủ đó là *sức mạnh*. Việc răn dạy cốt là *dự-phòng*, việc chiến-đấu cốt là *tiết-độ*. Tướng-quân là thân mình, sĩ-tốt là tay chưn, hàng ngũ là các ngón.

82. — THỜI TRỜI, TÀI-SẢN, TÀI-NĂNG :

Muốn chiến-đấu, phải được *thời trời*, phải có *tài-sản*, phải thực *khéo giỏi*.

Ngày giờ chẳng sai chệch, bói được quẻ tốt và hành-động kín-nhẹm, đó là được *thời trời*.

Redistributed © Trương Minh Chiến
http://violet.vn/nsdaiqs
http://mba-programming.blogspot.com

Dân-chúng có đủ, nhờ có đủ mà làm điều tốt lành, đó là có *tài-sản*.

Người được tập-luyện, trận bày sắc bén, sắp đặt các việc hết mức để dự-bị, đó là *khéo giỏi*.

83.— GÁI TƠ VÀ THỎ :

Lúc đầu binh giống như *gái tơ*, nhưng về sau khi địch mở cửa thì chạy lẹ như *thỏ*, địch không kịp chống-cự.

84.— TINH-THẦN :

Người người đều ngay thẳng, lời lời đều nóng bỏng như lửa.

85.— PHƯƠNG-CHÂM DÙNG BINH :

Chiến-xa lấy sự dày kín làm kiên-cố ; lính bộ lấy sự ngồi giữ làm vững-chắc ; giáp-trụ lấy sự nặng-nề làm bền-bỉ ; binh lấy sự nhẹ-nhàng làm ưu thắng.

Gửi thư-từ để kết thân hay tuyệt giao, đó gọi là lo tính đến cùng-cực (dứt lo nghĩ) ; chọn binh tốt hay xấu, đó gọi là làm người thêm mạnh ; bỏ hay dùng, cho ăn hay bắt nhịn, đó gọi là dò ý người ; đó là phép chánh-trị của thời xưa.

86.— NĂM ĐIỀU-KIỆN :

Phép dùng binh buộc năm điều-kiện : *nhân-ái, tín-thực, trí-mưu, dõng-cảm, uy-nghiêm*, thiếu một điều cũng không thể được.

87.— BA THẾ :

Việc hành binh có ba thế lớn : một là *trời*, hai là *đất*, ba là *người*.

Thế trời là trời trăng trong sáng, năm sao đúng độ, sao chổi không sinh, thời-tiết điều-hòa.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://nhabaprogramming.blogspot.com

Thế đất thuận-lợi là thành cao, bờ dốc, nước rộng ngàn dặm, cửa đá, động hẹp, đường đi khúc-khuỷu như ruột dê.

Thế người là chúa thánh, tướng hiền, ba quân giữ lễ, sĩ-tốt tuân mệnh, lương-thực và giáp-trụ đầy-đủ, chắc-chắn.

Tướng giỏi thì nhân thời trời, dùng thế đất, dựa vào lợi người, cho nên hướng vào nơi nào địch cũng không đánh lại được, đó là nhờ hoàn-toàn vậy.

88. — NĂM TÀI, MƯỜI LỖI :

Tướng có *năm tài* và *mười lỗi*.

* Năm tài ấy là *dũng, trí, nhân, tín, trung*.

Dũng thì không để cho ai xúc-phạm mình.

Trí thì không rối loạn ;

Nhân thì thương dân ;

Tín thì không lừa dối ;

Trung thì không hai lòng.

* Mười lỗi là :

Dõng-cảm mà khinh chết ;

Làm gấp rút mà lòng nôn-nóng ;

Tham-lam mà mong lợi ;

Nhân-ái mà bất-nhẫn ;

Có mưu-trí nhưng lòng khiếp sợ ;

Tín-thực nhưng hay tin người ;

Có tánh liêm-khiết nhưng chẳng thương người.

Có mưu-trí nhưng lòng trễ biếng ;

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://vnalet.vn/losedtoles
http://mbaprogramming.blogspot.com

Có tánh cương-nghị nhưng cậy mình ;

Có tánh nhu-nhược mà thích dùng người.

* Dõng-cảm mà khinh chết thì có trở nên hung-dữ ;

Làm gấp mà lòng nôn-nóng thì có thể bị làm chậm trễ ;

Tham-lam mà mong lợi thì có thể hối-lộ (đút lót) ;

Nhân-ái mà bất-nhẫn thì có thể khuấy nhọc ;

Có mưu-trí mà lòng khiếp sợ thì có thể dồn vào thế cùng-quẫn ;

Tín-thực mà hay tin người thì có thể bị lừa dối ;

Liêm-khiết mà không thương người thì có thể bị khinh lờn ;

Có mưu-trí mà lòng trễ-biếng thì có thể bị đánh úp ;

Cương-nghị nhưng cậy mình thì có thể thờ người ;

Nhu-nhược mà thích dùng người thì có thể bị lấn hiếp.

89.— DÙNG NGƯỜI :

Phải biết sử-dụng những kẻ có mưu-trí, những kẻ dõng-cảm, những kẻ tham-lam, những kẻ ngu-ngốc.

Những kẻ có mưu-trí thì thích lập công.

Những kẻ dõng-cảm thích thực-hành chí-hướng của mình.

Những kẻ tham-lam thích chạy theo lợi-lộc.

Những kẻ ngu-ngốc không nhìn thấy cái chết.

Tùy theo tánh-tính của mỗi người mà dùng họ, đó là phép dùng người vi-diệu của quân-lữ.

90.— TÁM ĐIỀU TỆ-HẠI :

Trong nghề làm tướng có tám điều tệ-hại :

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/roseltales
http://mpa-programming.blogspot.com

Thứ nhứt : Tham-lam cầu-mong không biết chán ;

Thứ hai : Ghen-ghét kẻ hiền-tài ;

Thứ ba : Tin kẻ dèm-pha, ưa kẻ nịnh-hót ;

Thứ tư : Liệu-lường về người mà chẳng liệu-lường về mình ;

Thứ năm : Do-dự không quyết-định được ;

Thứ sáu : Mê say rượu ngon, sắc đẹp ;

Thứ bảy : Thích việc đối-trá nhưng lòng sợ hãi ;

Thứ tám : Nói-năng bừa-bãi mà chẳng giữ lễ-nghi.

91.— PHẨM-CÁCH CỦA TƯỚNG-SUÝ :

Người tướng có nhiệm-vụ nguy-hiểm, bởi vì nhiệm-vụ quan-trọng ắt phải nguy-hiểm. Cho nên người tướng giỏi không ỷ mạnh, không cậy thế, được thương yêu mà không mừng, bị lăng-nhục mà không sợ-hãi, thấy lợi mà không ham, thấy rượu ngon sắc đẹp mà không mê say, một lòng liều thân vì nước mà thôi.

92.— ĐIỀU MONG ƯỚC :

Bốn điều mong-ước là :

— Đánh thì mong dùng được kế lạ ;

— Mưu-đồ thì mong được kín-nhẹm ;

— Quân lính thì mong được yên tĩnh ;

— Lòng người thì mong được chuyên-nhất.

93.— TƯỚNG GIỎI :

Đức-tánh của người tướng giỏi là : cứng rắn mà không bị bẻ gãy, mềm-mỏng mà không bị vày-vò. Cho nên có thể dùng yếu để chống mạnh, dùng mềm để chống cứng. Mềm-mãi, yếu mãi thì sẽ bị tước-đoạt. Cứng mãi mạnh mãi thì sẽ bị thất bại. Không cứng, không mềm, đó là lẽ thường của đạo.

Redistributed © Phương Minh Chiến
http://viohet.wordpress.com
http://mbo-programming.blogspot.com

94. – HAI TÁNH XẤU : KIÊU-CĂNG VÀ BIẾNG NHÁC :

Người tướng không thể *kiêu-căng*. Kiêu-căng thì thất lễ. Thất lễ bị người rời bỏ. Bị người rời bỏ thì quân lính sẽ phản-loạn.

Người tướng không thể *biếng nhác*, nếu biếng nhác thì việc tưởng-thưởng không được thi-hành chu-đáo, sĩ-tốt sẽ không hết lòng vâng mệnh, quân đội sẽ không lập công, nước nhà sẽ bị hư-hoại, giặc cướp sẽ đầy rẫy. *Khổng-Tử* nói : Nếu có người tài giỏi như ông Chu-Công, nhưng *kiêu-căng* và *biếng-lận* thì kẻ ấy không dùng được, không cần xét tới các đức-tánh khác.

95. – NĂM ĐỨC-TÍNH :

— Cao-quý, trong sạch để khuyên đời,

— Hiếu-kính để nêu danh,

— Tín-nghĩa để giao-du với bạn bè,

— Nhân-ái để dưng người,

— Hết sức để lập công.

Đó là *năm đức-tính* của người tướng.

96. – TÁM VIỆC XẤU :

— Có mưu-trí mà không phân-biệt được phải trái ;

— Biết lễ-nghi mà không dùng được bậc hiền-lương ;

— Làm chính-trị mà không chỉnh-đốn được hình-pháp ;

— Giàu mà không cứu giúp được kẻ nghèo ;

— Có trí-thức mà chẳng có thể chuẩn-bị khi việc chưa thành hình ;

— Lo toan mà không phòng-bị được việc nhỏ kín ;

— Khi thành-đạt mà không thể tiến-cử kẻ mà mình biết khả-năng.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mbs-programming.blogspot.com

— Thua mà không thể tự ngăn mình đừng hủy-báng.

Đó là *tám việc xấu*.

97.— KHINH NGƯỜI :

Kinh Thư nói rằng : Khinh lờn người quân-tử thì không thể được lòng hết mọi người, khinh lờn kẻ tiểu-nhân thì không thể dùng hết sức người.

98.— PHÉP DÙNG BINH :

Điều cốt-yếu trong việc dùng binh là : cầm nắm lòng dạ của mọi anh-hùng, thi-hành nghiêm-chỉnh việc thưởng-phạt ; bao gồm nghề văn nghiệp võ, kiêm cả hai thuật cứng mềm, xem hết các thuyết lễ-nghĩa, trước dùng đức rồi sau mới dùng võ-lực, yên-tĩnh như cá lặn, di-chuyển mau lẹ như con rái cá, phá tan chỗ kín liền của giặc, bẻ gẫy chỗ mạnh của giặc, dùng cờ-xí rực-rỡ, ban hiệu-lệnh bằng chiêng trống, lui như núi dời, tiến như gió mưa, dấy binh như xuống dốc, đánh mạnh như cọp dữ, bức-bách nhưng dung-nạp địch, lấy lợi để dụ địch, dùng lễ để giữ địch, tự hạ mình để địch sinh kiêu-căng, kết thân để ly-gián địch, làm cho ta thêm mạnh, mà trái lại làm địch suy-yếu.

99.— CHÁNH-TRỊ CỦA TƯỚNG-SÚY :

Ai bị nguy-khốn thì làm cho họ yên-ổn, ai sợ-sệt thì làm cho họ vui lòng, ai phản-nghịch thì đem họ trở về, ai bị oan-ức thì giải-cứu họ, ai cường thắng thì đè nén họ, ai yếu đuối thì nâng đỡ họ, ai nhiều mưu-kế thì gần-gũi họ, ai dèm-pha thì lật tẩy họ, ai được của-cải thì cho họ, không ỷ sức mạnh mà khinh địch, không cậy giàu có để tỏ vẻ kiêu-ngạo đối với người, không cậy được yêu mến để thị uy, tính toán trước rồi sau mới dấy binh, biết chắc thắng rồi sau mới đánh, được ngọc lụa không được dùng làm của riêng, được con trai, con gái không được tự sai

Redistributed © Trương Minh Chiến
http://violet.vn/nosedrales
http://nbaprogramming.blogspot.com

dùng. Như thế, khi sửa trị và ban-bố mệnh-lệnh mọi người đều tình-nguyện chiến-đấu, dùng binh không đổ máu nhiều mà địch tự thất bại vậy.

100.— TAY CHÂN CỦA TƯỚNG-SÚY :

Bậc tướng-súy ắt phải có kẻ tay chân làm *tim bụng*, có kẻ tay chân làm *tai mắt*, có kẻ tay chân làm *móng răng*. Nếu không có người làm tim bụng thì cũng giống như người đi đêm không đuốc, không có người làm tai mắt cũng giống như ở chỗ tối-tăm không biết cách vận-động, không có người làm móng răng cũng giống như người đói ăn vật độc không thể nào khỏi chết. Cho nên người tướng giỏi phải có những kẻ nghe rộng, nhiều mưu-trí làm *tim bụng*, phải có những kẻ trầm lặng, dò xét kỹ-càng, cẩn-thận, kín đáo làm *tai mắt*, phải có những kẻ gan dạ, mạnh dạn làm *móng răng*.

101.— TRÍ VÀ NGU :

Dùng *ngu* để chống *trí* là nghịch, dùng *trí* để chống *ngu* là thuận, dùng *trí* để chống *trí* là có cơ-mưu.

102.— BA CƠ-HỘI :

Có ba đường lối :

— Thứ nhất là *công việc ;*

— Thứ hai là *thế-lực ;*

— Thứ ba là *tình-cảm.*

Cơ-hội của *công việc* đã xảy tới mà không ứng-biến được, là không có trí-thức.

Cơ-hội của *thế-lực* đã chuyển tới mà không mưu-đồ được là không có *tài-năng*.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://vioet.vn/losedtaes
http://mba-programming.blogspot.com

Cơ-hội của *tình-cảm* đã phát-sinh mà không thi-hành được là không mạnh-dạn.

Người tướng giỏi ắt nhân *cơ-hội* mà *xếp đặt để thắng trận.*

103.— LỄ-LỐI :

Khi ra quân, phải có *lễ-lối.* Mất *lễ-lối* thì phải gặp việc bất lợi.

Lễ-lối có 15 thứ là :

Thứ nhứt : Biết lo-liệu, nghĩa là rành-rẽ về việc gián-điệp ;

Thứ hai : Biết nói, nghĩa là biết giữ-gìn lời nói ;

Thứ ba : Mạnh-dạn, nghĩa là đánh với số đông mà không nhiễu-loạn ;

Thứ tư : Liêm-khiết, nghĩa là thấy lợi mà vẫn nghĩ đến điều nghĩa ;

Thứ năm : Công-bằng, nghĩa là thưởng-phạt đều nhau ;

Thứ sáu : Nhẫn-nhịn, nghĩa là giỏi chịu điều xấu ;

Thứ bảy : Khoan hồng, nghĩa là dung nạp người ;

Thứ tám : Tín thực, nghĩa là nhận lời một cách khó-khăn ;

Thứ chín : Cung-kính, nghĩa là giữ lễ đối với các bậc hiền-tài ;

Thứ mười : Sáng-suốt, nghĩa là không dung-nạp các điều sai-lầm ;

Thứ mười một : Cẩn-thận, nghĩa là không làm điều trái lẽ ;

Thứ mười hai : Nhân-ái, nghĩa là giỏi nuôi dưỡng sĩ-tốt ;

Thứ mười ba : Trung-nghĩa, nghĩa là liều thân vì nước ;

Thứ mười bốn : Giữ phận, nghĩa là biết dừng, biết đủ.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://nbaprogramming.blogspot.com

Thứ mười lăm : Có mưu-trí, nghĩa là tự lo cho mình rồi sau lo cho người.

104.— TƯỚNG LÀ GỐC :

Vả lại nước lấy *binh* làm gốc, binh lấy *tướng* làm gốc, sĩ-tốt lấy *tướng* làm chủ. Bởi thế muốn có binh mạnh để đánh thắng hoặc giữ vững thì trước hết phải biết dùng tướng, tìm được người phò-tá rồi sau mới có thể thị uy giữa thiên-hạ, làm cho mọi rợ bốn phương phải tới hàng-phục, đó là gốc lớn của kẻ được nước.

105.— PHÒNG-THỦ VÀ TẤN-CÔNG :

Tướng chỉ biết dùng phép *chính* mà không dùng phép *kỳ*, đó là tướng *phòng-thủ*.

Tướng chỉ biết dùng phép *kỳ* mà không dùng phép *chính*, đó là tướng chuyên về *chiến-đấu (tấn công)*.

Tướng chuyên về *kỳ* hay chuyên về *chính* đều có thể giúp nước được cả.

106.— QUAN SÁT :

Khi dấy binh, lập dinh, đánh trận, hãy xem cờ-xí lay động như thế nào, lắng nghe tiếng chiêng trống, tính toán ngày giờ để xem điềm tốt xấu, tùy theo cách chuyển-vận của năm hành, tùy theo sự ra vào của thần-vị, để tùy cơ ứng-biến mà dùng binh.

107.— THIÊN-TƯỚNG :

Nếu có bậc *thiên-tướng* thì quân địch không biết quân ta từ đâu mà tới, thực giống như thần-linh dùng binh. Quân ta không biết tướng ấy làm gì. Tướng ấy động hay tĩnh đều có tiết-độ phương-hướng, nắm sự thắng bại trong tay, thấy trước lòng dạ của trời đất quỷ thần nên có thể làm cho quân-sĩ yên lòng.

Redistributed @Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mba-programming.blogspot.com

108.— TƯỚNG CẦM NẮM HẾT THẢY :

Trong biên-giới, việc của trăm họ đều giao cho tướng.

Ngoài biên-giới, việc của nước ngoài cũng giao cho tướng.

109.— KHÔNG CẦN DÙNG BINH :

Ngạn-ngữ nói rằng :

Tướng *văn*, tướng *võ* hiểu rành việc nước thì không cần dùng binh.

110.— ĐẠI TƯỚNG :

Biết mềm, biết cứng ; tài-hoa mà mạnh-dạn ; dõng-cảm mà mưu cao ; tròn nên có thể vận-chuyển ; quay về mà ngay thẳng ; trí hiểu khắp muôn loài mà lòng muốn giúp thiên-hạ ; người thông thạo các điều trên có thể gọi là bậc *đại-tướng*.

111.— NƯỚC MẠNH HAY YẾU TÙY-THUỘC TƯỚNG-SÚY :

Cho nên nói rằng : Tướng-súy là người giúp nước, giúp chu-đáo thì nước mạnh, giúp sơ-hở thì nước yếu. Dùng tướng ắt phải xem dáng-mạo, xét thần-khí để biết lòng dạ như thế nào.

Đặt làm vua cũng do nơi tướng, chọn người hiền-tài để trao quyền-binh, cất nhắc mà chẳng nghi ngờ, tướng-súy ắt bên trong phải ứng-biến cho ngay thẳng, bên ngoài xử sự phải thuận mệnh. Ứng-biến ngay thẳng thì quân-kỷ nghiêm-minh, xử sự thuận mệnh thì bề tôi giữ tròn trinh-tiết, dấy binh chống địch há chịu nạn chết-chóc hay sao ?

112.— TÀI-NĂNG CỦA TƯỚNG-SÚY :

Việc thành bại của quân-lữ đều có thể trông thấy ở người tướng, há là hành-vi của người tướng hay sao ? Hành-vi của tướng là việc dùng. Trí ngang với muôn người mà nếu không dùng được muôn người thì cũng giống như kẻ ngu. Võ-dũng hơn cả

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://videt.vn/losedtales
http://mta-programming.blogspot.com

ba quân mà nếu không dùng được ba quân thì cũng giống như kẻ yếu-đuối. Kẻ giỏi làm tướng thì đường đường chính chính nhưng cũng biết biến-hóa, cứng-cỏi nhưng biết thương người, nhân-từ nhưng có thể chém giết, mạnh-dạn nhưng hiểu-biết rành-rẽ, có đầy-đủ kế-sách để chế-ngự bọn lại-sĩ, có thể lay chuyển mọi trở-lực, lập được công-lao to-tát để trừ họa, dẹp loạn.

113.— CHỌN TƯỚNG :

Quốc-gia dùng binh, ban-bố luật-pháp, quyền sinh-sát đều ở trong tay đại-tướng. Người tâm-phúc của nước nắm giữ vận-mệnh của ba quân, đâu có thể tuyển-dụng bừa-bãi được ?

Nếu muốn trao mệnh cho tướng thì phải xem trước thử người tướng có được chân-thành hay không. Muốn biết có được hay không, phải quan-sát bốn điều :

Thứ nhứt là *vẻ mặt* ;

Thứ hai là *lời nói* ;

Thứ ba là *cử-động* ;

Thứ tư là *việc làm*.

***

Sách *Vạn-Cơ-Chí* nói rằng : Tuy có quân đội trăm vạn, cũng phải kiếm cho được bậc tướng-súy nuốt địch rồi đem tất cả lợi-khí của quốc-gia mà trao cho tướng ấy. Nếu không được người như thế, thì dùng tướng cũng vô-ích.

114.— TÁM LOẠI TƯỚNG-SÚY :

Tướng-súy có hai hạng lớn nhỏ mỗi hạng có bốn thứ. Nếu không thuộc về tám loại ấy, sao đáng gọi là tướng ?

Bốn loại tướng bậc cao là :

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mba-programming.blogspot.com

— Thứ nhứt : *Thiên-tướng* (xem mục số 107) ;

— Thứ nhì : *Địa-tướng ;*

— Thứ ba : *Nhân-tướng ;*

— Thứ tư : *Thần-tướng.*

Bốn loại tướng bậc thấp là :

— Thứ nhứt : *Uy-tướng ;*

— Thứ hai : *Cường-tướng ;*

— Thứ ba : *Mãnh-tướng ;*

— Thứ tư : *Lương-tướng.*

115. – ĐỊA-TƯỚNG :

Hạng *địa-tướng* có các đặc-điểm sau này : Đến nơi nào thì quan-sát địa-lý kỹ-càng, núi đầm xa gần rộng hẹp khó dễ như thế nào, rừng rú thưa dày như thế nào, khe lạch sâu cạn như thế nào. Nếu xem tướng ấy chỉ-huy, thì khi chiến-thắng, trước và sau không trở-ngại, trái và phải không ngưng-trệ, binh bộ và binh kỵ đi lại tiện-lợi, qua và kích dùng rất thích-hợp, quân binh tới lui rất thuận tình, người và ngựa không bao giờ bị cùng khốn, công hay thủ đều được tiện-lợi, hành quân thì kiếm được vùng nhiều cỏ nước, người và ngựa khỏi bị đói khát, dầu có rơi vào đất chết cũng sống sót, gặp đất nghịch thì dùng thuận, gặp đất thuận thì dùng nghịch, không cần chọn đất khó hay đất dễ đều có thể yên-ổn để hành động về sau, hành-động rồi thì quyết thắng đó là hạng *địa-tướng.*

116. – NHÂN TƯỚNG :

Hạng *nhân-tướng* có các đặc-điểm sau này : Không tham tiền của, làm việc có tiết-độ, chẳng mê tửu sắc, giữ mình theo lễ, đem

Redistributed @ Phương Minh Chiến
http://violet.vn/nosdales
http://mba.programming.blogspot.com

lòng trung thờ bề trên, cùng chia xẻ vui buồn với sĩ-tốt, đoạt của cải của địch mà không dành riêng, bắt được đàn bà con gái mà không giữ riêng, dùng mưu mà biết dung-hòa, nghi-ngờ mà quyết đoán, dõng-cảm mà không xúc-phạm ai, nhân-ái mà không bỏ luật, trừng phạt tội nhỏ, tha-thứ lỗi lớn, khi phạt tội không chừa kẻ thân-thuộc, khi thưởng công không chừa kẻ thù-địch, giúp đỡ người già nua, vỗ-về trẻ thơ ấu, an-ủy kẻ sợ-sệt, làm vui lòng kẻ lo buồn, phán xét kẻ thưa kiện, tố-cáo kẻ những-lạm, trừ dẹp bọn giặc cướp, ức-chế kẻ cường-hào, che-chở kẻ yếu đuối, sai khiến kẻ dõng-cảm, trừ giết kẻ ngang dọc, có kẻ đến hàng-phục thì cho làm lại chức cũ, ai mất thì trả lại cho họ, đuổi bỏ kẻ vong-bản, ban tước cho kẻ theo mình, kiềm-chế kẻ hung-bạo, gần-gũi kẻ mưu-trí, lìa xa kẻ dèm-pha, được thành mà không cần đánh, được đất mà không cần giữ, gặp địch cạn hẹp thì chờ xem cách chúng biến-hóa, gặp địch đối-trá thì theo mệnh mà hành-động, gặp cảnh nghịch thì xem-xét, gặp cảnh thuận thì tiến đánh, đó là hạng *nhân-tướng*.

117.— THẦN-TƯỚNG :

Hạng *thần-tướng* có các đặc-điểm sau này : Lấy trời để tỏ bày, lấy đất để biến-hóa, lấy người để sử-dụng, lấy ba tướng để kiêm các việc ấy, đó gọi là *thần-tướng*.

118.— CƯỜNG-TƯỚNG :

Hạng *cường-tướng* có các đặc-điểm sau này : Khi hành binh, không cần xét thiên-thời, địa-lợi ; dùng người không cần biết là mạnh-dạn hay nhát sợ ; nghe có địch thì đi ngay ắt không ngờ lo ; khi có ai trái lệnh, không cần biết là tội to hay tội nhỏ, đều dùng hình-pháp để xét-xử ; ai nghe tướng ấy đều sợ hãi, ai chống lại thì quyết phá, đó là hạng *cường-tướng*.

119.— MÃNH-TƯỚNG :

Hạng *mãnh tướng* có các đặc-điểm sau này :

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtaes
http://mba-programming.blogspot.com

Không cần biết quân-đội nhiều hay ít, không cần biết địch mạnh hay yếu, ba quân đều tuân lệnh răm-rắp, quân có thể biến-hóa hàng muôn cách khác nhau theo ngón tay chỉ-huy, ra quân bất ngờ, cử-động thần-điệu, một ngựa một kiếm có thể xung-phong đi trước, khiến quân địch không kịp xoay trở, phải sợ mà tránh xa, đó là hạng *mãnh-tướng*.

120.— LƯƠNG-TƯỚNG :

Hạng *lương-tướng* có các đặc-điểm sau này : Bên ngoài thì uy-nghiêm, bên trong thì dữ-tợn, ở giữa thì mạnh-mẽ, gồm kiêm tất cả ba tướng-mạo ấy, đó là hạng *lương-tướng*.

121.— CÁCH DÙNG CÁC LOẠI TƯỚNG :

Tướng là người mà nước nhà sai dùng.

Nước được *thiên-tướng*, thì có thể chống-cự với quân địch làm trái đạo trời.

Nước được *địa-tướng*, thì có thể chống-cự với quân địch làm trái đạo đất.

Nước được *nhân-tướng* thì có thể chống-cự với quân địch làm trái đạo người.

Nước được *thần-tướng* thì có thể chống cự với mọi địch-thù trong thiên-hạ, mỗi lần dấy binh không hề tính-toán sai lầm.

Uy-tướng có thể giúp *thiên-tướng* ; *cường-tướng* có thể giúp *địa-tướng* ; *mãnh-tướng* có thể giúp *nhân-tướng* ; *lương-tướng* có thể che-chở cho bốn phương.

Tuy nói là *mãnh-tướng*, *cường-tướng* nhưng có thể hành-động mau lẹ, được việc. Nên các hạng tướng-suý không thể dùng riêng một mặt. Như trên là *thể* của tướng.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://nba-programming.blogspot.com

122. – ĐỨC-HẠNH CỦA TƯỚNG-SUÝ :

Hạnh của người tướng là không lưu-luyến vợ con để tỏ rằng mình liều thân vì nước. Về mệnh của Vua, tướng không dám khinh lễ-nghi để tỏ rằng mình tha-thiết được trọng-dụng. Khi tướng ở ngoài, có thể có lúc không tuân lệnh Vua, mà chỉ ráng làm lợi cho nước nhà, đối với mình thì trong sạch, đối với kẻ sĩ thì quí trọng.

Bởi thế cho nên nếu tướng-suý không nghe lời khuyên can thì các anh-hùng sẽ lẩn tránh ; tướng không theo kế-sách hay thì mưu-sĩ sẽ bỏ đi ; coi thiện ác như nhau thì kẻ hiền và người ngu ở lẫn-lộn ; thưởng phạt lộn-xộn thì giềng-mối sẽ tan rã ; thường mừng thì thiếu uy-nghiêm, thường giận thì lòng người xa lìa ; nói nhiều thì việc cơ-mật phải tiết-lậu ; ham thích nhiều việc thì tâm-trí nghi ngờ, mê-loạn ; khoan-dung thì làm cho quân-sĩ cảm-kích ; hung-bạo thì làm cho quân-sĩ tức giận.

Tướng chuyên-quyền thì kẻ dưới quy lỗi về tướng ; tướng tự cho mình là tài giỏi thì kẻ dưới không có công-trạng ; tướng nghe lời dèm-pha thì kẻ ngay thẳng sẽ xa-lìa ; tướng làm việc tư-tà thì kẻ dưới trộm cắp ; tướng lưu-luyến chốn nội-phòng thì sĩ-tốt sinh ra dâm-đãng.

123. – PHƯƠNG-CHÂM CỦA TƯỚNG-SUÝ :

Khinh rẻ tiền của, sắc đẹp để giữ mình trong sạch ;

Tránh xa các việc hiểm nghi để vượt lên ;

Lặng-lẽ lo xa để khỏi thất bại ;

Tùy theo thời-cơ mà biến-hóa cho thuận tiện để lập công ;

Rộng-rãi với người, dốc lòng làm việc để qui-tụ tình thương ;

Nghe điều lành, đuổi bỏ kẻ dèm pha để tiến xa ;

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/lo-edutaes
http://mba-programming.blogspot.com

Trước đo-lường, sau hành-động để mà ứng-biến ;

Trước tin sau nói để hàng-phục kẻ dưới ;

Trừng-phạt tội-lỗi, tưởng-thưởng công-lao để sửa người ;

Xét xưa rõ nay để soi sáng cho người ;

Coi rẻ sắc đẹp, quý trọng người để được người ;

Lìa bỏ việc tư, liều thân vì việc công để giữ nước ;

Thần-sắc phải ngay thẳng, hình dung phải đoan-trang ;

Cử-động nhanh như gió, ngừng nghỉ lặng-lẽ như gò núi ;

Đánh trận như sấm sét, sắp-đặt khéo-léo như quỷ thần ;

Suy-tư như ảnh chiếu, mệnh-lệnh như sương tuyết.

Nếu được như thế, tướng-súy có thể đảm-đương việc lớn của quốc-gia.

124.— LÒNG NHÂN-ÁI CỦA TƯỚNG-SÚY :

Trong quân có bệnh-tật, tướng phải thân-hành chữa trị. Trong quân có việc chết chóc, tướng phải khóc thương. Quân đóng giữ ở nơi xa thì cho phép vợ đến thăm viếng. Khi làm lễ khao quân thì phải chia đều cho quân lính và lại sĩ. Khi muốn dấy binh hoặc sắp đặt việc gì thì phải nhóm họp tất cả tướng tá để bàn luận ; mưu-kế phải sắp đặt xong rồi sau mới đánh. Cho nên tướng-súy đối với quân lính phải có ban huệ « *đổ rượu* », ban ân « *hút máu* ». Ngày xưa *Huỳnh-Thạch-Công* kể rằng : Có một lương-tướng khi ai biếu bầu rượu lao thì ném xuống sông rồi khiến tướng sĩ đón giòng nước mà uống. Một bầu rượu lao không thể làm cho nước sông có mùi vị rượu thế mà ba quân cảm-kích bởi ân-huệ bèn đồng lòng quyết chết. Lại kể chuyện *Ngô-Khởi* cầm binh, có một lính tốt bị mụt nhọt, Khởi thân-hành điều-trị và mút mụt nhọt, khiến cho ba quân cảm-kích mà hết lòng đánh giặc.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://vionet.vn/losedtales
http://mbx-programming.blogspot.com

Cho nên sĩ-tốt được cái vui vật trâu nấu rượu, chiến-đấu hăng say, thương yêu giúp đỡ chủ-tướng như con em theo cha anh, như tay chân che-chở cho đầu mắt, không ai có thể chống-cự lại được.

Nếu bóc lột làm cho sĩ-tốt phải đau khổ, bắt chúng làm việc nhọc-nhằn, buông ra lời nói oán-thù khó nghe, như thế là tướng-súy xem sĩ-tốt như cỏ rác, thì sĩ-tốt sẽ xem tướng-súy như cừu-thù, đến tình-trạng ấy chỉ mong cho hàng ngũ được đầy-đủ cũng là việc rất khó, làm sao có thể trông mong quân-sĩ sẽ liều chết xông đến đánh địch ? Đó là nói sơ-lược về phép tướng-súy an-ủy vỗ-về quân-sĩ.

125.— KIÊU-CĂNG VÀ NHỤT CHÍ.

Kẻ giỏi làm tướng không bao giờ thấy quân mình nhiều mà *kiêu-căng*, không bao giờ thấy quân mình ít mà *nhụt chí*. Không có con vật nào mạnh như con hổ nhưng khi bắt heo chuồng mà bị dân-cư đuổi thì cũng phải cong đuôi mà chạy chẳng dám quay lui, như thế đủ hiểu rằng có thể lấy việc nghĩa để sai khiến người.

Tướng kiêu-căng thì phải thất-bại. Kẻ làm tướng không thể cậy rằng mình trí dũng mà khinh người. *Tống-Nghĩa* sở-dĩ đánh được *Hạng-Lương*, *Bạch-Khởi* sở-dĩ giết được *Triệu-Quát* cũng vì lẽ ấy.

126.— KHÍCH ĐỘNG SĨ-TỐT :

Việc khích-động sĩ-tốt có nhiều cách :

— Hoặc lấy sự *quả-cảm* để khích-động : Như *Lưu-Kỳ* đời Tống giữ Thuận-Xương ; gặp khi người Kim xâm-lấn phía nam, Kỳ bèn đục và đốt cháy thuyền bè, tỏ ý không chịu đi, để răn người nhà không được khuất-phục trước quân địch.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://vietnbedtales
http://mba-programming.blogspot.com

— Hoặc lấy lòng *trung-nghĩa* để khích-động : như *Trương-Tuần* bày ra bức tượng của Vua Đường, lạy và khóc để trách sáu tướng ; nhân đại-nghĩa mà chém họ, nhờ đó khuyến-khích chí-khí của quân-sĩ.

— Hoặc lấy lòng *chí-thành* để khích-động : như *Trương Tuần* thề quyết chết làm cho tướng sĩ phải thương tâm mà giặc bị tan vỡ. Vua Đường Đức-Tông nhận lỗi về mình mà trăm quan liều mình quyết chết.

— Hoặc nêu điều *lợi hại* để khích-động : như *Dương Khánh* giữ Thành-Đô, tuyển mộ hiền sĩ, tích-trữ lương-thực, trợ cấp cho nhân-dân ; dân Thục tập-luyện dao gậy để giúp quân quân làm cho rợ Man phải thua lớn. Lý-Mục đời Tống trấn giữ Dực-Châu, được vật gì đều chia hết cho sĩ-tốt.

— Hoặc lấy *tiền của, vải lụa* để khích-động : *Huỳnh Thạch-Công* nói rằng : Được tiền của mà đem phân-phát cho mọi người thì quân-sĩ sẽ liều mình quyết chết. Lý-Mục đời Tống cũng làm giống như thế.

197. – MƯỜI HAI CÁCH CHẮC THẮNG :

Bậc Vua của loài người biết được *phép chắc thắng*, cho nên có thể gồm kiêm việc rộng lớn để thống-nhất chế-độ, và thị uy giữa thiên-hạ theo mười hai cách sau này :

Thứ nhất là *liên-hình* (hình-pháp liên-đới) nghĩa là những kẻ giữ-gìn đội ngũ sẽ cùng chịu một tội như nhau ;

Thứ hai là *địa-cấm* (đất cấm đi lại) nghĩa là ngăn cấm việc đi đường để lùng bắt kẻ gian từ bên ngoài đột-nhập vào ;

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://vidiet.vn/losedtales
http://mba-programming.blogspot.com

Thứ ba là *toàn quân* (bảo-toàn quân đội) có nghĩa là các thủ-lãnh nương-tựa vào nhau, ba và năm giống nhau để liên-kết với nhau ;

Thứ tư là *khai tái* (mở cửa) nghĩa là chia đất làm giới-hạn ; mọi người phải giữ vững, liều chết để làm tròn chức-vụ ;

Thứ năm là *phân hạn* (chia giới-hạn) nghĩa là trái và phải ngăn nhau, trước và sau chờ nhau, quân đóng vòng quanh giữ chắc, để đón hoặc để ngăn.

Thứ sáu là *hiệu-biệt* (số-hiệu phân-biệt) nghĩa là quân đàng trước sắp đặt để tiến tới, khác với quân đàng sau, không được tranh nhau đi trước hoặc leo trèo mất thứ-tự.

Thứ bảy là *ngũ chương* (năm chương) nghĩa là sáng tỏ hàng lối, đầu đuôi không loạn.

Thứ tám là *toàn khúc* (cong, queo hết thảy) nghĩa là khúc chiết theo nhau, đều chia, thành nhiều bộ-phận.

Thứ chín là *kim cổ* (chiêng trống) nghĩa là cất nhắc kẻ có công, trọng-dụng kẻ có đức.

Thứ mười là *trận-xa* (xe trận) nghĩa là cầm mâu liên-tiếp nhau, che mắt người lại.

Thứ mười một là *tử-sĩ* (quân-sĩ liều chết) là những kẻ tài-trí trong ba quân, cỡi chiến-xa, tung hoành trước sau, dùng mẹo lạ để chế-ngự địch-quân.

Thứ mười hai là *lực-tốt* (lính mạnh) nghĩa là coi sóc mọi chỗ không lay chuyển.

Dạy quân-sĩ cho thành-thục mười hai phép trên, ai trái lệnh không được tha-thứ. Được như thế thì : có thể làm binh yếu trở nên mạnh, làm chúa thấp hèn trở nên tôn-quý, làm mệnh-lệnh yếu-ớt trở nên mạnh-mẽ, làm dân-chúng xa lìa trở nên thân-yêu, làm cho khối đông nhân-dân trở nên yên-trị, có thể

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtalos
http://nba-programming.blogspot.com

giữ-gìn đất-đai rộng lớn, chiến-xa không bao giờ bị nguy-khốn, chỉ cần dùng áo giáp bằng tơ mà không cần rèn giáp sắt, thế mà cũng làm cho thiên-hạ phải phục uy của mình vậy.

128.— CHUYÊN, PHÁP, THÀNH, ĐẠO :

Quân-đội áp-dụng pháp-luật cho mình, gọi là *chuyên* ; buộc người dưới phải sợ pháp-luật thì gọi là *pháp*. Dùng binh không vì việc nhỏ, chiến-đấu không vì lợi nhỏ, gọi là *thành* ; hành-động kín-đáo, lặng-lẽ gọi là *đạo*.

129.— CHỈ KHÍ :

Tướng là *chỉ*, ba quân là *khí*. Khí thì dễ động mà khó chế-ngự.

Nếu tướng trấn-giữ chế-ngự được *khí* thì những kẻ sợ-hãi sẽ yên-định, sự phản-trắc sẽ được dẹp yên ; quân địch dầu đông tới trăm vạn cũng sẽ bị đánh đuổi.

Chỉ ngay thẳng mà *mưu* thống-nhứt, *khí* phát ra mà lòng *dũng-cảm* tăng gấp bội, thì chắc *thắng*.

130.— LỜI KHUYÊN :

Thấy *hư* thì tiến, thấy *thực* thì dừng. Chẳng thấy ba quân đông-đảo mà khinh địch. Chẳng thấy việc nhận mệnh làm trọng mà quyết chết, chẳng thấy mình tôn-quý mà khinh rẻ người, chẳng vì thiên-kiến của riêng mình mà hành-động trái ngược với quần-chúng, chẳng nghe lời biện-thuyết mà cho là đúng hẳn, quân-sĩ chưa ngồi thì mình chớ nên ngồi, quân-sĩ chưa ăn thì mình chớ nên ăn, khi nắng khi rét đều phải như nhau, được như thế thì quân-sĩ sẽ liều mình quyết chết.

131.— GIỮ BÍ-MẬT :

Việc của một người chớ để tiết-lộ cho hai người biết. Ngày mai phải đi nơi nào, ngày nay chớ tiết-lộ ra. Phải kéo quân một

Redistributed @Trương Minh Chiến
http://violet.vn/nosedtalec
http://mha-programming.blogspot.com

cách kín-đáo, lặng-lẽ, và cẩn-thận đừng cho gián-điệp hay biết gì. Điều bí-mật trong công việc chớ để tiết-lộ ra ở lời nói. Điều bí-mật trong lời nói chớ để tiết-lộ ra ở dáng mặt. Điều bí mật trong dáng mặt chớ để tiết-lộ ra ở tinh-thần. Điều bí-mật trong tinh-thần, chớ để tiết-lộ ra ở mộng-mị. Có hành-động nhưng giấu kín manh-mối, có sử-dụng nhưng phải giữ kín miệng. Nhưng điều nói được cũng không hại vì nói cho biết để tỏ ra thành-tín. Có điều vốn chẳng bí-mật, mà làm ra vẻ bí-mật.

132 — VIỆC CỦA TƯỚNG SUÝ :

Việc của tướng-quân là yên-tĩnh để được sâu kín, ngay thẳng để sửa trị, bịt tai bịt mắt của sĩ-tốt để chúng không biết gì, thay đổi mưu để chúng không hiểu, thay chỗ ở đổi đường đi để không ai tính-toán được điều gì.

Thời kỳ dấy binh cũng giống như trèo cao mà vứt thang đi. Đem quân đi sâu vào xứ chư-hầu cũng giống như bắn tên, giống như xua đàn để vào đi thì đi, xua lại thì lại mà chẳng biết phải đi đâu. Nhóm họp ba quân động-đảo, ném chúng vào nơi nguy-hiểm, đó là việc của tướng quân.

Luận về binh-làm thì việc xưa khác việc nay. Việc nhiều thì phép-tắc cũng nhiều, thời thay đổi thì lý cũng thay đổi. Cho nên giỏi đọc binh-pháp ngày xưa thấy có chỗ không thích-hợp thì chớ chấp-nhận, thấy lời nói bậy thì biết là sai-lầm, như thế cũng chưa đủ để biết quyết-đoán, để phân-biệt điều nào đúng, điều nào sai.

Vật gì nổi phồng thì đi lên, nên đoạt lấy để mà thoát. Ngăn-cấm mà lại thi-hành, răn đe mà lại làm ra, xét thưa mà đặt dày, do một bên mà được toàn-thể, khi làm ra thì thấy kỳ-diệu, bộ máy biến-hóa tuần-hoàn. Người ta câu nệ vì phép-tắc mà ta thi bày ra phép-tắc. Ai đặt phép hay thì thần-linh làm sáng phép ấy.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtalks
http://mba-programming.blogspot.com

133. — HỌC HỎI :

Xét tính-mệnh để rõ nguồn gốc việc binh. Tìm tòi sử xưa để thấy dấu vết của việc binh. Biết hết tượng-số để thấu-triệt tượng-trưng của việc binh. Biết thời-vụ để thông-suốt qui-tắc của việc binh. Khảo-sát khí-cụ để biết rõ các vật dùng trong nghề binh. Khi tĩnh có thể lập mưu mà không để lộ ra ngoài. Khi ra ngoài ắt tìm tòi điều mong muốn của người để sử dụng, điều-hạ.

134. LỄ-TƯỚNG :

Tướng mùa đông không mặc áo cầu, mùa hè không phẩy quạt, gặp mưa không che lọng, đó gọi là *lễ tướng ;* chẳng tự mình theo lễ thì không thể biết sự nóng rét của sĩ-tốt. Ra khỏi nơi quan-ải, gặp đường bùn lầy, tướng phải bước xuống đi bộ, đó gọi là *lực-tướng ;* nếu chẳng rằng sức thì không biết sự lao-khổ của sĩ-tốt.

Khi đóng quân, lều quân đã dựng đặt xong, tướng mới vào quán nghỉ, chờ thức ăn quân-sĩ nấu chín xong, tướng mới ăn, quân không đốt lửa thì tướng cũng không đốt lửa, đó gọi là *ngăn điều muốn.* Nếu tướng không ngăn điều thèm muốn thì không thể biết sự no đói của sĩ-tốt.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://viohet.vn/losedtales
http://mba-programming.blogspot.com

CHỌN LỰA ĐỂ HUẤN-LUYỆN

135.— CHIA LOẠI ĐỂ TẬP LUYỆN :

Hỏi : Phép tập-luyện sĩ-tốt phải như thế nào ?

Đáp : Trong quân nếu có những kẻ mạnh-dạn, liều chết, không sợ bị thương-tích thì gom họ lại thành một toán gọi là *quân xông-pha gươm dao* (quân cảm-tử) ;

— Nếu có những kẻ trèo cao, vượt xa, thanh chân, chạy giỏi, thì gom họ lại thành một toán gọi là *quân-bính ;*

— Nếu có hạng vương-thần thất thế muốn được lập công trở lại thì gom họ thành một toán gọi là *quân tử-đấu* (liều chết) ;

— Nếu hạng con em của tướng chết trận muốn báo thù cho tướng ấy thì gom họ lại thành một toán gọi là *quân tử phẫn* (phẫn-uất mà liều chết).

— Nếu có những kẻ nghèo-khó tức giận muốn được thỏa chí thì gom họ lại thành một toán gọi là *quân tất-tử* (quyết chết).

136.— QUI-CỦ :

Vua *Đường Thái-Tôn* nói : Gia Cát Lượng nói là binh có quy-củ mà tướng bất tài cũng không thể thất-bại, binh không có quy-củ mà tướng tài giỏi cũng không thể thắng được. Trẫm nghi-ngờ rằng lời bàn-luận ấy chưa được chí-lý.

Lý-Tịnh đáp rằng : Võ-Hầu nói như thế hơi quá đáng. Thần xét Tôn-Tử có nói rằng : *Rèn dạy và tập-luyện không sáng-suốt, lại và tốt thay đổi không thường, bày trận ngang dọc, đó gọi là rối loạn. Từ xưa các trường-hợp nhờ quân ta rối loạn mà địch được thắng lợi,*

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://vietdet.vn/losedtoles
http://mbo-programming.blogspot.com

không thể đếm xuể. Răn dạy không sáng-suốt có nghĩa là giáo-huấn và kiểm-soát không đúng theo phép xưa. Lại và tốt không thường có nghĩa là tướng-tá và quan lại giữ chức không được lâu. Quân ta loạn đem lại thắng-lợi cho địch có nghĩa là quân ta tự tan vỡ, chớ không phải địch đánh thắng ta. Bởi thế cho nên Võ-Hầu nói là sĩ-tốt có quy-củ thì dầu tướng-súy là người tầm thường, binh ấy cũng không thất-bại. Nếu sĩ-tốt tự rối loạn, dầu là tướng tài cũng phải chịu nguy-hại, như thế không còn nghi-ngờ gì nữa !

Vua *Thái-Tôn* nói : Về phép giáo-duyệt thì phải thà-thực, không thể sao-nhãng.

Tịnh nói : Dạy mà đúng đạo thì quân-sĩ vui lòng làm theo. Dạy mà không đúng phép thì tuy sáng thúc-giục, chiêu quở-trách cũng không ích gì cho công việc. Hạ-thần thường chuyên xét qui-chế đời cổ, soạn được nhiều đồ-hình nhỏ để tổ-chức được đạo binh có qui-chế.

Vua *Thái-Tôn* nói : Khanh hãy vì ta kể lại các trận-pháp, nhất là các đồ-hình.

137.– TRẬN LỤC-HOA :

Vua *Thái-Tôn* nói : Trẫm cùng Lý-Tích bàn-luận về binh pháp phần nhiều cũng giống với ý-kiến của khanh, chỉ có khác là Lý-Tích không cứu xét đến xuất-xứ. Hỏi khanh chế trận-pháp Lục-Hoa từ thuật nào mà ra ?

Tịnh nói : Tôi vốn học theo phép Bát-Trận của Gia-Cát-Lượng, trận lớn bọc trận nhỏ, dinh lớn bọc dinh nhỏ, các góc các cạnh đều liền nhau, khúc-chiết đối diện nhau. Đời xưa bày ra như thế, hạ-thần theo đó mà vẽ đồ-hình, cho nên bên ngoài vẽ hình vuông, bên trong vẽ vòng tròn, do đó mà có tên trận là Lục-Hoa.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mba-programming.blogspot.com

Vua *Thái-Tôn* hỏi : Trong tròn, ngoài vuông, vì sao gọi như thế ?

Tịnh đáp : *Vuông* sinh ở *bộ*, tròn sinh ở *kỳ*, dùng *vuông* để làm quy-củ cho *bộ*, dùng tròn để nối vòng quanh. Như thế bộ-số định ở đất, hàng nối ứng với trời. Khi bộ được định, vòng nối được tề-chỉnh thì sự biến-hóa không loạn. Bát-Trận mà làm sáu là phép cũ của Võ-Hầu.

Vua *Thái-Tôn* nói : Vẽ hình vuông để thấy bộ, điểm vòng tròn để thấy binh. Về bộ thì dạy phép dùng chân, về binh thì dạy phép dùng tay. Khi tay chân đều được tiện-lợi, như thế là quá nửa rồi chăng ?

Tịnh nói : *Ngô-Khởi* nói rằng : Xa mà không lìa, lui mà không tan, đó là bộ-pháp. Dạy quân-sĩ cũng giống như bày cờ trên bàn, nếu không vẽ đường cho cờ đi, thì làm sao đánh cờ được ? *Tôn-Tử* nói rằng : Đo đất-đai để biết rộng hẹp, dài ngắn, đo rồi thì phải ước-lượng để biết nhiều ít ; ước-lượng rồi phải tính số ; tính số rồi thì phải cân-nhắc để biết nặng nhẹ ; cân-nhắc rồi thì sự thắng bại có thể quyết đoán được. Binh thắng giống như lấy quả *dật* (20 lạng) so với quả *thù* (1/24 lạng). Binh bại giống như lấy quả *thù* so với quả *dật*, tất cả đều do sự đo-lường vuông tròn cả.

Vua *Thái-Tôn* nói : Sâu-sắc thay là lời nói của Tôn-Tử. Không đo-lường thế đất xa hay gần, hình-dạng rộng hay hẹp thì làm sao đặt ra tiết-độ được ?

Tịnh nói : Tướng-quân tầm-thường có thể biết tiết-độ được. Kẻ đánh giỏi có thể đánh rất nguy-hiểm, thời-nhịp hành-động của họ thật là chớp-nhoáng, thế đánh giống như giương nõ, thời-nhịp giống như phóng tên.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mba.programming.blogspot.com

Hạ-thần theo thuật ấy, phàm khi lập đội đều để cách nhau mười bước, trú-đội cách sư-đội hai mươi bước, mỗi khoảng cách một đội, lập một chiến-đội, phía trước tiến lên lấy năm bước làm tiết, nghe một tiếng giốc thì các đội đều tản ra, đứng không cách nhau quá mười bước. Đến tiếng giốc thứ tư thì những quân cầm thương đều quỳ xuống. Bấy giờ đánh ba tiếng trống, hô lên ba tiếng, để chế-ngự sự biến-hóa của quân địch từ ba mươi đến năm mươi bước. Đến khi gặp việc thì sắp đằng trước là *chính*, đằng sau là *kỳ*, để xem địch ra sao. Đến khi đánh trống lần nữa thì sắp *kỳ* ở đằng trước, sắp *chính* ở đằng sau, chờ địch đến để xem chỗ sơ-hở, yếu-ớt của địch. Trận *Lục-Hoa* đại-để đều như thế.

138.— CỜ-XÍ :

Vua *Thái-Tôn* hỏi : Về phương-sắc lấy năm cờ làm *chính* chăng ? Dùng vô phan vẫy trống vào đánh làm *kỳ* chăng ? Lấy phân nọp tản biến, lấy số đội cho thích-nghi chăng ?

Tôn đáp : Binh-thần dùng theo phép xưa, phàm ba đội hợp lại thì cờ dựa lẫn nhau mà không tréo nhau, năm đội hợp thì hai cờ tréo nhau, sáu đội hợp thì năm cờ tréo nhau. Thổi tiếng giốc, mở 5 lá cờ tréo nhau thì một lại tản ra làm mười, mở hai lá cờ tréo nhau thì một lại tản ra làm năm, mở thứ cờ dựa nhau mà không tréo nhau thì một lại tản ra làm ba. Binh *tản* thì lấy *hợp* làm *kỳ*, binh *hợp* thì lấy *tản* làm *kỳ*. Dặn-dò đôi ba phen rằng ba *tản* năm *hợp* rồi trở về *chính*. Như thế bốn sư, tám đuôi có thể tập-luyện được, phép sử-dụng đội-ngũ mới thích-nghi được.

Vua *Thái-Tôn* khen là hay.

* * *

139.— PHÉP HOẠCH-ĐỊA :

Vua *Thái-Tôn* hỏi : Sách Thái-Công nói rằng : Đất vuông hoặc

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://nba-programming.blogspot.com

600 bước, hoặc 60 bước, đều tiêu-biểu cho 12 giờ, thuật ấy như sao ?

Tịnh đáp : Vạch đất vuông 2200 bước, là hình khai phương. Mỗi bộ chiếm đất vuông-vức 20 bước, bề ngang 5 bước đặt một người, bề dọc 4 bước đặt một người. Tất cả 2500 người chia ra 5 phương, là không-địa và bốn-xứ. Cái gọi là khoảng trận là chỗ chứa trận vậy. Võ-Vương đánh Trụ, dùng quân hồ-bôn là 3.000 người, mỗi trận 6.000 người, cọng lại là 3 vạn quân, đó là phép *hoạch-địa* (chia đất) của Thái-Công.

***

Vua *Thái-Tôn* hỏi : Trận Lục-Hoa của khanh chiếm bao nhiêu đất ?

Tịnh đáp : Đất Đại-Duyệt vuông-vức 1300 bước, nghĩa là Lục-Trận chiếm đất 400 bước chia ra hai khu đông tây. Không-địa 1200 bước là chỗ dạy đánh. Hạ-thần thường dạy 3 vạn quân-sĩ, mỗi trận 5000 người, lấy một trận để dạy phép cất dinh-trại, lấy năm trận để sắp đặt hình-thế *vuông, tròn, cong, thẳng, nhọn.* Mỗi trận có 5 lần biến, tổng-cọng là 25 lần biến trở lên.

Vua *Thái-Tôn* hỏi : Trận Ngũ-Hành như thế nào ?

Tịnh đáp : Vốn theo 5 phương, sắc mà đặt ra tên ấy, còn năm trận vuông, tròn, cong, thẳng, nhọn là do địa-hình mà ra. Nếu không tập sẵn 5 thứ trận ấy, làm sao có thể gặp địch được ? Thuật cầm binh là thuật dả-dối, nên tạm gọi là *ngũ-hành*. Bề ngoài thì lấy nghĩa ở thuật-số là tương sinh, tương khắc, mà thực ra bề trong hình-thế của binh là giống như nước, tùy theo hình-dạng của đất-đai mà tìm đường chảy, ý-nghĩa là như thế.

***

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://vnlet.vn/closedtales
http://nhà-programming.blogspot.com

140. – CÁCH TẬP-LUYỆN :

Người ta thường chết ở chỗ mà mình bất-lực, thường thất-bại ở chỗ bất-tiện cho mình. Cho nên trong phép dùng binh, sự tập-luyện phải đứng đầu.

— *Một* người học đánh, dạy lại thành vạn người biết đánh.

— *Vạn* người học đánh, dạy lại thành *ba quân* biết đánh

Lấy ta ở *gần* chờ đánh địch từ xa tới ;

Lấy ta *nhàn* chờ đánh địch *mệt* ;

Lấy ta *no* chờ đánh địch *đói* ;

Binh ta đang bày *viên-trận*, ta buộc chúng đổi thành *phương-trận* ;

Binh ta đang *ngồi*, ta buộc chúng *đứng dậy đi* ;

Binh ta đang *đi*, ta buộc chúng *đứng lại* ;

Binh ta đang đi qua *trái*, ta buộc chúng ta đi qua *phải* ;

Binh ta đang quay *ra trước*, ta buộc chúng quay ra *sau* ;

Binh ta đang *phân-tán*, ta buộc chúng *tụ-hợp* lại ;

Binh ta đang *kết-hợp*, ta buộc chúng *giải-tan*.

Mỗi việc biến-dịch ấy đều phải tập luyện cho quen thuộc rồi mới sử-dụng binh ấy được, đó là phận-sự của tướng-súy.

141. – KIỂM-SOÁT VIỆC TẬP-LUYỆN :

Binh-sĩ thường ngày chìm đắm trong cảnh tiện-nghi, an-lạc, không được tập quen sự cần-lao. Nay muốn sửa lại sự đồi-trụy, luyện gân cốt, làm cho mạnh khoẻ thì không gì bằng thi-hành phép-tắc then chốt sau này.

Từ nay trở về sau phải kiểm-soát xem các quan đốc phủ, đề-

Redistributed © Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mba-programming.blogspot.com

trấn có theo lệ cử-hành việc tập-luyện cho đều hay không ? Mỗi năm vào khoảng thu đông, phải cử-hành hai, ba lần để tập cho lính quen việc lao-khổ và khuyến-khích sĩ-khí, phép ấy rất hay.

. . . . . .

142.— THƯỞNG PHẠT TRONG KHI LUYỆN-TẬP :

Về giáo-lệnh trong việc binh, việc chia dinh lập trận, nếu có ai không nhận được lệnh mà cứ tùy ý tới lui, thì buộc họ vào tội trái lệnh. Ai cần đi trước, hoặc đi sau, hoặc đi bên phải, hoặc đi bên trái, thì nên dạy họ phải đi như thế nào. Việc răn dạy được chu-đáo thì người thủ-lãnh được thưởng. Không răn dạy cũng đồng một tội như là trái lời dạy vậy.

Khi lâm trận, một *ngũ* (toán 5 người) phải hành-động như một người. Nếu có một người không chịu liều chết tiến đánh quân địch thì người răn dạy cũng có tội như kẻ phạm pháp. Mỗi *thập* (toán 10 người) phải tự giữ-gìn, nếu mất một người mà chín người không liều chết tiến đánh quân địch thì người răn dạy cũng có tội như kẻ phạm phép. Từ *thập* trở nên cho tới *tỳ-tướng* nếu có ai trái phép thì người răn dạy cũng có tội như kẻ phạm phép.

Người ngũ-trưởng (cầm đầu ngũ) dạy bốn người kia, lấy ván làm trống, lấy ngói làm chiêng, lấy trúc làm cờ. Nghe đánh trống thì tới, thấy hạ cờ thì chạy, ngóc đánh chiêng thì lui. Thấy vẫy cờ thì quay qua trái, vẫy cờ thì quay qua phải. Nghe chiêng trống cùng đánh thì ngồi. Ngũ-trưởng luyện-tập xong thì hợp với tốt-trưởng ; tốt-trưởng luyện-tập xong thì hợp với bá trưởng ; bá-trưởng luyện-tập xong thì hợp với binh-úy ; binh-úy luyện-tập xong thì hợp với đại-tướng ; đại-tướng luyện-tập xong thì bày trận ở đồng giữa, đặt bảng lớn cứ 300 bước một bảng. Bày xong đi gấp rút cách bảng 100 bước, chạy 100 bước, phóng gấp 100 bước. Tập đánh cho đúng tiết-độ rồi bày ra *thưởng phạt*.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://vietnlosedtales.com
http://mba-programming.blogspot.com

143.– CHIA THỨ HẠNG SANG HÈN :

Ngày xưa muốn răn dạy dân-chúng, người ta phải chia thứ hạng sang hèn, để cho những kẻ học kinh sử chẳng tranh giành nhau, những kẻ đức nghĩa chẳng lấn-lướt nhau, những kẻ tài nghề chẳng che giấu nhau, những kẻ mạnh-dạn chẳng xúc-phạm nhau, nhờ đó mà có ý-chí đồng-nhất, tâm-ý hòa-hợp.

144.– TRIỀU-ĐÌNH VÀ QUÂN-NGŨ :

Ngày xưa, khách của triều-đình không được vào quân-ngũ, khách trong quân-ngũ không được vào triều-đình cho nên tài đức chẳng lấn nhau.

145.– KHUA ĐỘNG :

Về các cách *khua động*, thì có phất cờ xí, đập xe, đập ngựa, khua binh-khí, vỗ đầu, dậm chân ; bấy cách khua-động đều phải thực-hành một lần.

146.– KHUYẾT ĐIỂM :

Nếu đông cũng như ít, hơn cũng như thua, binh-khí chẳng sắc bén, giáp trụ chẳng kiên-bĩ, xe không vững chắc, ngựa không chạy hay, đông mà chẳng tự mình có nhiều, như thế là chưa được đạo.

147.– TÁM TRẬN, CHÍN QUÂN :

Khí-thế mạnh-mẽ đều do tám trận *Thiên, Địa, Phong, Vân, Long, Hổ, Điểu, Xà* mà ra. Lại lập ra 9 quân, để phân-biệt rõ, và xây đắp khí-thế của trận-hình.

Một là *thân-quân* gồm những gia-đình mạnh-mẽ để hộ-vệ đại-tướng ;

Một là *phẫn-quân* gồm những người muốn báo thù, nguyện đi trước ;

Redistributed © Thương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mobi-programming.blogspot.com

Một là *thủy-quân* có thể xông pha sóng nước, lật thuyền, trộm chèo ;

Một là *hỏa-quân* có thể phi ngựa xông pha lửa đạn, từ xa đến hãm trận địch ;

Một là *cung-nỗ-quân* có thể ẩn-nấp chỗ hang hầm, kéo dây cung cùng buông tên một lượt, chế-ngự được quân địch ngoài trăm bước ;

Một là *xung quân* có sức mạnh lay-chuyển núi non, khí-thế hiện ra ở cờ xí, dùng để hãm trận người, bắt bọn giặc mạnh ;

Một là *kỵ-quân*, kiêu-dũng khác thường, phóng ngựa qua lại giữa hai trận, đuổi đánh quân địch ở chốn xa-xôi ;

Một là *xa-quân*, tài sức khéo-léo nhanh-nhẹn, tới thì xông-pha tên đá, lui lấn át quân kỵ, khiến địch không thể đụng đến ta ;

Một là *du-quân* qua lại lanh-lẹ để tuần-phòng, cứu-ứng ba quân, mọi cử-động đều liên-hệ với ba quân, có những kẻ leo-trèo nhanh-nhẹn, đi như rắn, nấp như chuột, lên đèo, xuống vực, vượt thành, khoét vách...

Chín toán quân nói trên chạy đi chạy lại để che-chở trung-quân, còn dư thì chia ra tám góc. Ở các góc để chế-ngự, hợp lại để cùng ra quân. Có thể co, có thể dãn, khiến cho trong một trận tất cả huyết-mạch đều liên-lạc với nhau, liên-kết chằng-chịt mà thông-suốt hết thảy.

148.— HÒA-HIẾU VÀ THÀNH-TÍN :

Kết-hợp ba quân thì được đông đảo vậy. Chỉ nhờ vào sự *hòa-hiếu* để kết-hợp mà thôi. Kẻ trí xét nó, kẻ dạn dùng nó, kẻ muốn thỏa-mãn nó, kẻ bất-khuất nuôi sống nó. Làm bộc-lộ sự cảm-tức, làm sống lại bận thù. Thấy mụt nhọt của người như của mình

Redistributed © Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtoles
http://nba-programming.blogspot.com

bắt tội người mà trừ giết thì như tỏ lòng bất-nhẫn. Kẻ có công-lao nhỏ-nhặt cũng phải ghi chép; kẻ làm được việc thì ban cấp chẳng thường. Được tiền của thì chia đều. Đối với kẻ theo hầu giúp việc thì thương xót. Vỗ-về dân-chúng, tìm mời kẻ thành-tín. Bắt địch chớ giết nhiều. Nếu *thành-tín* như thế, há chỉ có ba quân tuân theo sự chỉ-huy của ta mà thôi đâu? Tất cả thiên-hạ sẽ trông ngóng ta như đón gió mát vậy!

149. – CẦM BINH :

Việc binh chẳng phải là việc hay. Cái tài làm lợi cho mình cũng là cái tài chuốc hại vào mình. Kẻ mạnh ắt phải giết, kẻ dạn ắt có lòng lang sói. Kẻ trí ắt phải giả-trá, kẻ mưu-đồ ắt phải nhẫn-nhịn. Việc binh không thể bỏ sót những kẻ *mạnh, dạn, trí, mưu* mà không dùng, tức là không thể bỏ sót những kẻ lang sói, ham giết, giả-trá, nhẫn-nhịn. Cho nên kẻ cầm binh giỏi thì dùng được tài-năng, bỏ điều bất-lợi, thâu-thập điều bổ-ích, trừ-khử điều tổn-hại, như thế thiên-hạ không khi nào thiếu kẻ tài-năng. Kẻ cừu-thù cũng có thể chiêu-mời, kẻ làm giặc cũng có thể vỗ-về, kẻ trộm cướp cũng có thể cất nhắc. Kẻ quả-cảm khinh thường pháp luật, kẻ theo hùa với quân địch, và kẻ xa lạ đều có thể sử-dụng được cả.

150. – RÈN LUYỆN :

Ý khởi mà sức yếu, đó là khí suy. Sức dư mà lòng sợ trở-ngại, đó là thiếu gan mật. Lúc khí đã suy, gan mật đã mất, thì trí dũng cũng hết mà không thể dùng. Cho nên cần phải lập thế để luyện khí, coi nhẹ thắng-lợi để luyện mật, bày tỏ lòng mình để luyện tình, tập-tành để luyện trận.

151. – KHÍCH-LỆ :

Khi khích-lệ quân-sĩ, chẳng nên nhờ cậy vào pháp-luật. Danh-vọng được thêm thì kẻ cương-dũng phấn-khởi. Đem lợi-lộc mà

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/lasodalas
http://nhbapprogramming.blogspot.com

dẫn-dụ thì kẻ nhẫn-nại, quả-quyết sẽ phấn-khởi. Dùng thế-lực mà bức-bách, lấy nguy-nạn mà vây hãm, dùng xảo-thuật mà lừa dối thì kẻ nhu-nhược cũng phấn-khởi. Nếu tướng biết thi ân, thị uy thì lòng quân hòa-hiệp, việc mưu-đồ sẽ thành-tựu, ắt là sĩ-tốt trong ba quân sẽ giống như rồng cọp rình mồi, khi gặp địch thì khắc-chế ngay mà lại có thể lập thế giúp oai nêu cao tiết-khí, nếu có thua chạy cũng không mất nhuệ-khí, tuy gặp nguy-nạn vẫn không sờn lòng, như thế bất kỳ ai, ở lúc nào cũng được phấn-chấn.

152.— PHÁP-LỆNH :

Ràng buộc ngựa thì lấy giàm mà đóng vào đầu, muốn ràng buộc binh-sĩ thì dùng *pháp-lệnh*. Cho nên muốn hợp thiên-hạ thì không thể bỏ pháp-luật. Nhưng phải thi ân trọng-hậu rồi mới có thể thi-hành pháp-luật. Hình-phạt phải thi-hành rồi sau mới lập uy được. Như thế kẻ giỏi dùng binh lấy tiêu-chuẩn *được, thua* để định *công, tội*, biết rõ ai *đánh*, ai *chạy* để cứu-giúp kẻ tổn-thương. Giết một người mà mọi người khiếp uy, phạt kẻ hèn nhát, chém kẻ thất-bại, mà quân-sĩ càng thêm phấn-khởi. Đứng nghĩ lặng-lẽ như núi-non, chuyển-động mau lẹ như băng đổ, khiến cho quân-sĩ không dám khinh-lờn phép-tắc, cho nên chỉ thắng-lợi mà không thất-bại.

153.— DÙNG TÀI :

Than tiếc rằng trời khó sinh nhân-tài mà có kẻ sĩ trí-mưu đến nhờ vả lại không được trọng-dụng, có tướng chịu đi đánh địch mà ta lại ngăn cản.

154.— LO NGHĨ ĐẾN QUÂN-SĨ :

Kẻ làm tướng phải hỏi thăm việc hư-hại, chẳng bao giờ sai khiến mà không thông-cảm, đó là cách lo nghĩ bậc nhất đến quân-sĩ. Khi quân-sĩ phải mang giáp trụ trải nắng dầm sương, đói

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedatas
http://mba-programming.blogspot.com

khát thiếu-thốn, thân-thể bị thương-tích mà chẳng dám than khổ, gặp cơn hiểm-nạn mà chẳng dám kêu mệt, cho nên kẻ giỏi dùng binh chẳng để quân-sĩ của mình bị địch vây hãm, ai theo thì dùng, ai bỏ thì giết, đó là cách lo nghĩ bậc hai đến quân-sĩ.

155.— NHUỆ-KHÍ :

Nuôi uy thì quý ở sẵn có, ứng-biến thì quý ở mưu cao. Hai quân đang đánh nhau, nghe hô một tiếng mà phấn-khởi, đó chỉ nhờ *nhuệ-khí* mà thôi. Quân địch đông-đảo đánh tới dữ-dội, còn ta ít quân mà tới ngăn chặn chúng được, đó cũng là nhờ *nhuệ-khí*. Giữa đám quân địch, quân ta ra vào, lui tới, xông xáo dọc ngang được, đó là nhờ *nhuệ-khí*. Tướng kiêu-dũng, mạnh-mẽ, dữ-tợn, đó là tướng có *nhuệ-khí*. Như gió, như mưa, làm rung chuyển núi rừng, đó là có *nhuệ-khí*. Tướng đánh tới dữ-dội, quân nhảy tới xông-xáo, đó là tướng, quân đều có *nhuệ-khí*. Dùng nhuệ-khí không đúng chỗ thì vấp ngã, không có nhuệ-khí thì suy. Có cơ-trí mà có thể chu-toàn, phát ra mà thân về được thì nhuệ-khí không bao giờ hết.

156.— PHÉP CHIẾN-ĐẤU :

Phép chiến-đấu là so-sánh đạo nghĩa, lập tốt ngũ, định hàng cột, chỉnh-đốn đường ngang lối dọc, xét danh thực. Khi đứng mà đi tới thì cúi xuống, khi ngồi mà đi tới thì quỳ gối. Sợ thì sắp cho dày, thấy nguy-hiểm thì ngồi xuống. Ở xa mà nhìn thì không sợ, ở gần đừng nhìn thì không tan rã. Dưới ngôi vua, quân hai bên trái phải bỏ giáp ngồi xuống, thong-thả thề nguyền.

157.— HỔ-BÔN :

Trong một toán quân, ắt có hạng *hổ-bôn* (dõng-sĩ) có sức gánh nổi vạc, khoẻ chân chạy hơn ngựa nhung, đều đủ sức giựt

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://nba-programming.blogspot.com

cờ giết tướng. Nếu được như thế, nên chọn riêng họ ra để mà thương yêu quí mến họ, đó gọi là *quân-lệnh*. Chia họ ra năm thứ binh, có *tài-năng*, có *sức mạnh*, có *sức khoẻ*, *nhanh-nhẹn*, *nuôi chí nuốt địch*. Ban thêm phẩm-tước cho họ, để họ quyết thắng, chăm nom cha mẹ vợ con của họ, thưởng để khuyến-khích họ, phạt để họ sợ uy, đó là phép bày trận vững-chắc, có thể gìn-giữ lâu dài. Biết xét liệu việc ấy thì có thể dấy binh gấp bội.

158.— CONG THẮNG :

Võ-Hầu nói rằng : Biết trước được cái kế cong thẳng thì sẽ thắng, đó là phép tranh giành.

159.— HIỆU-LỆNH :

Sách *Quân-Chính* nói rằng : Nói mà không nghe nhau nên mới bày ra chiêng trống. Nhìn nhau mà không thấy nên mới bày ra cờ-xí. Mọi người đã chuyên-nhất nên kẻ mạnh-dạn không được tiến tới một mình, kẻ khiếp-sợ không dám đi lui một mình, đó là phép sử-dụng số đông vậy.

160.— ĐIỀU TRÔNG MONG :

Năm điều trông mong :

— Mong sĩ-tốt được tráng-kiện ;

— Mong cung tên bắn trúng ;

— Mong tập-luyện dao, dáo được tinh-thục ;

— Mong bộ ngũ bày trận được hợp độ ;

— Mong dùng chiêng trống cờ xí cho đúng tiết.

Không được làm điều gì bậy-bạ vô-ích. Cho nên nếu không trông mong ở công việc thì cóthể trông mong thắng trận được sao ?

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/posedales
http://mba-programming.blogspot.com

161.— PHÂN CÔNG :

Theo phép giao-chiến thì kẻ ngắn cầm mâu-kích ; kẻ dài cầm cung nỏ ; kẻ mạnh cầm cờ-xí ; kẻ đạn cầm chiêng trống ; người yếu làm việc vặt-vạnh và nuôi ăn ; người trí làm chủ mưu ; hàng xóm nương nhau ; các đội *thập* và đội *ngũ* che-chở nhau.

162.— CHIÊNG TRỐNG :

Nghe một tiếng trống thì sắp binh chỉnh-tề ; nghe hai tiếng trống thì tập trận ; nghe ba tiếng trống tùi đi ăn ; nghe bốn tiếng trống thì làm việc nghiêm-chỉnh ; nghe năm tiếng trống thì vào hàng ; nghe trống và chiêng cùng đánh mấy lần rồi mới đưa cờ lên.

Redistributed @Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mba-programming.blogspot.com

QUÂN-LỄ và THƯỞNG PHẠT

163.— LỄ-NGHI :

Muốn trị quân thì dùng lễ và giữ đầu cán trong tay mình. Theo phép trị quân thì nhỏ hay lớn đều phải giữ *lễ-nghi*, lòng biết đủ phải thực-hành ra. Trị quân mà không nhờ vào lễ-nghi thì kẻ trợ-tá sẽ xúc-phạm tướng-súy, tướng-súy sẽ xúc-phạm thiên-tử, do đó sinh ra các việc họa-hoạn. Quyền-bính tối cao không thể không ở trong tay mình. Nếu quyền-bính rơi vào tay kẻ dưới thì trên dưới có thế-lực bằng nhau, trên chẳng sai-khiến được dưới, dưới chẳng trình-bẩm người trên, đó là bởi quyền-bính tối cao không ở trong tay mình. Đời *Hậu-Đường* quân-sĩ giết Tiết-Độ-Sứ rồi giành luôn chức-vụ của người bị giết.

[Gần đây nhà *Trịnh* suy yếu không kiềm-chế được người dưới, quân-sĩ sinh kiêu-căng đem đến cảnh loạn-vong, trường-hợp này cũng giống như trường-hợp trước. (1).]

164.— SĨ-KHÍ :

Trao kiếm dấy binh, giết trâu bò đề đãi quân-sĩ, an-ủy và khích-lệ sĩ-tốt thì sĩ-khí sẽ tăng gấp bội. Nên trọng thưởng công-lao giữ-gìn biên-giới.

165.— GHI CHÉP CÔNG-LAO NHỎ-NHẶT :

Nghe giặc xâm-phạm biên-giới, bọn gian bèn âm-mưu làm loạn. Bậc nhân-thần phụng-mệnh ra quân để chỉnh-đốn vương-quốc, bảo-tồn vương-nghiệp, lập công-trạng lớn-lao. Binh-pháp nói rằng : *Công-lao nhỏ-nhặt* mà không được ghi chép thì chẳng nên thưởng công-lao ngoài biên-giới.

(1) Đoạn này do người đời sau thêm vào, nhắc tới loạn « *kiêu-binh* » thời *Trịnh-Khải*.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violetvioletales.blogspot.com
http://mba-programming.blogspot.com

166.— MIỄN LỄ-NGHI CHO QUÂN-SĨ :

Trong quân thì sáng sức mà tiến lên, trong hàng ngũ thì thi đua lấy thành-quả. Mang giáp trụ thì không lạy, ngồi binh-xa thì không làm lễ. Nên việc thì chẳng để sai chệch, gặp cảnh nguy-nan chẳng sờn lòng. Cho nên *lễ-nghi* và *phép-tắc* là bề ngoài và bề trong, *văn* và *võ* là tay trái và tay phải.

167.— TIẾP ĐÓN BỀ TRÊN :

Nếu bề trên đi kiệu mà đến, thì đạo tôi con là phải giết trâu bò, rót rượu mà đãi-đằng trăm quan, há dám vin cớ có giặc mà thiếu lễ với bậc vua, cha hay sao ?

168.— TRỄ-NÃI, ĐÀO-NGŨ :

Lính đến trại của đại-tướng trễ sau tướng và lại-sĩ một ngày thì cha mẹ vợ con cũng mang tội như nhau. Lính trốn về nhà một ngày mà cha mẹ vợ con chẳng bắt nộp hay không báo-cáo thì mang tội như nhau.

169.— BỎ RƠI ĐỒNG-NGŨ :

Ham đánh mà quên cả tướng-súy và lại-sĩ hay là tướng-súy và lại-sĩ bỏ rơi quân lính mà chạy trốn một mình thì phải đem chém hết.

Lại-sĩ trước bỏ lính mình mà chạy, lại-sĩ sau chém được lại-sĩ trước và giữ lính lại thì được trọng thưởng.

170.— LIÊN-ĐỚI TRÁCH-NHIỆM :

Ba quân đang đánh lớn, nếu đại-tướng chết mà có trên 500 quân theo lại-sĩ không chịu liều chết đánh lại quân địch thì phải chém hết ; các quân lính theo hầu gần đại-tướng ở giữa trận cũng phải chết chém. Ngoài ra các sĩ-tốt có công-trạng phải bị giáng xuống một cấp ; sĩ-tốt không có công-trạng phải đi lính thú ba năm.

Redistributed @ Thương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mbo-programming.blogspot.com

Trong một *ngũ* có người thất-lạc hay chết mà không lấy được thây, thì mọi người trong ngũ đều mất hết công-trạng ; nếu tìm được thây thì xá tội hết thảy.

171.— BA THẮNG-LỢI :

Nay dùng pháp-luật để trừng-trị sự bỏ trốn, ngăn-ngừa sự giảm quân-số, đó là thắng-lợi thứ nhất của việc binh.

Thập và *ngũ* và nối liền nhau. Khi chiến-đấu, lính và lại-sĩ cứu nhau, đó là thắng-lợi thứ hai của việc binh.

Tướng giữ uy-võ, lính giữ tiết-độ, hiệu-lệnh tín-thực, đánh hoặc giữ đều thành-công, đó là thắng-lợi thứ ba của việc binh.

172.— LỆNH NGĂN CẤM QUÂN-SĨ :

Nghe rằng người xưa trị quân, khi trời mưa, trong quân có người lấy của dân một cái nón để che đầu thì người ấy phải bị chém đầu để rao cho mọi người biết. Huống là chặt phá cây-cối, dẫm nát ruộng nương của dân, phá-hủy nhà cửa của dân, gian-dâm trộm cắp, chặt đầu của binh-sĩ chết (?), giết con trai của giặc, làm nhục vợ của giặc, thậm chí giết thường-dân bừa-bãi rồi chặt đầu bảo là đầu giặc, như thế lý trời chẳng dung, phép vua chẳng tha. Ai mang tội ấy thì sẽ bị xét-xử theo quân-pháp.

173.— THƯỞNG NGƯỜI NHỎ, PHẠT NGƯỜI LỚN :

Tướng lấy việc giết người lớn làm uy, thưởng người nhỏ làm sáng-suốt. Bởi vì giết người đang ở địa-vị quí-trọng, đó là hình-pháp cực nghiêm vậy. Thưởng cho tới kẻ chăn trâu, giữ ngựa, đó là sự tưởng-thưởng thông-suốt tới người dưới. Do đó mà tướng-súy xây-dựng được uy-tín cho mình.

174.— DÙNG NGƯỜI :

Lính chưa thân-thiết với mình mà đã phạt chúng thì chúng

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://vietnetbooks.com
http://nba-programming.blogspot.com

không phục ; nếu chúng không phục thì khó dùng. Khi lính đã thân-thiết với mình mà sự trừng-phạt không thi-hành thì cũng không dùng được. Cho nên lấy *văn* mà sai-khiến chúng, lấy *võ* mà sửa trị chúng, đó là phép dùng người. Mệnh-lệnh mà mình đã tự thi-hành rồi đem ra dạy dân thì dân sẽ phục ; mệnh-lệnh mà mình tự thi-hành rồi đem ban-bố cho dân thì sẽ được hợp ý.

Redistributed @Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mba-programming.blogspot.com

MẠC - HẠ

175.— CHỌN LỰA NHÂN-VIÊN CHO MẠC-PHỦ (BỘ TƯ-LỆNH) :

Chọn hai người coi việc *thiên-văn* : Xem sao, xem lịch, xét phong-thổ, khí-hậu, chọn ngày giờ, quan-sát các việc thiên-tai quái-dị.

Chọn hai người coi việc *địa-lợi* : xét hình-thế đất-đai lợi-hại, xa gần, khó dễ.

Chọn hai người coi việc *binh-pháp* : giảng-luận binh-pháp, luyện-tập việc binh.

Chọn hai người coi việc *thư-toán* (kế-toán) : ghi chép lương-hướng, quân-số, khí-giới.

Chọn hai *y-sĩ* : để điều-trị quan quân

Chọn ba *du-sĩ* (điệp-viên hay thám-tử) : để làm việc gián-điệp tuần thám.

Chọn bốn người coi việc *thư-từ* (công-văn) : để soạn-thảo các từ, trát, chương, sớ, viết các bài tấu, biểu.

176.— DÙNG PHÉP KỲ (TRÁI VỚI PHÉP CHÍNH) :

Cầm quân mười vạn, biết bao nhiêu là sĩ-tốt phải chết vì xông pha nguy-hiểm, cho nên không thể dùng phép *kỳ*.

Đem quân đi đường ngàn dặm, gặp biết bao nhiêu là gián-điệp tài-nghề thần-diệu nên cũng không thể dùng phép *kỳ*.

Ta xem các nhà chuyên dùng phép *kỳ*, hễ mưu-kế lập sẵn rồi thì thành-công, còn nếu gặp đánh bất ngờ thì phải thất-bại, thực có trường-hợp như thế.

Redistributed ©Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mba-programming.blogspot.com

Há chẳng phải quân cảm-tử chẳng giúp tướng-súy, giản-điệp chẳng được tưởng-thưởng công-khai ! Ân-huệ đã cảm-động được lòng người, nghĩa-khí đã kết thành, thế mà thường phải lo sợ rằng không được, huống hồ là tướng-súy chẳng từng-trải gian-lao, huống hồ là lương-hướng không sẵn-sàng, bấy giờ gặp lúc cấn-kíp, nháy mắt còn chưa kịp, dẫu có dùng phép *kỳ*, đâu có thể mình tự dùng được hay sao ?

177.— DÙNG NHÂN-TÀI :

Bậc vương-giả có nhiều người làm tay chân, tai mắt ; bậc đại-tướng có lắm kẻ làm vây cánh giúp rập. Cho nên quân-đội dùng nhân-tài giống như triều-đình.

Có hạng *trí-sĩ* (kẻ sĩ có mưu-trí) coi việc tham-mưu, việc tán-hoạch, việc mưu-lược, dùng ngay dưới trướng để quyết-định việc quân-cơ.

Có hạng *dũng-sĩ* (kẻ sĩ mạnh-dạn) như là kiêu-tướng, kiện-tướng, mãnh-tướng, .. chuyên lo việc quyết-chiến, xung-đột, dẫn quân đảm-đương các việc nguy-hiểm trước mọi người.

Có hạng *thân-sĩ* (kẻ sĩ thân-cận) như là tư-tướng, ốc-tướng, nha-tướng, cốt để hầu gần ở hai bên mình, tuyên-bố mệnh-lệnh, nắm giữ cơ-quyền.

Có hạng *thức-sĩ* (kẻ sĩ biết rộng), hiểu trận-nghi, biết biến-hóa xem cảnh-khí, thăm dò mây, nước, gió, mưa, xét đất-đai, thấy rõ địch-tình, biết được điều sâu kín, nhỏ-nhặt, quyết-định việc quân tới, lui, ngừng nghỉ.

Có hạng *văn-sĩ* (kẻ sĩ văn-học) thông-suốt việc xưa nay, hiểu rõ dịch-lý, giữ-gìn nghi-tiết, soạn-thảo các tờ hịch sớ, từ, chương...

Có hạng *thuật-sĩ* (kẻ sĩ biết pháp-thuật) thông-thạo các việc

Redistributed @Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://nbaprogramming.blogspot.com

thần-linh, âm-dương, ngày giờ tốt xấu, bói toán, pháp-thuật, để làm lợi cho mình, tổn-hại cho địch ;

Có hạng *số-sĩ* (kẻ sĩ coi về toán số) coi sổ-sách kế-toán, quân-số, việc bổ-dụng, thăng-thưởng, quân-nhu,...

Có hạng *kỹ-sĩ* (kẻ sĩ khéo-léo) như kiếm-khách, cảm-tử, giỏi việc trộm cướp, giỏi việc du-thuyết, gián-điệp, ra vào thành-lũy của địch một cách dễ-dàng,...

Có hạng *nghệ-sĩ* (kẻ sĩ có nghề riêng) lo về tiền của, khí-cụ, đào hào rãnh, tu-bổ vật hư-hỏng, sáng-chế các máy-móc lạ-lùng, v.v...

Ngoài ra, mỗi người đều có biệt-tài, thí-dụ như cười đùa, nhảy múa, chơi mắng, ca hát, nấu nướng, giả dạng, chạy nhanh...

178. – TRÍ VÀ LỰC :

Trời sinh ra người, nếu khí tụ tại trung-hư thì sinh ra *trí-tuệ* ; nếu khí tan ra bốn tay tay chân thì *mộc-mạc*. Mộc-mạc thì có nhiều sức. Kẻ trí thì yếu-ớt. Những kẻ trí dũng kiêm-toàn ở trên đời không có nhiều. Cho nên ai hơn được một trăm người thì đứng đầu một trăm người ; ai hơn được một ngàn người thì đứng đầu một ngàn người. Hơn một ngàn người thì thành một *quân*. Ai có tài ứng-biến hợp với thời-cơ, có thể đương đầu với một cuộc tấn-công thì đủ sức làm trưởng-quân (cầm đầu một quân). Quân có lúc bị cô-đơn, sai-khiến tướng-quân ắt mong dùng lấy một mình, cho nên nếu giỏi dùng nhân-tài thì kẻ trợ-tá cũng có thể làm đại-tướng.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://sjoret.vn/losedtales
http://nbo-programming.blogspot.com

BINH - CỤ

179.— CÔNG-DỤNG CỦA MỌI ĐỒ VẬT :

Móc, dùi dùng để làm đất ;

Búa, rìu, dao, cưa dùng để làm cây gỗ ;

Thợ rèn dùng để làm đồ kim-chất ;

Trâu ngựa dùng để chuyển-vận ;

Gà chó dùng để dò xét ;

Thợ may dùng để may áo tận ;

Thuốc men dùng để chữa bệnh ;

Chông gai để phòng lót đường bày giặc ;

Giày da để phòng chạy gấp ;

Lương khô để phòng thiếu thức ăn.

180.— TẬP VOI :

Hễ voi thấy các vật phóng hỏa, nghe tiếng pháo nổ thì chạy, hễ chạy thì không ai có thể ngăn chặn được, nên rất khó dạy. Cho nên phải đào một hố sâu chừng năm thước, để lùa con voi xuống đấy rồi dùng vật phóng hỏa để tập cho quen. Voi tuy rất sợ hãi nhưng không thể trốn được.

181.— PHÉP DỤ BẮT NGỰA GIẶC :

Ngày xưa đời Hậu-Đường, *Sử-Tư-Minh* làm phản. Hắn có một ngàn ngựa hay, mỗi ngày đem ra sông Hà-Chữ mà tắm rửa, cứ làm tuần-hoàn như thế để tỏ rằng mình có nhiều ngựa.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mba-programming.blogspot.com

Lý-Quang-Bật khiến tìm trong năm quân trăm ngựa đực, đánh vào đầu chúng ở trong thành, chờ khi ngựa giặc đến sông Hà-Chữ, thì cho ngựa của mình đi ra hết. Đàn ngựa hí mãi không thôi. Ngựa giặc nghe tiếng hí bèn bơi qua sông đi vào hết trong thành.

182.— HỎA-TIỄN :

Hỏa-tiễn có thế rất mạnh, quân địch sợ nó hơn là cung nỏ. Nếu chế hay, mỗi chiếc có thể bắn xa sáu, bảy trăm bước. Phải nện thuốc súng chừng ba vạn cái mới dùng được ; đầu trên dùng chất mồi lửa chừng hai phần mười.

Gặp trường-hợp hỏa-tiễn quá mạnh mà buồm chiếu quá mỏng, hỏa-tiễn bắn vào thì xuyên lút qua mà đi luôn thành thử không cháy được. Nếu sợ đi xuyên qua luôn thì cách miệng chừng hai, ba tấc, ta gắn một chữ thập bằng tre để chặn nó lại. Chỗ tre và sắt tiếp nhau, người ta dùng dây vấn và sơn một lớp sơn cho kín. Dưới lớp sơn có thể dùng linh-hoa để ngăn khí ẩm-thấp. Ở phương nam người ta dùng tới ba trăm chiếc cho vào một ống, gọi là *oa-phong* hay *hỏa-lung*. Dùng chín chiếc thì gọi là *cửu-lung-đồng*. Thứ nhỏ gọi là *dũng-tiễn*.

Có thể ngồi trên ngựa mà phóng hỏa-tiễn.

183.— HẦM CHÔNG GAI DÙNG ĐỂ BẪY NGỰA GIẶC :

Đào hố vuông sâu chừng bốn thước, rồi đặt chông gai ở dưới, mặt trên gác cây, phủ cỏ và đất cho bằng phẳng như là đất hoang. Nếu giặc xông vào đánh dinh-trại thì sẽ sụp vào hố chông ấy. Người và ngựa của giặc bị thương sẽ bị phục-binh của ta bắt giữ.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://vietcyvlopedia.net
http://mha-programming.blogspot.com

HIỆU - LỆNH

184.— QUÂN-LỆNH :

Một khi *hiệu-lệnh* được phát ra, ba quân đều chấn-động sợ-sệt.

Nghe trống thì tiến, nghe chiêng thì dừng,

Nghe súng bắn thì đứng dậy, nghe chuông đánh thì ăn.

Nghe đánh phẫu thì ráng sức, thấy vẫy cờ thì chạy mau.

Gặp mưa không núp, gặp nóng không cởi giáp.

Mệt không buông khí-giới.

Thấy nguy-nan không trở lui.

Gặp tiền của không lấy.

Hãm thành không giết bừa-bãi.

Có công-trạng không khoe-khoang.

Dong ruổi thì lặng-lẽ.

Bị đánh cũng không rúng động. Bị chấn-áp cũng không sợ-hãi.

Bị đánh úp không bỏ chạy, bị đánh cắt ngang mà không phân-tán.

Đó gọi là binh *nghiêm-chỉnh*.

185.— VIỆC QUẤY :

Thánh-hiền không thấy sai quấy thì miễn lỗi, binh-pháp không thấy sai quấy thì ghi công. Cho nên kẻ giỏi dùng binh thì thi-hành đối-trá trái ngược, dấy nghịch, lấy bậy.

Redistributed @ Truong Minh Chiến
http://vioet.vn/losedtales
http://mpa-programming.blogspot.com

Trời luân-hành theo thời ; quỷ-thần mượn thời mà hành-động ; mộng-mị cũng theo thời mà hiện ra ; các vật lạ cũng theo thời mà sinh ra ; câu ca-dao, lời sấm cũng theo thời mà nói ; mọi việc sắp-đặt cũng theo thời mà chia riêng ; tiếng lời cũng theo thời mà phát-biểu.

Khuyến-khích lòng quân, ngăn-trở khí-thế của địch, khiến người không thể liệu-lường. Luân-chuyển trừ bỏ điều quấy rồi lại dùng điều quấy. Vả lại điều hư quấy, ngay thẳng nhờ cậy vào nó thì không đủ, dả-dối mượn dùng nó thì thường có dư.

186.— DÙNG PHỤ-NỮ :

Thường nghe bậc đại-tướng ngày xưa cũng từng nhờ cậy vào *sự mềm yếu của phụ-nữ*. Khi dùng *văn* thì khiến cho giặc vui chơi sướng-khoái, khi dùng *võ* thì cỡi xe chinh-đấu, cứu-nạn giải-nguy, tùy-cơ ứng-biến, đều có lợi cả.

187.— DÙNG VĂN ĐỂ DẠY ĐIỀU-ƯỚC CẤM-LỆNH :

Nghề vẽ chuyên luận về tánh *dũng*, nhưng cáo, hịch,... thì cần *văn*. Có khi một lời nói mà có thể cứu nước, làm cho quân giặc phải đầu hàng. Sĩ-tốt thì ít biết văn-chương, chữ nghĩa. Bởi thế cho nên khi nhàn-hạ nên buộc sĩ-tốt tập hò, tập hát, truyền tai nhau các điều-ước, cấm-lệnh, các bài chiếu giảng-giải các điều nghĩa-dũng và cái đạo của quân-tử, của nho-sĩ, tức là *chẳng làm tổn-hại người bề trên*. Đó là binh-pháp vậy.

188.— BAN-BỐ HIỆU-LỆNH :

Con người lấy *tâm* mà định *lời* ; định *lời* để ra *lệnh*. Bởi thế nên phấn-khích tánh hào-hùng, mưu-lược, nói lời cứng-cỏi, mạnh-mẽ, giữ lòng sắt đá, chịu trải phong-sương, sau đó mới ban-bố hiệu-lệnh, lập quân-pháp nghiêm-minh.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://viphet.vn/losedatses
http://nba-programming.blogspot.com/

Trước ba ngày, treo lệnh tại quân-môn, khiến viên quan *quân-chính* cầm bảng tuyên-bố giữa sáu quân. Nếu có ai trái lệnh thì khiến quan quân-chính tập-họp quân-nhân, rồi theo lệnh mà hành hình để cho sáu quân đều biết rõ.

189.— TRỪNG-PHẠT KẺ PHẠM QUÂN-LỆNH (QUÂN-PHÁP) :

Khi bậc đại-tướng-quân đã nhận mệnh, cầm hết quyền chinh-chiến trong tay, làm lễ khao quân xong rồi mới ban bố mệnh-lệnh. Ai trái lệnh sẽ bị giết.

Nghe trống mà không tiến, nghe chiêng mà không dừng, thấy đưa cờ lên mà không đứng dậy, thấy hạ cờ mà không nằm nấp, đó là quân *bội-nghịch*, phải chém chúng.

Nghe gọi tên mà không đáp, được vời mà không tới, hoặc tới mà trễ nãi, cử-động sai qui-luật, đó là quân *ngạo-mạn*, phải chém chúng.

Ban đêm thì khảo chuyện gian-dối, thường biếng nhác không hăng-hái, trù tính sai-lầm, hiệu-lệnh không rõ-ràng, đó là quân *lười biếng*, phải chém chúng.

Thường nói lời oán-vọng, không được thưởng thì giận hờn, được chủ-tướng dùng thì tỏ ra cứng đầu khó trị, đó là quân *ngang dọc*, phải chém chúng.

Tự xưng tên họ phẩm-chức mà cười nói, như là trên mình chẳng có ai, bị ngăn-cấm vẫn không chừa, đó là quân *kiêu-căng*, phải chém chúng.

Giữ khí-giới mà để cung nỏ đứt dây, tên thì thiếu mũi hay thiếu lông đuôi, kiếm kích thì đùi lụt, cờ xí rách nát, đó là quân *lừa dối*, phải chém chúng.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtoles
http://mba-programming.blogspot.com

Nói lời dối trá bày đặt việc quỉ thần, mượn chuyện mộng-mị, phỉnh gạt lại-sĩ, đó là quân *yêu-nghiệt*, phải chém chúng.

Đến nơi nào thì phá-phách nhân-dân, hãm-hiếp phụ-nữ, đó quân *gian-tà*, phải chém chúng.

Miệng lưỡi sắc bén, hay bàn phải trái, gieo oán giữa các lại-sĩ, khiến họ chẳng hòa-hiệp, đó là quân *dèm-pha*, phải chém chúng.

Trộm tiền của người để làm của mình, đoạt thủ-cấp của người khác để giành công-lao về phần mình đó là quân *trộm cắp*, phải chém chúng.

Khi tướng-quân tụ-họp để bàn mưu, mà đến gần trướng để nhìn trộm, nghe trộm sự-tình, đó là quân *dọ-thám*, phải chém chúng.

Khi nghe được mưu-kế và hiệu-lệnh của quân mình, mà bắn tiếng ra ngoài để địch-quân nghe được, đó là quân *bội-phản*, phải chém chúng.

Khi được sử-dụng, mà câm miệng chẳng đáp, gục đầu ủ-rũ, làm ra vẻ khó nhọc, đó là quân *hèn yếu*, phải chém chúng.

Chẳng giữ hàng ngũ, tranh giành trước sau, nói-năng ồn-ào chẳng theo cấm-lệnh, đó là quân *lộn-xộn*, phải chém chúng.

Giả vờ bị thương hoặc mang bệnh để tránh việc khó nhọc, giả vờ cứu giúp kẻ thương-vong để lần xa, đó là quân *dối-trá*, phải chém chúng.

* * *

Khi giữ tiền của, đến lúc ban thưởng lại tây-vị những người thân-thuộc khiến cho lại và tốt hơn oán nhau, đó là quân *thối-nát*, phải chém chúng.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://viplet.vn/losedtales
http://mba-programming.blogspot.com

Thấy giặc mà không xét, xét giặc mà không biết rõ, giặc động mà nói không, giặc không động mà nói có, giặc nhiều mà nói ít, giặc ít mà nói nhiều, đó là quân *lâm lạc*, phải chém chúng.

Tại chốn đồn trại, chẳng phải lúc khao quân mà bày ra uống rượu, đó là quân *phóng-đãng*, phải chém chúng.

Khi pháp-lệnh trên đã lập xong, trong lại-sĩ có ai phạm phép thì cứ theo phép mà xử chém.

190. – DÙNG BINH TRÊN TÁN-ĐỊA (ĐỊA-PHẬN CỦA MÌNH) :

Quân địch vào sâu trong nước ta, mà thành quách chưa hoàn bị, cỏ lương thiếu-thốn, cố thủ thì không lợi. Bên ta nên hẹn nhau quyết chiến, còn nếu sợ-sệt mà thối lui thì ắt chết. Ai bắt được gì, lấy được gì thì ban thưởng. Ai làm tướng quay lui cũng đem chém ; gặp địch mà thân không định, số-mục thay đổi cũng chém ; có sắc mặt lo buồn, nghiêng-ngả nhìn nhau mà nháy mắt bỏ-bê chiêng trống chẳng ứng-đối, đều phải chém hết. Được một thủ-cấp cũng trọng thưởng, như thế mới có thể dùng binh trên tán-địa (1) được.

191. – THƯỞNG PHẠT THEO LỄ-NGHI :

Nếu bậc đại-tướng dùng lễ-nghi để thi-hành việc thưởng-phạt thì sĩ-tốt không hờn oán mà mọi người sẽ lo sợ.

Một là các điều quân-lệnh phải thật nghiêm-khắc khi ra quân lần đầu để cho tai mắt quân-sĩ phải thấm-nhuần, khiến chúng phải tránh né không dám phạm vào.

---

(1) *Đất ly-tán* (tức là ở trong nước mình). Xem Tôn-Ngô binh-pháp do Lê-Xuân-Mai phiên-dịch.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://viorst.unlosedales.
http://mba-programming.blogspot.com

192.— XỬ CHÉM :

Một là giả vờ có bệnh, có ý muốn trốn. Đi nửa đường rồi bỏ trốn, thì phải chém.

Một là cướp tiền-của của nhân-dân và hiếp dâm phụ-nữ, thì phải chém.

Một là đào bới mồ-mả để lấy tiền của thì phải chém.

Một là tự ý vào các đền, miếu để lấy các đồ vật thì phải chém.

Một là ngầm giao-thiệp riêng với quân địch, làm tiết-lậu quân-cơ thì phải chém.

Một là bỏ đội ngũ, tự ý vào nhà dân mà ngủ nghỉ, thì phải chém.

Một là trong đêm vô cớ la-ó khiến cho quân-sĩ lo sợ, thì phải chém.

Một là trong đêm đốt lửa không cẩn-thận làm cháy dinh-trại thì phải chém.

Một là canh giữ, tuần-phòng sơ-suất để quân địch thừa cơ lẻn vào thì phải chém.

Một là tự ý giết tướng và lính đến đầu hàng, thì phải chém.

Một là làm cho cha con, chồng vợ của tướng và lính đến đầu hàng phải xa nhau thì phải chém.

Một là hiếp-bức nhau, đánh nhau đến nỗi chết người thì phải chém ; quản-viên cũng bị phạt.

193.— ĐÁNH ĐÒN :

Một là cướp tiền của, chọc phá phụ-nữ thì phải đánh nhiều bằng gậy.

Redistributed @Trương Minh Chiến
http://violet.vn/loseltales
http://nao-programming.blogspot.com

Một là chưởi bới nhau, trái với quân-lễ thì phạt đánh bằng gậy.

Một là trên dưới tranh-giành nhau làm mất thứ-tự thì phải đánh nhiều bằng gậy.

Một là nhận riêng rượu và thức nhắm đến nỗi ăn nhằm thuốc độc của quân địch thì quản-viên chịu trọng tội.

Một là giao-thiệp riêng với thầy phù-thủy, thầy bói, đồng cốt, bày đặt ra việc họa phúc, gieo nghi-ngờ trong quân-ngũ, thì phạt đánh bằng gậy.

Một là say rượu, nói bậy, chẳng giữ vị-thứ, chờ tỉnh rượu xong sẽ đánh bằng gậy và giảng-luận cho nghe.

Một là phá-phách nhà cửa của nhân-dân, bẻ hái hoa quả thì phạt đánh bằng gậy.

194.— KHẨU HIỆU :

Một là phát hiệu-lệnh : Buổi chiều trong quân-ngũ hãy xét chung các nhân-viên. Tề-hầu, Tham-tán tới biên lãnh khẩu-hiệu. Mỗi canh đổi một khẩu-hiệu. Một khẩu-hiệu có hai chữ. Hỏi chữ này thì phải đáp chữ kia. Thí-dụ : Hỏi *võ* thì đáp *cường*, hỏi *dũng* thì đáp *an*.

195.— ÁM-HIỆU :

Quân đi mà không thông-đồng với nhau, ắt những nhóm bị phân chia không thể kết-hợp với nhau, những nhóm ở xa không

Redistributed @Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mba-programmag.blogspot.com

thể cứu-ứng, đây đó đâu có thể hiểu nhau được, đó là đường lối thất bại. Nhưng thông-đồng với nhau mà không kín-đáo thì ngược lại bị địch mưu-toan phá-hoại. Cho nên nếu không dùng chiêng, cờ, không dùng ngựa chạy mang lệnh-tiễn, không đốt lửa, phun khói, thì lấy gì mà thông-báo những việc kinh-động cấp-bách ?

Hai quân gặp nhau thì nên dùng ám-hiệu để liên-lạc với nhau ; đi xa nhau ngàn dặm thì liên-lạc bằng thư trắng (không đọc được) viết bằng chữ không ra chữ, dùng lời văn không hiểu được, không viết trên giấy. Kẻ mang thư cũng không hiểu gì, dầu có tìm-tòi cũng không suy ra gốc tích. Thần-diệu thay ? Thần-diệu thay ! Hoặc bị địch ngăn cách, hoặc bị mất liên-lạc, hoặc ở quá xa không kịp gặp nhau, ắt phải dùng cơ-mưu để thông tin theo cách trên.

196.— HIỆU-LỆNH LÀ GỐC :

(Ngày xưa) *Vũ-Vương* hỏi rằng : Nếu binh của ta bị phân ra ở nhiều nơi, muốn chúng tụ-hội đúng kỳ-hạn, phải làm thế nào ?

Thái-Công đáp : Theo phép dùng binh thì ba quân đông-đảo phải biết cách biến-hóa phân-hợp. Bậc đại-tướng trước hết phải định chỗ đánh và ngày đánh rồi mới truyền hịch cho tướng sĩ biết ngày hẹn đánh thành vây ấp, phải tụ-hội nơi nào, ngày đánh phải nói rõ, giờ khắc phải đúng-đắn. Đại-tướng lập dinh, bày trận, xây dựng viên-môn, dọn đường để chờ tướng-sĩ tới, xem thử ai tới trước, ai tới sau. Ai tới trước hẹn thì thưởng, ai tới sau hẹn thì chém, như thế xa gần đều chạy lại, ba quân đều tới đủ để góp sức cùng đánh.

Redistributed @ Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtalos
http://mbaprogramming.blogspot.com

Vua hỏi : Thái-Công giảng bày sách *Cấm-Thư*, phép thắng bại ngũ-âm như thế nào ?

Thái-Công đáp : Theo phép dùng binh, *hiệu-lệnh* là tai mắt. Kẻ dùng binh mà không rõ hiệu-lệnh cũng như người mù đi đêm. Hạ-Thần xem phép dùng binh trong kinh đều lấy hiệu-lệnh làm gốc vậy.

Redistributed @Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mba-programming.blogspot.com

MỤC - LỤC

- LỜI NÓI ĐẦU 5
- PHỔ - HỆ NHÀ TRẦN 17
- TIỂU-SỬ và ĐỨC-ĐỘ CỦA VƯƠNG HƯNG-ĐẠO . 18
- BÀI HỊCH RĂN DẠY CÁC TỲ-TƯỚNG 33
- BINH-THƯ YẾU-LƯỢC CUỐN THỨ NHẤT

— Tượng trời 48
— Mộ binh 83
— Chọn tướng 85
— Đạo làm tướng 95
— Chọn lựa để huấn-luyện 131
— Quân-lễ và thưởng phạt 145
— Mạc - hạ 149
— Binh - cụ 152
— Hiệu - lệnh 154

Redistributed © Trương Minh Chiến
http://violet.vn/losedtales
http://mba-programming.blogspot.com

BINH-THƯ YẾU-LƯỢC CỦA TRẦN-HƯNG - ĐẠO DO LÊ - XUÂN - MAI, NGUYỄN - PHƯỚC - HẢI & MÃ - NGUYÊN - LƯƠNG PHIÊN - DỊCH, DO KHAI-TRÍ XUẤT-BẢN, ĐƯỢC IN XONG TẠI NHÀ IN RIÊNG CỦA NHÀ XUẤT - BẢN NGÀY 1-12-1969